

Bí quyết hạnh phúc khi nuôi dạy trẻ



Akehasbi Daiji (Bác sĩ tâm lý)
Minh họa: Obta Tomoko



NUÔI DẠY CON KIỂU NHẬT BẢN



NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

DẠY CON KIỂU NHẬT

DAY CON KIỂU NHẬT. 1

PHẦN A. CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 0-4 TUỔI. 6

I. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TỪ 0-1 TUỔI 6

1. Giai đoạn thứ nhất từ 0-3 tháng. 6

a) Thi giác: 6

b) Thính giác: 6

c) Xúc giác: 7

d) Vị giác: 7

e) Lực nắm: 8

f) Khứu giác: 8

2. Giai đoạn thứ hai, từ 4-6 tháng. 8

a) Thi giác: 8

b) Thính giác: 8

c) Xúc giác: 9

3. Giai đoạn thứ 3 từ 7-10 tháng. 9

a) Thi giác. 9

b) Thính giác. 10

c) Xúc giác. 10

d) Vận động. 10

e) Ngôn ngữ. 10

II. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TRẺ TỪ 2-3 TUỔI 10

1) Cho trẻ vận động nhiều, đi bộ nhiều. 11

2) Thời kì nhạy cảm với ngôn ngữ nhất trong cả cuộc đời 11

3) Làm thỏa mãn ý muốn muốn làm những việc xung quanh mình một cách thành thạo. 14

4) Thời kì phản kháng đầu tiên khi trẻ 2 tuổi- làm sao vượt qua?. 15

5) Trẻ 2 tuổi là người có trí nhớ thiên tài 16

III. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TRẺ TỪ 3-4 TUỔI 18

1) 3 tuổi là bắt đầu tư duy. 18

2) Trợ giúp 50% để trẻ thực nghiệm được nhiều việc, 3 tuổi là thời kì tự lập. 19

3) Bồi dưỡng khả năng ngôn ngữ bằng cách nói chuyên hay đọc sách truyện cho trẻ. 19

- 4) Không làm gì phải lo lắng với tất nói lắp của trẻ thời kì này. 21
- 5) Nên bắt đầu dạy ngoại ngữ cho trẻ trong thời kì này. 22
- 6) Cứ để trẻ chơi không thôi sẽ có tác hại. 22
- 7) Sở thích chệch (sở thích khác người) nuôi dưỡng năng lực tập trung và trí lực của trẻ giai đoạn này. 24

IV. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TRẺ SAU 4 TUỔI 24

- 1) Trẻ 4 tuổi có sức sáng tạo rất phong phú. Trẻ thích sáng tạo rất thích chơi 25
- 2) Khả năng tư duy mang tính sáng tạo độc đáo là khả năng thế nào?. 26
- 3) Để trẻ thành người có sức sáng tạo cao. 27
- 4) Phương pháp giáo dục trẻ hơn 4 tuổi thì có những điểm quan trọng như sau. 28

PHẦN B. KHI GẶP KHÓ KHĂN TRONG VIỆC DẠY CON.. 30

I. Ý THỨC TRƯỚC RẰNG DẠY CON LÀ DẠY TỪ KHI MỚI LOT LÒNG.. 30

- 1) 3 tru cột để trẻ lớn lên và tầm nhìn của cha mẹ. 30
- 2) Nhìn nhận đúng tín hiệu phát triển của con trẻ. 31
- 3) Đỉnh điểm xây dựng lòng tin cơ bản nơi trẻ là khi trẻ được 8 tháng tuổi 32
- 4) Khi có thêm em bé cũng không được quên yêu thương anh chị nó. 33

II. DẠY CON NHỮNG ĐIỀU CƠ BẢN, THÀNH HAY BAI LÀ Ở GIAI ĐOẠN TỪ 1 ĐẾN 3 TUỔI 34

- 1) Gốc rễ của lễ nghĩa là giáo dục ý chí 34
- 2) Đường cong nghiêm khắc * khắt khe nhất khi 0 tuổi và nói lỏng dần khi 3 tuổi 34
- 3) 4 nguyên nhân gây ra sự bất tuân thủ của trẻ. 35

III. 3 TRU CỘT ĐỂ DẠY CON CÓ LỄ NGHĨA ĐÚNG.. 36

- 1) “lễ nghĩa cơ bản” thực hiện trong sinh hoạt hàng ngày. 36

a) Về việc ăn uống. 37

b) Về việc đi vệ sinh. 37

c) Về việc mặc. 37

d) Về việc giữ vệ sinh. 37

e) Về việc giữ an toàn. 38

- 2) “lễ nghĩa tinh thần” thì chú ý khi mắng mỏ. 38

a) Chiu đưng. 38

b) Tốt bụng. 38

c) Trung thực. 38

d) Tuân thủ. 38

e) Biết ơn. 39

3) “lễ nghĩa xã hội và đạo đức” hãy tân dụng tốt nhất tính tư giác của bé. 39

a) Tinh thần trách nhiệm. 39

b) Tinh thần lao động. 39

c) Đối nhân. 40

d) Tri thức ngôn ngữ. 40

e) Tính đạo đức. 40

PHẦN C. BÍ QUYẾT DAY CON.. 41

I. ĐỀ PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TỪ 0 TUỔI PHÁT HUY HẾT TÍNH HIỆU QUẢ.. 41

II. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TỪ 1-2 TUỔI 41

1) Đạt được 3 kỹ năng đáng chú ý. 42

2) Với trẻ trong thời kì thích làm thử thì cho trẻ thử làm mọi thứ. 42

3) Không dùng từ cấm đoán mà rủ trẻ sang trò chơi khác. 43

(1) Trò chơi tìm châu báu phát triển trí năng. 44

(2) Tạo môi trường giàu ngôn ngữ. 45

(3) Làm sao để trẻ không bi nản chí trong giai đoạn có “chí”. 46

(4) Không cho trẻ nghe nhiều tiếng máy, mà nói chuyện với trẻ càng nhiều càng tốt 47

III. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TRẺ 3 TUỔI 48

1) 3 tuổi 12 tuần- Hình tròn và hình vuông- Circle and Square- 丸と四角... 48

2) 3 tuổi 13 tuần- Trúng hay trượt- Hit or Miss- 当たったかな?... 49

3) 3 tuổi 14 tuần- Chuỗi lỗ- The hole punch row- 穴の列... 49

4) 3 tuổi 15 tuần- Tên vật và âm thanh- Name and Sound- 名前と音... 49

5) 3 tuổi 16 tuần- Nghe và vẽ sách- Listen and Draw Book- 聞いて、書いて、本を作る... 50

6) 3 tuổi 17 tuần- Đoán xem là gì- Guess What? 何だか当ててみて... 51

7) 3 tuổi 18 tuần- Chơi với băng dính- Create With Tape- テープでとめて作る... 52

8) 3 tuổi 19 tuần- Vui nhảy- Jumping Fun- 飛び降りてみよう... 53

9) 3 tuổi 20 tuần- Cái này để đâu?- Where Does it Belong? どこに置けるかな?... 53

10) 3 tuổi 21 tuần- Đóng dấu thành bức tranh- Print Painting- ベタベタ押しつけて描こう... 54

11) 3 tuổi 21 tuần- Đóng dấu thành bức tranh- Print Painting- ベタベタ押しつけて描こう... 54

- 12) [3 tuổi 26 tuần- Ghép 2 mảnh bức tranh- Two Parts Make a Whole- 2枚の絵を合わせよう 55](#)
- 13) [3 tuổi 27 tuần- Chui vào chui ra- in and Out of the Box- 箱に入ったり出たり... 55](#)
- 14) [3 tuổi 28 tuần- Bật và tắt- On and Off- つけたり、消したり... 56](#)
- 15) [3 tuổi 29 tuần- Xé giấy- Tearing Strips- 紙をちぎろう... 56](#)
- 16) [3 tuổi 30 tuần- Ba hình tam giác- Three Triangles- 三つの三角形... 57](#)
- 17) [3 tuổi 32 tuần- Hình bàn chân- Foot Shapes- 足の形... 58](#)
- 18) [3 tuổi 33 tuần- Vị gì? How Does it Taste? どんな味?... 58](#)
- 19) [3 tuổi 34 tuần- Chia dao đĩa- Sort the Tableware- フォークやナイフをわけてみよう... 59](#)
- 20) [3 tuổi 35 tuần- Nổi hay Chìm? Sink or Float 沈む? 浮かぶ?... 59](#)
- 21) [3 tuổi 36 tuần- Bài hát ABC- The Alphabet Song- ABCの歌... 60](#)
- 22) [3 tuổi 37 tuần- Tìm miếng vải giống nhau- Fabric Match- 同じ布を見つける... 61](#)
- 23) [3 tuổi 38 tuần- Chơi bóng hình- ShadowFun- 影絵遊び... 61](#)
- 24) [3 tuổi 31 tuần- Cái vòng- Hoops- 輪っか... 63](#)
- 25) [3 tuổi 39 tuần- Cưỡi ngựa gỗ- Gallop Fun- ギャロップ遊び... 63](#)
- 26) [3 tuổi 40 tuần- Vẽ đường viền- Trace the Shapes 輪を描こう... 64](#)
- 27) [3 tuổi 41 tuần- Con tự làm được!- i Can Do it- 自分でできる... 64](#)
- 28) [3 tuổi 42 tuần- Gấp và phát minh- Fold it and Discover 折ると、ほら... 65](#)
- 29) [3 tuổi 43 tuần- Nam châm- Magnet Fun- 磁石遊び... 66](#)
- 30) [3 tuổi 44 tuần- Có hay Không- Yes or No- はい、いいえ... 66](#)
- 31) [3 tuổi 45 tuần- Kẹp quần áo- Clothespin Toss- 洗濯バサミを投げ入れよう... 67](#)
- 32) [3 tuổi 46 tuần- Nghe và cử động- Listen and Move 聞いて、動く... 68](#)
- 33) [3 tuổi 47 tuần- Mất cái gì? What is missing? ないのはどれ?... 68](#)
- 34) [3 tuổi 49 tuần- Gia đình- Families 家族・仲間... 69](#)
- 35) [3 tuổi 50 tuần – Nhảy lò cò- Hopscotch Fun- 石蹴り遊び... 70](#)
- 36) [3 tuổi 51 tuần- Hoàn thành câu- Finish it 文章を作ろう... 71](#)
- 37) [3 tuổi 52 tuần- Vận động- Action アクション... 71](#)

PHẦN A.

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 0-4 TUỔI

I. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TỪ 0-1 TUỔI

1. Giai đoạn thứ nhất từ 0-3 tháng

Đây là giai đoạn trẻ có năng lực tiếp thu lớn nhất. Chúng ta hãy nghĩ cách kích hoạt khả năng tiếp thu này bằng các giác quan của trẻ, đó là 5 giác quan chính- thị giác, thính giác, xúc giác, vị giác, khứu giác.

a) *Thị giác:*

Xung quanh giường của em bé mới sinh, phải có các bức tranh phong cảnh thế giới nổi tiếng. Phải để tâm tới việc bao bọc bé trong một môi trường đầy sắc thái phong phú. Trên kệ, giá sách, phải trưng bày những món đồ chơi có sắc màu tươi sáng, hay những khối hình gỗ xếp (tsumiki) màu sắc, chẳng hạn thế.

Nếu bé mới sinh, dưới một tháng tuổi, mỗi ngày cho bé nhìn hình kẻ ka-rô ô đen trắng, mỗi ngày 3 phút, liên tục như vậy trong vòng một tuần. Khả năng tập trung của bé, từ lúc chỉ chưa đầy 5 giây, sẽ tăng lên 60- 90 giây. Khả năng tập trung cao độ, sẽ liên quan tốt tới việc học nhiều điều sau này. Khả năng tập trung là nền móng của khả năng học tập.

Màu sắc mà em bé sơ sinh thích, không phải là hồng hay xanh lơ. Màu sắc mà em bé thích nhất là 2 tông màu rõ ràng sắc nét đen và trắng. Em bé thích cái bộ mobile (có 1 trục ở giữa, treo lơ lửng các hình thù thành 1 chùm, quay quay) màu đen trắng hơn là bộ mobile có màu cầu vồng nhân nhạ pha trộn các màu.

Chưa được 9 tháng tuổi thì hệ thần kinh thị giác chưa phát triển hoàn chỉnh, em bé chưa thể phân biệt các màu sắc đỏ, xanh, vàng. Nếu đến 6 tháng tuổi mà bé chán nhìn hình kẻ vằn ngang và ô kẻ ka-rô thì đổi sang mobile có ô kẻ ka-rô nhỏ hơn (từ ô cạnh 6cm xuống ô cạnh 2 cm) xem sao. Nếu làm vậy mà bé vẫn không thích thú lắm thì dừng việc cho bé nhìn ô trong một thời gian.

Nên dán bảng chữ cái gần giường bé ngủ. Dán sẵn một bảng chữ cái với những chữ cái được in màu đỏ, to, rõ ràng. Em bé được làm quen với chữ cái từ lúc lọt lòng khi lớn lên, nhìn thấy chữ sẽ rất thích thú.

Bé em bé tới gần bảng chữ cái, mỗi ngày 1 một lần, mỗi lần 2,3 giây thôi, lặp đi lặp lại như vậy, cũng khiến bé vui sướng vùng vẫy chân tay mỗi khi được bé tới gần bảng chữ cái đó.

b) *Thính giác:*

Tiếp theo, hàng ngày nên cho em bé nghe những bản nhạc có chọn lọc. Mỗi lần chỉ nghe khoảng 15 phút, mỗi ngày nghe khoảng 30 phút là được. Nên để bé nghe những bản nhạc nhẹ nhàng với âm lượng không quá lớn. Phải chú ý rằng, nếu để em bé nghe băng hay đĩa CD trong thời gian dài, em bé sẽ quen và thích tiếng máy, tiếng băng đĩa hơn và không có biểu hiện cảm xúc với tiếng nói thực của người mẹ.

Khi cho em bé nghe nhạc, hãy cho em bé đứng trên đầu gối mẹ, cho em bé đu đưa từ sau ra trước theo nhịp nhạc xem sao. Tức là 2 tay mẹ giữ nách em bé, hơi nhắc em bé lên cho chân không chạm tới gối mẹ, rồi lại đặt xuống cho chân bé chạm tới gối mẹ. Cũng có thể cho em bé nghe nhạc múa ba lê.

Điều quan trọng là phải nói chuyện nhiều với em bé từ khi lọt lòng. Khi cho em bé bú, khi thay tã lót, khi tắm cho bé, hãy nhẹ nhàng nói chuyện với bé.

Vừa thay tã lót cho em bé, vừa cầm nắm tay, chân bé vừa nói “Đây là cái tay này, tay, tay, tay” lặp đi lặp lại. Hoặc là vừa thay tã lót cho bé, vừa cho bé xem quả bóng hay con búp bê vừa nói “Đây là quả bóng này, quả bóng, quả bóng” “Đây là con búp bê, búp bê, búp bê” cũng là cách dạy em bé.

Bà Thompson người Anh (gốc Nhật, lấy chồng người Anh, đang làm việc cho tổ chức UNESCO) là người khai sáng ra phương pháp dạy ngôn ngữ cho em bé từ khi lọt lòng- phương pháp giáo dục Kalbitte). Từ khi em bé được 2 tuần tuổi, ngày nào cũng đưa em bé tới công viên gần nhà, cho em bé cầm nắm bông hoa, cái lá và dạy “đây là bông hoa này, hoa, hoa”, cũng làm như vậy để dạy em bé từ “cái lá, lá”. Cứ làm vậy, khi em bé này được 8 tháng tuổi, đã biết phát âm chính xác từ “hoa” bằng tiếng Anh, và sau đó nói trơn tru như suối chảy.

Em bé này, đã có thành tích vượt trội các bạn khi học mẫu giáo và tiểu học. Khi 10 tuổi em được đặc cách xếp vào lớp học có trình độ phù hợp với học sinh cấp 2, sau 1 tháng đi học, làm bài kiểm tra em đạt điểm cao nhất lớp.

Khi 15 tuổi, em thi đậu vào trường đại học Cambridge, song vì tuổi còn quá nhỏ nên không được nhập trường. Cùng lúc đó, em lại được 6 trường đại học khác trong thủ đô London đón nhận, em đã chọn khoa y trường đại học London. Và em luôn có thành tích xuất sắc hơn cả các anh chị cùng lớp. Hiện nay em mới 18 tuổi đang theo học ở trường đại học này.

Chúng ta hãy noi gương bà Thompson cách dạy con như vậy, hàng ngày đưa bé ra công viên, cho bé cầm hoa và dạy “đây là bông hoa, hoa, hoa”.

Đọc thơ, hát cho em bé nghe bằng giọng thực của người mẹ. Tuyệt đối không được cho em bé xem TV. Chỉ cho em bé xem TV khi đã tròn 3 tuổi. Chúng ta nên nhớ kĩ điều này.

c) Xúc giác:

Từ lúc lọt lòng, em bé đã bắt đầu học rất nhiều điều và ghi nhớ rất kĩ lưỡng vào bộ nhớ của mình, những gì nhìn thấy, nghe thấy... hình thành nên nếp tư duy rõ nét trong não bộ.

Bú sữa mẹ, đây là bài học đầu tiên bằng xúc giác của em bé. Chúng ta hãy quan sát kĩ một em bé bú mẹ, sẽ thấy, thao tác tìm ti mẹ, ngậm miệng vào ti, mút sữa tiến bộ rất nhanh. Lúc đầu còn bị đập mũi hay vập cằm khó khăn lắm mới tìm được đúng đầu ti mẹ để đúng vào miệng, nhiều người mẹ lấy tay giúp con, song tự em bé có thể điều chỉnh được rất nhanh.

Người mẹ nên cố tình để đầu ti chạm vào những vị trí khác môi, miệng bé như hàm trên, hàm dưới, cằm, má phải, má trái. Làm vậy để em bé nhanh chóng học được cách điều chỉnh không gian, cảm nhận được vị trí trên- dưới, phải-trái.

Không chỉ bằng đầu ti mẹ như trên, còn có thể dùng ngón tay, cái khăn xô, hay cái ống hút cọ nhẹ hàm trên, hàm dưới của bé. Bé sẽ biết được cảm giác khi được liếm, cắn vào những vật này, và sẽ không cắn mút những thứ này như khi mút ti mẹ.

d) Vị giác:

Dùng khăn xô thấm 1 ít nước nguội, nước lạnh, nước vị ngọt, nước vị mặn, nước vị chua, từng vị một cho bé nếm. Đây là cách kích hoạt vị giác rất tốt.

e) Lực nắm:

Hãy cho em bé cầm nắm ngón tay của mẹ. Em bé khi mới lọt lòng được huấn luyện cầm nắm đồ vật ngay, sẽ rất nhanh khôn.

Càng lúc mới sinh, em bé càng có khả năng nắm giữ đồ vật gì đó bên mình, song khả năng này lại biến mất rất nhanh.

Để cho lực nắm này của em bé không mất đi, chúng ta nên luyện tập cho em bé cầm đồ vật từ khi mới chào đời.

Như ở chương 1 đã trình bày, phu nhân Stonar người Mỹ đã cho con mình tập cầm nắm cái que nhỏ từ khi nó được 15 ngày tuổi. Sau này đứa con đó của bà trở thành đứa trẻ khỏe mạnh, thông minh. Mới có 1 tháng rưỡi tuổi đã biết ngồi, trông như một em bé bình thường 4 tháng tuổi.

Tất nhiên phải lưu ý các bậc cha mẹ, khi luyện tập cho con cầm nắm, không được rời mắt nửa bước, kéo bé va quệt đồ vật vào đầu, vào mặt, vào người, thành tai nạn.

f) Khứu giác:

Hãy cho em bé ngửi hương thơm của hoa. Bé sẽ ngoái đầu về phía có hương thơm đó. Nếu cho em bé ngửi nhiều mùi khác nhau, khứu giác sẽ được kích thích phát triển tốt.

2. Giai đoạn thứ hai, từ 4-6 tháng

Giai đoạn này, em bé có thể nhìn xa khoảng 3 mét. Tay có thể cầm nắm đồ vật một cách có ý thức. Em bé ở độ tuổi này, thay vì để mặc em một mình nằm nhìn cái mobile xanh đỏ, hãy luôn để em bé ở gần mẹ của chúng. Có thể cho em bé ngồi ở cái ghế giành riêng cho em bé. Với những em bé mà từ khi còn trong bụng mẹ đã được nghe nhiều câu chuyện của mẹ kể, sau khi sinh khoảng 3 tháng là có thể phát tiếng ô, a, cha cha... khoảng một tuổi sẽ bộc lộ là đứa trẻ thông minh lanh lợi hơn hẳn những em bé cùng tuổi mà lúc trong bụng mẹ không được nghe mẹ kể chuyện.

a) Thị giác:

Dẫn bé tới gần bức tranh nổi tiếng, nói chuyện cho bé nghe về bức tranh đó. Khi dẫn bé đi dạo chơi, nhất thiết phải bằng mọi cách để cho bé ghi nhớ càng nhiều ấn tượng về thế giới bên ngoài càng nhiều càng tốt. Vừa hướng con nhìn vào cảnh sắc xung quanh, mẹ phải vừa nói bằng lời những từ ngữ về cảnh sắc đó. Hoặc là bế em bé đi dạo trong nhà, nhìn thấy đồ vật gì trong nhà cũng đọc tên đồ vật đó lên, lặp đi lặp lại nhiều lần cho bé nghe.

Dẫn bé tới gần bảng chữ cái, chỉ vào từng chữ, đọc tên chữ cái, lặp đi lặp lại nhiều lần. Chi bằng cách này, có em bé người Mỹ 6 tháng tuổi đã nhớ hết mặt chữ cái tiếng Anh.

Hãy kiểm tra xem khi bật đèn sáng thì em bé có nhìn về phía đèn sáng không, để kiểm tra thị lực của bé. Phải làm vậy để sớm phát hiện ra những em bé bị khuyết tật thị giác, có cách xử lý và luyện tập thị giác càng sớm càng tốt.

Soi một ngọn đèn nhỏ vào mắt em bé, xem em bé co nhìn thẳng vào tia sáng đó không. Di chuyển vị trí ngọn đèn lúc gần, lúc xa xem em bé có điều chỉnh mắt nhìn theo không.

b) Thính giác:

Cho em bé ra công viên, cho em bé nghe những tiếng động khê khàng của thiên nhiên. Nhớ phải nói nhiều về các từ ngữ chỉ đồ vật, hiện tượng, thiên nhiên cho em bé. Cho em bé vào tắm bồn cùng với mẹ, 2 mẹ con thư giãn và nói chuyện thật nhiều. (Điểm này có vẻ khó thực hiện được ở Việt nam, vì không có tập quán tắm bồn. Lại càng không có tập quán 2 mẹ con tắm chung. Và cũng ít mẹ dám cho con tắm chung với mẹ sợ con dễ bị viêm họng).

Có 2 điểm cần lưu ý khi nói chuyện với em bé

- 1- *Phải dùng giọng nói từ tốn, diễn cảm, vui vẻ. Cái giọng trầm trầm thấp thấp là không được.*
- 2- *Dùng cả điệu bộ chân tay để hỏi bé, như “Con đói bụng chưa?” “Con muốn đi tè à?” “Con tè dầm ra bím rồi à?”... Khi hỏi, với giọng nói diễn cảm, tự nhiên, đó sẽ là giọng nói lời cuốn bé. Bé sẽ nhớ một điều, là hỏi thì phải trả lời. Những câu trả lời đầu tiên của em bé, đó chính là những âm tiếng em bé phát ra từ cổ họng, nghe như “gừ, gừ” “chà, chà”...*

Gọi, nói chuyện vào tai phải của bé. Em bé sơ sinh đến 3 tháng tuổi có tai phải nhạy cảm hơn. Vì vậy khoảng 4 tháng tuổi vẫn có thể gọi em bé từ bên tai phải cũng được.

Khi nói chuyện với em bé, phải nhìn chăm chú vào mắt em bé. Ví dụ mẹ luôn bắt đầu câu chuyện bằng cách nói “Yuri ơi, mẹ đây. Mẹ yêu con lắm. Yuri của mẹ ngoan lắm” chẳng hạn. Những câu như vậy sẽ làm kích thích phát triển dần lên.

Khi nghe bé nói, phải luôn nhìn vào mắt bé, chờ đợi câu trả lời của bé. Bé nói gì liền bắt chước bé ngay.

Đưa đồ chơi ra trước mặt bé làm “mồi” nói chuyện. “Con ơi, con búp bê này! Con thấy không? Mẹ đang cầm con búp bê đây”.

Nếu bé không thích, cũng không nên bỏ dở. Quan trọng là phải lặp đi lặp lại nhiều lần.

c) Xúc giác:

Hãy kích hoạt khả năng tóm, nắm của bàn tay bé. Hãy cho bé cầm nắm nhiều đồ vật khác nhau như len, bông, gỗ, vải sa tanh, miếng mút, giấy tissue... chẳng hạn.

Hãy để đồ chơi ở trong tầm với, tóm lấy của trẻ.

Bình thường khi trẻ được 5,6 tháng thì biết đưa tay ra với đồ vật. Song nếu luyện tập cho bé tập cầm, nắm, với từ sớm, đến khoảng 3 tháng tuổi là bé đã sử dụng tay rất tốt để làm từng thao tác cầm, nắm, với thành thạo. Những bé đó có ý thức học tập rất mạnh mẽ, chóng trưởng thành.

Cho bé sờ tay vào chậu nước ấm ấm, lại sờ vào chậu nước lạnh, luân phiên nhau. Cũng dạy bé xòe bàn tay, nắm bàn tay ở trong nước xem sao.

Vận động. Cho bé nằm sấp lên bụng mẹ/bố, để bé ngóc đầu dậy được càng lâu càng tốt.

3. Giai đoạn thứ 3 từ 7-10 tháng

a) Thị giác

Mở cửa sổ ra, cho con xem cây cối đu đưa trong gió. Cho con xem chuông gió, mỗi khi gió thổi tới là có tiếng kêu vui tai phát ra.

Cho con ra công viên, xem các anh chị đang chơi. Trên đường đến công viên, trên đường về quê... vừa đi vừa giảng giải nói chuyện với con. Hãy bế con trong tay và đi dạo, nói chuyện với con. Để con ngồi xe đẩy đi đây đi đó, trẻ không cảm nhận được mỗi bước đi.

Em bé được kề da áp thịt với cha mẹ mình, có cảm giác yên tâm, và sớm trở thành đứa trẻ thông minh.

Cho em bé xem nhìn nhiều đồ chơi di động. Cảm cái xúc xắc lắc lắc cho kêu ở nhiều vị trí khác nhau để hướng tầm nhìn của em bé tới đó.

b) Thính giác

Cho em bé nghe những bản nhạc nhẹ nhàng. Trẻ không cảm nhận được âm nhạc khi luôn bị nghe nhạc rốc, âm thanh lớn, dai dẳng từ bài này qua bài khác.

Gõ chuông màu sắc bé nghe, bé sẽ nhớ sự khác nhau của các cung bậc nốt nhạc. Chú ý xem trẻ phản ứng thế nào trước những âm thanh lạ tai khác nhau. Ví dụ như bất ngờ bật radio lên chẳng hạn, như vậy sẽ làm cho khả năng phân biệt âm thanh của trẻ được phát triển hơn.

Cho trẻ nghe những bài hát ru con của các nước trên thế giới.

c) Xúc giác

Cho trẻ nắm ngón tay cha mẹ. Cho trẻ cầm tờ giấy thích xé thì xé, thích vò thì vò.

Cho trẻ đeo vòng tay, hoặc là buộc nơ vào cổ tay bé. Để đồ vật vừa tầm với để trẻ tập với lấy đồ.

Đề vào giường cho trẻ bộ đồ playgym (như cái mái nhà nhỏ, treo lủng lẳng nhiều món đồ chơi) để cho bé làm được nhiều động tác tay như tóm, gõ, đẩy, quay tròn, kéo...

Không được cấm trẻ mút tay. Mút tay đó là dấu hiệu cho thấy trẻ bước vào giai đoạn phát triển mới. Đó là khả năng đưa đồ vật vào miệng của mình đã xuất hiện. Không nên cấm trẻ mút tay mà làm mất tính tự tin của trẻ.

Từ khoảng 6 tháng tuổi, 2 mẹ con hãy chơi bóng với nhau.

Cho trẻ chơi trò xếp hộp nhỏ lồng vào hộp to. Chơi trò đóng nắp cho hộp.

d) Vận động

Cho trẻ bò thỏa thích. Để bày trước mắt trẻ nhiều món đồ nó thích để trẻ bò tới nơi lấy. Tức là để cho chân của bé được vận động hết sức. Hãy để trẻ bò thật nhiều trong suốt quãng thời gian tập bò, không được nôn nóng cho trẻ vào xe tập đi sớm.

Bò là hoạt động kích thích phát triển gân cốt, kích thích kỹ năng điều khiển vận động nhất.

e) Ngôn ngữ

Điều quan trọng nhất đối với trẻ trong thời kì này là sự phát triển về ngôn ngữ. Hãy nói chuyện với trẻ thật nhiều. Được 8 tháng tuổi nên cho trẻ cai sữa. Nguyên nhân để trẻ phát triển ngôn ngữ chậm là vì cai sữa muộn.

II. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TRẺ TỪ 2-3 TUỔI

✓ 2 tuổi là bước vào thời kì tự lập. Cái gì cũng không khiến bố mẹ làm hộ, mà tự làm lấy, rất muốn học cách tự làm lấy.

✓ 2 tuổi trẻ không có giờ phút nào ngồi yên, lúc nào cũng phải hoạt động, như những vận động viên chuyên nghiệp. Kể cả lúc ăn cơm cũng vậy, không thể ngồi yên một chỗ ăn ngoan ngoãn được. Luôn luôn vận động, làm cái này, làm cái nọ, không biết mệt, cho đến lúc đi ngủ đêm.

Đây là ý muốn học tập của trẻ 2 tuổi. Vì vậy không được bỏ phí mà phải phát triển ý muốn ấy 1 cách hiệu quả nhất.

3 điểm cơ bản để phát huy ý muốn ở trẻ 2 tuổi. Nếu đón nhận và phát huy đúng lúc, sẽ khiến trẻ trở thành người ưu tú thực sự, 3 điểm đó là **Vận động- Ngôn ngữ- Kỹ năng cơ bản**.

1) Cho trẻ vận động nhiều, đi bộ nhiều

Hãy cho trẻ vận động hết mình bằng cách đi bộ hàng ngày.

Trí lực của trẻ được phát triển hoàn hảo khi được kích hoạt các giác quan, vận động, ngôn ngữ ngay sau khi sinh.

Ví dụ đối với vận động, nếu không để kỹ năng vận động của tay chân được phát huy hết mức thì trẻ không phát triển theo chiều hướng tích cực. Đứa trẻ sẽ không có chiều sâu nội tâm.

Trẻ được khoảng 1 tuổi rưỡi cần phải cho đi bộ với khoảng cách dài nhất có thể được. Nếu cứ công, bế, ngồi xe đẩy, xe hơi thì sẽ đánh mất khả năng đi bộ.

Phải nhớ rằng rèn luyện đi bộ hàng ngày là bước đầu tiên để có được em bé thông minh. Đi bộ cũng làm dáng dấp bé đẹp hơn.

Gần đây cha mẹ trẻ thường không cho con đi bộ, mà đi đâu cũng đi ô tô luôn. Vì vậy sức đi bộ trở nên cực kì ít, khoảng cách đi được cũng ngắn, đứa trẻ phát triển bất hoàn hảo.

Trẻ 2 tuổi muốn hoạt động, luôn luôn có nhu cầu vận động chân tay, cơ thể. Nếu đè nén ý muốn này nó sẽ bị ức chế. Còn nếu biết phát huy ý muốn này, trẻ sẽ trở thành người có khả năng vận động rất tốt.

Vì vậy hãy để trẻ đi bộ thật tốt khi được 2 tuổi. Đi bộ coi như bài rèn luyện hàng ngày, cũng là cách để trẻ có đầu óc thông minh hơn.

Tuy nhiên, nếu chỉ đi bộ trên đường bằng phẳng thì chưa hoàn hảo. Phải cho trẻ đi cả đường dốc, gập ghềnh, cầu một thanh, treo bậc thang lên xuống, treo bậc, nhảy bậc...

Mẹ ở xa ném quả bóng cho lăn và bảo con chạy lấy quả bóng. Mới đầu trẻ sẽ chạy theo đường quả bóng lăn, sau đó sẽ quan sát hướng đến của quả bóng và chạy đến nhặt quả bóng bằng đường ngắn nhất.

Hàng ngày qui định khoảng cách là bao nhiêu để cho con chạy. Mới đầu là 3 mét, dần lên 5m, 10m, 15m. Bắt đầu luyện cho trẻ dung lực toàn thân để vận động từ lúc 2 tuổi này đến khi vào lớp 1, trẻ sẽ có sức chạy rất tốt.

Sau 2 tuổi rưỡi cho trẻ nhảy trên tấm đệm đàn hồi, tập lấy thăng bằng. Cả đi, cả nhảy, nhào lộn trên đệm đàn hồi cũng rất tốt.

2) Thời kì nhạy cảm với ngôn ngữ nhất trong cả cuộc đời

Khi được 2 tuổi, trẻ có nhu cầu vận động toàn thân, và nhu cầu đối với ngôn ngữ cũng y như vậy. Đặc biệt là khi được 2 tuổi, ngôn ngữ phát triển một cách đột phá, nhưng chỉ đến 2 tuổi rưỡi là hiện tượng đột phá này tự nhiên biến mất. Theo đó, có thể nói thời kì từ 2 tuổi đến 2 tuổi rưỡi là thời kì quan trọng nhất. Các bậc cha mẹ nên biết trước điều này, đây là thời kì mẫn cảm với ngôn ngữ nhất trong suốt cả cuộc đời.

Đến tuổi này ngôn ngữ em bé không còn phù hợp với trẻ nữa. Ngôn ngữ em bé sẽ trở thành

nguyên nhân gây ra khuyết tật trong ngôn từ của trẻ.

Cha mẹ thấy kiểu nói em bé đáng yêu, ví dụ như “Souyo” thì nói thành “Chouyo” sẽ khiến trẻ không có khả năng nói đúng âm “Sa, shi, su, se, so” được, tức là thành “nói ngọng”. Tật nói ngọng “suzume” thành “tsutsume” hay “sensei” thành “chenchei” là do khoảng 2 tuổi trẻ không được uốn nắn đúng mực.

Vì vậy, phải nói với trẻ bằng giọng chuẩn, như nói với người lớn.

Khi đi tắm, dạy bé càng nhiều càng tốt những danh từ chỉ các bộ phận trên cơ thể, lặp đi lặp lại. Như tay, chân, đầu gối, khuỷu tay, ngực... càng tỉ mỉ càng tốt.

Hoặc là hỏi con “bây giờ con muốn mẹ tắm, rửa cái gì trước nào?” chẳng hạn.

Khi thay quần áo, hãy dạy con tên các loại quần áo. Ví dụ như: cái váy xanh, cái quần vàng, cái áo len đỏ... Rồi cả những danh từ chỉ các bộ phận của quần áo ví dụ như: ống tay, ống quần, cổ áo...

Ở độ tuổi này trò chơi ngôn ngữ là thích hợp nhất. Có rất nhiều kiểu cách chơi. Ví dụ như: hỏi con “cái gì màu đỏ ở trong buồng tắm?”, hoặc bảo con nói tên những cái màu đỏ trong nhà mà con nhìn thấy.

Hay là, “những từ nào bắt đầu bằng chữ “a” nhỉ?” rồi hướng dẫn con trả lời, như ari, ashi, asahi, asagao, ahiru... Kiểu chơi này khi đi chợ, đi dạo, ngồi trên xe ô tô, dọn dẹp nhà cửa đều có thể thực hiện được. Cứ chơi kiểu như vậy, cũng là cách để dạy con từ về màu sắc, hình dáng, to nhỏ.

Khi con 2 tuổi, cố gắng mua nhiều sách cho con. Không chỉ cho con xem tranh, mà mẹ đọc cho con nghe.

Nếu con muốn, mỗi ngày cứ đọc 5 quyển hay 10 quyển cũng đọc cho con nghe. Khi đó, mẹ sẽ xem được quyển nào hay để đọc lại, quyển nào chỉ đọc qua. Hãy đọc nhiều lần cuốn nào mà con thích.

Mua nhiều sách sẽ tốn kém, thì có thể mượn thư viện, hoặc là xin sách cũ của những anh chị lớp trên ở gần nhà.

Những điều mà trẻ 2 tuổi muốn biết là những việc liên quan đến cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Seri 4 quyển sách “kotobano benkyo” của nhà xuất bản fukuonkanshoten rất thích hợp.

Thêm nữa, là quan hệ nhân quả thực vật. Viện nghiên cứu ngôn ngữ quốc gia công bố rằng trẻ 2 tuổi rất thích những từ ngữ chỉ quan hệ nhân quả.

Nói là quan hệ nhân quả thì tưởng như rất khó, nhưng thực ra lại đơn giản. Ví dụ như trẻ sờ vào lò sưởi nóng, bị bỏng tay. Thì nói với trẻ “Không được sờ vào lò sưởi đang bật. Vì sẽ bị bỏng mà”

Có nhiều bà mẹ hay nói với con “Lò sưởi hư quá. Làm bỏng tay con của mẹ” Hay một ví dụ khác là trẻ bị kẹp ngón tay vào cửa. Thì các mẹ hay nói “Cửa hư quá. Để mẹ mắng cửa nhé”

Nói như vậy khiến trẻ không thấy được quan hệ nhân quả đâu cả. Dẫn đến không nhập tâm được cách suy nghĩ sự việc một cách đúng đắn.

Thêm một ví dụ nữa. Đứa trẻ khóc. Vì quả bóng nó đang chơi bị lăn vào gầm giường không lấy ra được. Nhưng bà mẹ đang bận thì hỏi “Sao lại khóc? Nín đi” và dúm cho con một cái vào đầu. Đứa trẻ càng khóc to hơn. Rất nhiều trường hợp tương tự như vậy xảy ra, chính điều đó gây tổn thương cho trẻ, kìm hãm sự phát triển tính cách, tài năng của trẻ.

Trong trường hợp này nên ân cần hỏi con tại sao khóc, nói với con như mình đang ở tâm trạng

của con “quả bóng lăn vào găm giường không lấy ra được chứ gì? Nên con muốn mẹ lấy ra cho chứ gì?”. Đó mới là điều quan trọng.

Như vậy trẻ nhớ được cách bày tỏ tâm trạng, và học được 1 điều “không khóc mà nói như thế thì mẹ sẽ làm cho như ý mình” chẳng hạn. Lần sau có như vậy thì trẻ sẽ nói được “ Tại vì quả bóng lăn vào găm giường”. Những từ chỉ quan hệ nhân quả như vậy càng phải dạy cho trẻ 2 tuổi càng nhiều càng tốt. Nó rất cần thiết cho việc phát triển năng lực tư duy sau này.

Như trên đã nói, 2 tuổi có khả năng nhạy cảm với ngôn ngữ nhất. Đọc sách tranh đã đành, nhưng các bậc cha mẹ nên biết rằng đọc thơ là phần thưởng quý giá hơn nhiều. Thơ là tài liệu dạy con người ta về cái hay, cái quan trọng của ngôn ngữ tốt nhất. Ở độ tuổi này không nhất thiết phải phân tích tỉ mỉ từng câu từng đoạn thơ, cũng không cần giải thích ý nghĩa của bài thơ, chỉ cần đọc đi đọc lại nhiều lần để trẻ thuộc và nhớ được là được.

Ví dụ như mẹ chọn một bài trong tập thơ “Kitaharashiroaki- douyushu” rồi đọc cho con nghe. Không cần hiểu ý nghĩa, chỉ cần nhớ vần điệu của bài thơ cũng khiến trẻ thích thú. Với trẻ 2 tuổi nên đọc những câu chuyện dân gian nhiều lần.

Trước khi đi ngủ không nên quên việc đọc sách cho con nghe.

Giai đoạn này để cho trẻ làm quen với mặt chữ, gọi là thời kì khơi dậy sự quan tâm đến chữ nghĩa của trẻ. 2 tuổi mà trẻ đọc được chữ là một điều cực kì tuyệt vời.

Trẻ con thì 1 tuổi cũng nhớ được chữ. Trẻ mới lọt lòng cũng nhớ được chữ. Cũng có nhà nghiên cứu cho rằng trẻ sơ sinh thích thú với việc nhớ chữ hơn cả việc nhớ cách nói. Mọi người sẽ thắc mắc tại sao trẻ chưa biết nói lại có thể đọc được chữ cơ chứ, thì xin cứ thử đọc 1 chữ cho trẻ nghe, rồi bảo con nhặt lấy tấm card có ghi chữ vừa đọc sẽ biết ngay. Trẻ sẽ nhặt tấm card có ghi chữ mà nó biết một cách chính xác, tức là nó đã biết đọc.

Nhớ được chữ, thì cấu tạo đầu cũng thay đổi, đặc biệt là thay đổi lớn ở đại não, các bậc cha mẹ phải nên biết trước điều này. Đến cả con trẻ bị bệnh não, giai đoạn này dạy cách đọc chữ cũng rất hiệu quả, trẻ có thể nhớ được, khi nhớ được thì sắc mặt trở nên trí thức hơn, mắt sáng hơn.

Cũng có trường hợp trẻ bị bệnh não mà cũng đọc được sách trôi chảy, đứng đầu lớp khi vào tiểu học. Điều này không thể có nếu chỉ dạy trẻ bị bệnh não đọc khi đã qua 6 tuổi. Nếu không tận dụng thời kì nhạy cảm với ngôn ngữ của trẻ thì sẽ khó làm thay đổi được tổ chức của đại não, kể cả với trẻ thường và trẻ bị bệnh não.

Để trẻ gần gũi với chữ, ghi tên của trẻ vào tờ giấy rồi dán lên tường, đọc nhiều lần cho trẻ nghe.

Hướng trẻ chú ý vào chữ tên sách, tên thương hiệu hàng hoá, đọc và dạy những chữ ấy cho trẻ.

Mở rộng phạm vi chữ đã nhìn trong sách ra báo chí... sẽ làm tăng sự quan tâm của trẻ đến chữ.

Đi trên đường, hay đi bộ cũng hướng cho trẻ nhìn thấy biển hiệu ghi chữ gì, biển số ô tô có chữ hán gì, chữ số gì chẳng hạn.

Trong khi chờ ở phòng khám, cho trẻ mở rộng phạm vi từ chữ “o-shi-ra-se” chẳng hạn.

Với cách dạy cho trẻ những từ ngữ gần gũi nhất, dễ thấy nhất xung quanh như vậy, là bạn đã thực hiện xuất sắc thuật dạy đọc chữ cho con rồi đấy.

3) *Làm thoả mãn ý muốn muốn làm những việc xung quanh mình một cách thành thạo*

Xin chuyển sang điểm cơ bản cuối cùng trong 3 điểm cơ bản phát triển ý muốn của trẻ 2 tuổi. Đó

là để trẻ nhớ được những kỹ năng cơ bản

Trẻ 2 tuổi luôn có ý muốn làm giỏi những việc của mình. Điều này đạt đến đỉnh cao ở giai đoạn 2 tuổi đến 2 tuổi rưỡi, hơn nữa là khi được 3 tuổi rưỡi.

Nắm bắt kịp thời và phát huy được ý muốn này chính là bí quyết dạy con thành người ưu tú.

Rửa tay, buộc dây giày, cài cúc áo. Những việc này dù có mất thời gian cũng phải để trẻ tự làm lấy. Cha mẹ giành nhiều thời gian, chịu khó dạy con cách làm thì bây giờ có thể bận bịu nhưng sau này sẽ là những ngày vui.

Trẻ con ham học hỏi, mà làm giỏi thì ý muốn được thoả mãn, sẽ có được lòng tự tin vào việc mình làm. Cứ như vậy trẻ lớn lên từng bước một.

Ngược lại lúc nào bố mẹ cũng ra tay làm hộ, thành thói quen thì trẻ tiến bộ rất chậm và buồn tẻ.

Nếu mẹ cứ rửa tay cho con, trẻ mất đi tính nhẫn nại. Có lúc sẽ không cho mẹ rửa tay cho mình, có lúc sẽ không chịu đi rửa tay.

Trẻ được 2 tuổi nên để trẻ tham gia giúp việc nhà hết mức có thể. Lau bàn, lấy cái này, cất cái nọ, lau đĩa... tìm nhiều việc vừa sức để trẻ làm giúp.

Trẻ làm xong phải được khen thật nhiều. Quan trọng hơn là phải củng cố lòng tự tin cho trẻ.

Cho dù trẻ làm chưa giỏi cũng phải khen. Có vậy trẻ mới có tự tin, để lần sau làm giỏi hơn.

Để trẻ nhớ được kỹ năng cơ bản là vậy. Mẹ làm lại, sửa sai cái con đã làm trước mặt chúng là kiểu dạy con tồi tệ nhất. Tuyệt đối không được chê bai trẻ trong bất cứ chuyện gì.

Những bà mẹ dốt thường đối xử với con như vậy. Áp đảo sự phản kháng của trẻ. Dập tắt ý muốn tự làm lấy của trẻ bằng những câu đại loại như “việc đấy ai chẳng làm được” hay “ai thêm làm cái việc dở hơi ấy”

Dù việc nhỏ nhặt trẻ làm được cũng phải khen nhiều. Phải nên biết rằng việc chấp nhận ý muốn làm của trẻ là tạo cho trẻ ý muốn làm, tạo cho trẻ tính tự tin, trẻ phát triển tích cực hơn. Bí quyết dạy trẻ giỏi là “khen”, ngược lại dạy tồi sẽ là “chê”

Khi trẻ 2 tuổi hãy dạy trẻ biết sắp xếp gọn gàng. Kê giá kệ để đồ vừa tầm tay trẻ. Đồ chơi để chỗ dễ cất dễ lấy.

Qui định chỗ để đồ chơi. Dán băng xanh đỏ vàng vào chỗ cất. Đồ chơi cũng dán màu tương ứng để khi cất màu nào vào màu nấy.

Làm vậy thì trẻ 2 tuổi cũng biết xếp đồ chơi sau khi chơi. Việc dọn đồ chơi xong không phải là việc của mẹ.

Chỉ cho lấy đồ chơi từng ít một ra. Cất 1 cái rồi mới lấy cái khác. Như vậy việc dọn sau khi chơi là điều thích thú của trẻ.

Hãy bắt đầu việc này bằng trò chơi mệnh lệnh. “Cất quả bóng này vào giá, rồi lấy búp bê để trên bàn ra đây cho mẹ” chẳng hạn. Chơi như vậy bé quen với việc dọn dẹp.

Ở thời kì ý muốn tự làm lấy việc của mình này mà không dạy phép tắc dọn dẹp sắp xếp thì sau này không thể làm cho trẻ nhập tâm việc này được.

Thời kì này phải dạy trẻ điều khiển đôi tay thật giỏi. Ở trẻ dung tay không thạo hay có xu hướng năng lực phát triển chậm.

Dùng đũa cũng phải dạy từ khi trẻ 2 tuổi.

Cho trẻ chơi đất nặn. Không phải chỉ đưa hộp đất nặn cho con n, muốn chơi gì thì chơi là xong. Mà phải đưa hình mẫu táo, dâu, chuối... cho con xem rồi hướng dẫn con nặn cho giống hình mẫu.. Chỗ lồi, chỗ lõm, chỗ tù, chỗ nhọn... phải làm cho giống, mới là quan trọng. Như vậy tạo cho trẻ tính quan sát tỉ mỉ và điều khiển đôi tay một cách khéo léo.

Với trẻ 2 tuổi, chơi trò xếp hình gỗ tsumiki rất bổ ích. Hãy để trẻ xếp chồng lên cao, xếp chuỗi dài, bắt chước hình mẹ đã xếp, tự xếp theo trí tưởng tượng của trẻ... Thi xem 2 mẹ con ai xếp được cao hơn chẳng hạn.

Đồ chơi tốt là đồ chơi phát triển kĩ năng của trẻ. Có thể thấy các loại đồ chơi phù hợp mục đích đó là: nhà xếp, xe tải ghép, pazuru...

Các loại đồ chơi máy móc chạy pin không chỉ có tác dụng thoả mãn ý thích nhất thời của trẻ, mà cũng không có tác dụng phát triển kĩ năng và tư duy của trẻ. Thay vì bỏ món tiền lớn để mua đồ chơi loại ấy ra, hãy trộn lẫn 4 loại đồ đen, đồ trắng, đồ đỏ, đồ xanh mỗi loại 10 viên với nhau, rồi bảo con nhặt riêng từng loại vào 4 cái cốc riêng biệt còn hơn.

Như đã nói ở phần trước, là trong các loại động vật chỉ có con người là có khả năng cầm nắm vật bằng 2 ngón tay cái và ngón trỏ. Hãy rèn luyện cho trẻ 2 tuổi- thời kì mẫn cảm này- khả năng đó. Hãy cho trẻ dung 2 ngón tay (cái- trỏ) nhón những vật nhỏ xíu như hạt đậu, cái ghim cài tài liệu... có màu sắc, kích cỡ khác nhau chia theo màu sắc, kích cỡ vào những cái cốc khác nhau.

4) Thời kì phản kháng đầu tiên khi trẻ 2 tuổi- làm sao vượt qua?

Người ta có câu “trẻ 2 tuổi đáng sợ”. Thấy hiện tượng này ở trẻ vừa đầy 2 tuổi, kéo dài trong khoảng thời gian từ 4 đến 6 tháng. Thời kì này gọi là thời kì phản kháng đầu tiên của trẻ.

Được 2 tuổi, bước vào thời kì tự lập, trẻ muốn tách khỏi bố mẹ, tự làm việc này việc nọ. Việc gì cũng muốn tự làm lấy.

Vì vậy khi bị người lớn nói “không được” là trẻ phản kháng liền. Rồi khi trẻ định tự mình làm gì đấy mà không làm được cũng phát cáu lên. Cũng có trẻ giậm chân, giãy nảy, lăn đùng ra đất ăn vạ. Đó là biểu hiện bất mãn khi trẻ định làm gì mà không làm được.

Để vượt qua tình cảnh này, hãy cho trẻ xem đọc sách dạy cách làm 1 cách dễ hiểu, từng chút tạo cho trẻ tính tự tin rằng mình cũng có thể làm được. Và một điều nữa là dạy ngôn ngữ cho trẻ. Trẻ được rèn luyện kĩ năng nói tốt, biết dùng từ phong phú thường không có kiểu nói ích kỉ, cũng như không nghịch ngợm làm phiền bố mẹ.

Vì trẻ tự làm được những việc của mình, biết dùng đồ vật, biết truyền đạt ý muốn của mình thì không có cảm giác bất mãn như trên.

Khi trẻ khóc, hãy đặt mình vào địa vị của trẻ, dạy cho trẻ cách nói diễn tả tâm trạng khó chịu lúc đó. Nếu chỉ có quát mắng “sao lại khóc” thôi thì không dễ dàng gì vượt qua thời kì 2 tuổi đáng sợ này. Nếu con muốn gì, cảm thấy gì mà diễn đạt được hết bằng lời thì cuộc sống hàng ngày thật suôn sẻ. Với trẻ chậm nói, thì không thể có những tháng ngày vui vẻ như vậy được.

Nói là thông cảm với tâm trạng của trẻ, nhưng cũng như tay gãy đúng chỗ ngựa vậy, gãy quá sẽ bị xước, thành ra nói hết phần của trẻ. Trẻ không nói được điều mình muốn nói, vốn từ ít, sẽ sinh ra bất mãn. Việc quan trọng là nghe thấu tâm trạng trẻ, chứ không phải nói hộ hết tâm trạng của trẻ.

Nếu trẻ hiểu lời nói thì sẽ hiểu những gì mẹ nói, mẹ có thể dạy lễ nghĩa, phép tắc một cách dễ dàng hơn.

Không cần ra tay can thiệp làm hộ con, mà chỉ cần trông con thôi, để con dần lớn lên với tính tự tin.

Thời kì này trẻ có khả năng ngôn ngữ cao, kĩ năng sử dụng hay làm việc gì đó thành thạo sẽ không có biểu hiện bất mãn, phản kháng như đã nêu ở trên.

Bí quyết nuôi dưỡng ý chí của trẻ là không bao giờ nói từ “không được” với trẻ. Luôn dõi theo hành động của trẻ, củng cố lòng tự tin, động viên khích lệ kịp thời, khơi gợi ý muốn của trẻ mới là cách nuôi dạy con hay.

5) Trẻ 2 tuổi là người có trí nhớ thiên tài

2 tuổi là thời kì thiên tài của trẻ nhỏ. Cũng có nhiều bậc phụ huynh ngạc nhiên khi xem chương trình “Những em bé thiên tài nhất Nhật bản” (Chibikkotensai nipponichi), chứ thực ra hầu hết trẻ em đều có khả năng biểu lộ trí nhớ tuyệt vời như những trường hợp được nêu trong chương trình đó.

Nếu không biết điều đó, sẽ vô tình làm mất đi khả năng tuyệt vời của trẻ. Chính vì vậy chúng ta cần phải cực kì chú ý đến trẻ.

Trẻ phát triển rất nhanh trong độ tuổi từ 2 đến 3 tuổi. Và những gì trẻ học được trong thời gian này sẽ phản ánh thái độ học tập của chúng sau này, thái độ đó không thể nào sửa đổi được nữa.

Tôi muốn các bậc cha mẹ phải coi độ tuổi này là giai đoạn thiết lập năng lực cơ sở cho trẻ.

Giai đoạn này, nếu dạy trẻ những điều cơ bản suôn sẻ thì trẻ sẽ thành những con người rất sáng dạ. Còn không dạy dỗ gì, cứ để trẻ tự nhiên chơi không thôi sẽ để khả năng ưu việt vốn có của mọi em bé biến mất lúc nào không hay.

Xin nhắc lại một lần nữa, đó là trẻ 2 tuổi có trí nhớ thiên tài.

Khi trẻ 2 tuổi mà được rèn luyện trí nhớ thì sẽ có trí nhớ tốt duy trì liên tục và dễ dàng. Với trẻ không được rèn luyện trí nhớ lúc này thì đến năm lớp 6 thôi đã không thể nhớ nổi những công thức tính toán phân số, số thập phân...

Vì vậy, khi được 2 tuổi cần phải cho trẻ được rèn luyện trí nhớ càng nhiều càng tốt.

Nhớ quốc kì của các nước. Nhớ chủng loại xe ô tô. Nhớ tên các ga tàu điện theo đúng thứ tự. Những việc mà ta thấy đó hoàn toàn có ích, không hề quá sức đối với trẻ.

Có bà mẹ đã dạy con 2 tuổi nhớ hết tên 100 thi sĩ nổi tiếng. Đứa trẻ ấy đã trở thành người cực kì xuất sắc. Cũng có bà mẹ dạy con 2 tuổi cả kinh thư Trung quốc.

Đây không phải là việc nhồi nhét kiến thức.

Tôi muốn các bậc cha mẹ hiểu rằng vào thời kì năng lực trí nhớ lên đến đỉnh cao như lúc này, mà làm những việc như vậy thì một mặt khả năng ghi nhớ cao được gắn liền với trẻ, mặt khác những kiến thức thu nạp được này sẽ còn đọng lại trong kho ý thức tiềm tài của cả cuộc đời, sau này làm nền tảng để có được năng lực xuất sắc, và khả năng tư duy cao.

Đặt trước mặt trẻ 2 tuổi 10 cái hộp. Trong 3 hộp có đồ gì đó. Hãy cho trẻ đoán xem hộp nào có đồ. Không có trẻ 2 tuổi nào ngay từ đầu đã đoán đúng cả 3 cái hộp có đồ. Hãy làm thử từ 1 hộp trước.

Đặt lên bàn 10 món đồ, cho trẻ nhìn kĩ trong khoảng 1 phút, rồi giấu đi 1 món, đố trẻ biết đó là món đồ gì.

Hãy thử làm bài rèn luyện trí nhớ này cho trẻ.

Cũng liên quan đến trí nhớ, ta phải dạy trẻ khả năng quan sát. “ Cửa hang vừa xem có bày bán cái gì”, chẳng hạn thế, để rèn cho trẻ khả năng nhớ được nhiều món đồ bày trong cửa hang. Mẹ với con thì với nhau xem ai nhớ được nhiều hơn.

Điều quan trọng là với trẻ 2 tuổi càng cho trẻ quan sát được càng nhiều càng tốt. Dẫn trẻ đến công viên, cho xem kiến, cho xem lá. Dẫn trẻ đến cửa hang bán chim, thú cảnh, cho trẻ quan sát. Và bảo trẻ nói về cái vừa xem, vừa nhìn thấy đó.

Cho trẻ đi vườn bách thú, vườn thú biển, khu vui chơi, nông trường, sở phòng cháy chữa cháy... càng nhiều càng tốt, và rèn cho trẻ kể lại những nơi vừa đi.

Cũng có thể cho trẻ đi bus, tàu điện đến bờ biển, vườn táo... để được nhiều dịp quan sát thế giới xung quanh hơn.

Tư tưởng “Mới có 2 tuổi có nhớ được gì mấy đâu, thôi thì chờ đến khoảng 6 tuổi, lúc ấy biết nhớ rồi cho đi đây đó cũng được” là tư tưởng sai lầm, khiến năng lực vốn có của trẻ bị thui chột.

Mọi thể nghiệm khi trẻ đã hơn 6 tuổi- lúc này năng lực đã phát triển ở mức ổn định rồi- không tạo nên khả năng cơ bản quan trọng nào nữa. Các bậc cha mẹ nên biết rằng những thể nghiệm được thực hiện trong thời kì khả năng nhận thức đạt đỉnh cao nhất (2 tuổi) sẽ là những khả năng to lớn của trẻ sau này.

Cũng với ý nghĩa đó, trẻ 2 tuổi rất thích hợp để học ngoại ngữ.

Bởi vì kí ức về âm thanh của trẻ lúc này cực kì phong phú.

Người lớn nghe tiếng nước ngoài không thể nghe toàn bộ âm tiếng nhỏ của từ đó. Hơn nữa cũng không thể thành thạo một ngoại ngữ nào. Vì người lớn có một rào chắn lớn về âm thanh, mà có những âm không tài nào nghe thấy, hay có bắt chước cũng không nhập tâm được.

Nhưng trẻ 2 tuổi lại là thiên tài ngôn ngữ. Vì trẻ dưới 3 tuổi có khả năng phân biệt được sự khác nhau rất nhỏ giữa các âm tiết, và hiểu được sự liên quan giữa các từ ngữ phức tạp. Với năng lực tiềm tài phong phú, trẻ thể nhớ ngoại ngữ một cách tự nhiên như một bản năng sinh lí vậy.

Vì vậy, khoảng 2,3 tuổi việc cho trẻ nghe nhiều bài hát của trẻ em các nước, để trẻ được tiếp xúc, nhận biết được sự khác nhau về âm thanh giữa tiếng các nước đó điều quan trọng.

Những âm thanh trẻ không nghe vào giai đoạn này khi lớn lên sẽ không còn nhập tâm chính xác được nữa.

Khi trẻ đang chơi, thử để máy quay đĩa chạy bản nhạc vui tươi tự nhiên nào đó. Ví dụ như “những bài hát ru con trên thế giới” chẳng hạn.

Điều quan trọng nhất là việc dạy trẻ, rèn luyện cho trẻ phải được thực hiện thường xuyên, hàng ngày, dù mỗi ngày chỉ một chút thời gian.

Tôi muốn các bậc cha mẹ hiểu rõ một điều là việc dạy con hay rèn luyện cho con càng được lặp đi lặp lại càng tạo cho trẻ khả năng thiên tài.

Tuy nhiên cũng phải vừa xem tình hình, sự phản ứng của trẻ để dạy cho phù hợp. Nếu trẻ có vẻ không thích kiểu rèn luyện này thì phải chuyển sang kiểu thích hợp hơn, để trẻ vui vẻ thực hành hơn.

Bí quyết để thành công là rèn luyện cho con hay dạy con dưới hình thức chơi với con một cách vui vẻ.

III. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TRẺ TỪ 3-4 TUỔI

1) 3 tuổi là bắt đầu tư duy.

Chuyển sang cách dạy khiến trẻ phải tự suy nghĩ. Được 3 tuổi, não bộ trước phát triển vượt bậc. Đây là vùng tư duy, nên khả năng suy nghĩ của trẻ đến 3 tuổi tiến bộ đáng kể. Cho đến thời điểm này, việc giáo dục tập trung vào việc dạy trẻ ghi nhớ là chủ yếu, song từ thời kì này phải chuyển sang giáo dục tư duy cho trẻ. Các bạn phải biết trước một điều rằng càng cho trẻ 3 tuổi chơi trò chơi tư duy, càng khiến trẻ trở thành người có khả năng tư duy cao, chỉ số thông minh cao. Vì vậy, vào thời kì này, đồ chơi cho trẻ không chỉ là việc vận cái ốc vít, hay chơi đồ chơi chạy bằng pin... mà phải cho trẻ những món đồ chơi vận dụng đầu óc suy nghĩ mới được. Đồ chơi thích hợp cho trẻ ở độ tuổi này là những trò chơi để trẻ tự suy nghĩ, tự lắp ráp, sáng tác ra những đồ vật mới. Ví dụ như bộ đồ chơi 3 miếng gỗ dẹt hình tam giác bằng 3 màu khác nhau (xanh, đỏ, vàng) là đồ chơi rất bổ ích. Con của tôi rất thích bộ đồ chơi này, bất kể sớm tối, nó xếp thành vô vàn hình thù khác nhau để chơi và không biết chán là gì. Tôi không biết trò đó có tác dụng thế nào, mà sau này nó trở thành đứa trẻ có sức tập trung rất cao, thích suy nghĩ, và rất giỏi môn toán. Với 3 miếng gỗ này, bạn cho con bạn xếp thành tàu, xe, chim, thú, côn trùng... thì đó là một trò chơi hết sức bổ ích. Thời kì 3 tuổi, cùng với khả năng tư duy, kĩ thuật của trẻ cũng phát triển vượt bậc. Các bạn nên cố gắng hết mức có thể để trẻ có thể dùng đầu ngón tay vào những việc cần kĩ thuật tỉ mỉ càng nhiều càng tốt. Ví dụ như cho trẻ dùng kéo, cho trẻ dán bằng hồ dán, chơi gấp giấy, chơi lấy dây (1 sợi dây thắt nút làm 1 vòng lớn, đan qua đan lại bằng các ngón tay, biến thành nhiều hình dạng khác nhau), cài cúc áo cúc quần, buộc dây... chẳng hạn. Cho trẻ chơi những trò như vậy sẽ khiến trẻ trở thành người có các ngón tay cực kì khéo léo. Sự khéo léo của các ngón tay có thể sánh được với mức độ thông minh của trẻ. Ngược lại, trẻ không dùng tay thuần thục được sẽ thành người vụng về. Vào thời kì này, các bạn không được quên việc dạy cho trẻ cầm đũa được, tự cởi mặc quần áo. Vào thời kì kĩ thuật phát triển này mà cho trẻ đạp xe 3 bánh, đu xà đơn, vẽ tranh, đánh đàn piano, chơi bàn tính gẩy hạt thì cực kì hợp lí.

2) Trợ giúp 50% để trẻ thực nghiệm được nhiều việc, 3 tuổi là thời kì tự lập.

Khả năng tự suy nghĩ đã hình thành nên trẻ- vẫn bám dính lấy mẹ cho đến giờ- đột nhiên trở nên tự lập hơn, bước đầu có suy nghĩ của riêng mình. Tính tự lập hình thành dần dần, ban đầu chỉ là mức tự lập một nửa, lúc rời mẹ, lúc lại quay lại trông chờ vào sự đồng ý của mẹ, cứ như vậy lặp đi lặp lại. Thế nhưng cái một nửa này lại rất quan trọng. Việc người mẹ trợ giúp trẻ ở giai đoạn tự lập một nửa này là rất quan trọng. 3 tuổi, trẻ không muốn nhờ mẹ ra tay làm hộ hết, mà chúng muốn tự tay chúng làm lấy. Trẻ muốn tỏ ý chí của riêng mình, muốn thể hiện tâm trạng của chúng nên hay bị cha mẹ cho là “không nghe lời”, “hay chống đối”. Ngày xưa 3 tuổi bị coi là thời kì phản kháng đầu tiên sau kì phản kháng “Đáng sợ trẻ 2 tuổi”. Nhưng thực ra không được coi đây là một kì phản kháng, mà phải nhìn nhận đó là những dấu hiệu tuyệt vời của thời kì bắt đầu tự lập, bắt đầu khẳng định cái tôi mới được. Thời kì này trẻ phải tách rời bố mẹ, tích lũy kinh nghiệm càng nhiều càng tốt. Bố mẹ phải vui mừng thấy rằng con mình đến thời kì này đã có bản lĩnh độc lập với bố mẹ mới được. Không những thế phải giúp đỡ con tách mình khỏi bố mẹ nữa. Để được như vậy, việc quan trọng là bố mẹ truyền tới con tình yêu thương dạt dào nhất. Con hơi tách khỏi bố mẹ được một chút, nhưng nếu có được tình yêu dào dạt của cha mẹ, chúng sẽ vững bước và tự lập được.

Để được như vậy, không phải cứ để con chơi một mình mà được, mẹ phải chơi cùng với con.

Trước khi con chơi với bạn khác, phải cho con có kinh nghiệm thật nhiều từ việc chơi với mẹ. Tính xã hội ở trẻ được hình thành trước tiên từ mối quan hệ mẹ-con. Để tạo dựng được nền tảng đó, cần phải đưa con ra ngoài hết mức có thể được. Hãy để trẻ tích lũy được nhiều kinh nghiệm bên ngoài. Nói như vậy, nhưng 1 đứa trẻ lên 3, tự ra ngoài, tự tích lũy kinh nghiệm là phi lí. Vẫn là mẹ phải lo lắng làm sao để tạo cho con được trải nghiệm thực tế đến mức tối đa. Ví dụ như việc quan trọng là dẫn trẻ đi thật nhiều nơi như vườn bách thú, thủy cung; đi ra biển, lên núi, cánh đồng; rồi đi chợ, cửa hàng bách hóa, cửa hàng rau; sở phòng cháy chữa cháy, viện bảo tàng, thư viện, hiệu sách... Tuy nhiên nếu chỉ đưa trẻ đến những nơi đó không thôi thì chưa mục đích giáo dục chưa hoàn thiện. Đến những nơi đó, qua thể nghiệm trẻ phải thu nạp được những khái niệm chính xác, có năng lực nhận thức tốt làm nền tảng tư duy. Bố mẹ phải suy nghĩ sao cho đồng thời với việc cho con trải nghiệm thực tế, phải thu hoạch được một vốn từ phong phú, năng lực phân tích, tóm tắt tổng hợp các sự vật hiện tượng. Có phương pháp yêu cầu trẻ báo cáo, kể lại những thực nghiệm của chúng là phù hợp nhất. Trẻ thực sự hiểu, biết, suy nghĩ được về sự vật là ở chỗ- trẻ kể lại được thực nghiệm của chúng bằng từ ngữ trù tượng; trẻ có thể từ lời nói hình dung ra thực nghiệm và ngược lại trẻ có thể nhớ lại thực nghiệm bằng lời nói; Đằng sau việc trải nghiệm cuộc sống, là việc phát triển năng lực tư duy, nhờ có năng lực tư duy đó, ở trẻ sẽ hình thành khái niệm, nâng cao năng lực nhận thức...

3) **Bồi dưỡng khả năng ngôn ngữ bằng cách nói chuyện hay đọc sách truyện cho trẻ**

Trích cuốn “Em phải đến Harvard học kinh tế” Khi màn đêm buông xuống, là giờ phút hạnh phúc nhất của con. Đêm nào cũng vậy, tôi đều ôm cháu vào lòng, đọc cho nó nghe 1 vài quyển truyện, vừa đọc vừa ghi âm. Trong khi ghi âm, mỗi lần gặp một từ mới mà Đình Nhi chưa biết, tôi đều dừng lại giảng giải cho cháu hiểu, mỗi lần xong một câu chuyện tôi đều hướng dẫn cháu kể lại vắn tắt chuyện đó. Chiều hôm sau, cho Đình Nhi vừa nghe băng, vừa lật sách xem tranh.

Làm như vậy có 5 cái lợi 1- Để cho Đình Nhi trước khi đọc chữ đã có thể hiểu được câu chuyện bằng tranh 2- Tiết kiệm được thời gian của người lớn, chỉ cần 1 lần, Đình Nhi sẽ được nhiều lần nghe kể chuyện 3- Bồi dưỡng ngữ cảm cho Đình Nhi, trong quá trình nghe đi nghe lại nhiều lần, sẽ hiểu được chỗ nào cần lên cao hoặc hạ giọng, nhằm nhanh chóng nâng cao khả năng đọc sách của con 4- làm tăng vốn từ vựng cho trẻ, những từ ngữ, mẫu câu đã được nghe nhiều tự nhiên đọng lại trong trí nhớ của trẻ, rất lợi cho việc biểu đạt ý nghĩ của trẻ một cách chuẩn xác và mẫu mực 5- để bồi dưỡng những tình cảm đạo đức và cao thượng cho trẻ, những câu chuyện tôi chọn để ghi âm phần lớn đều là những câu chuyện nổi tiếng trong và ngoài nước, những tình cảm và tư tưởng cao đẹp cả nhân loại sẽ ngấm dần, ngấm sâu tạo nên một tâm hồn cao đẹp và phong phú cho trẻ.

Xét về tâm lí học, giọng nói của mẹ bao giờ cũng thân thiết hơn, thu hút sự chú ý của trẻ hơn giọng nói trong băng từ xa lạ.

Người ta nói trẻ 3 tuổi mang niềm khao khát xóa bỏ mọi chướng ngại về ngôn ngữ. Là bởi vì, trẻ đang ở thời kì phát triển ngôn ngữ cực kì nhanh kể từ khi lên 2. Trong cả cuộc đời, đây là thời kì trẻ có khả năng nhớ từ nhiều nhất. Vì vậy, cha mẹ nên dạy con càng nhiều từ càng tốt. Vậy thì nên làm thế nào để phát triển khả năng ngôn ngữ của trẻ? Việc quan trọng trước tiên là việc hàng ngày cha mẹ phải nói chuyện với con mình hết khả năng có thể được. Quan trọng là nói chuyện với trẻ một cách nghiêm túc, dùng từ chính xác như nói với người lớn, và dùng cách nói chuyện theo chủ đề, có cốt truyện để trẻ có thể tư duy, suy luận được. Ví dụ như, không được mắng cộc lốc “Con yên lặng đi nào”. Nếu nói “Mẹ đang nói chuyện điện thoại” thì con sẽ hiểu ra lí do mẹ yêu cầu chúng yên lặng. Bạn hãy nói với con những câu có quan hệ nhân-quả như “Minh phải mang ô theo con ạ. Hôm nay dự báo thời tiết nói sẽ có mưa mà” chẳng hạn.

Trẻ em có khi nào đó nghe được một từ gì khó, có ngày sẽ tự nhiên bật ra từ khó đó vào hoàn cảnh hết sức hợp lí, khiến cha mẹ phải ngạc nhiên.

Trẻ em học từ cha mẹ ngay cả khi cha mẹ chúng không hề biết.

Việc hàng ngày mẹ chúng nói chuyện dùng từ nghiêm túc, chính xác, phong phú thì khả năng ngôn ngữ của trẻ tiến bộ rõ rệt, sẽ ít có những từ ngữ phản đối, trẻ không chậm chạp như những đứa trẻ trí tuệ kém phát triển.

Ngoài việc nói chuyện với con, hãy đọc thật nhiều sách truyện cho con (truyện có tranh vẽ chứ không phải manga). Trẻ con rất thích được nghe đọc truyện. Mỗi ngày hãy cố gắng đọc 5 hay 10 quyển cho con.

Hãy tạo thói quen đến thư viện, tìm quyển sách trẻ thích, mượn về đọc khi trẻ ở độ tuổi này. Với việc đọc nhiều sách, nội dung ngôn từ trẻ dùng để lí giải sẽ vô cùng phong phú. Để nâng cao khả năng ngôn ngữ của trẻ thì không có việc gì tốt bằng việc đọc sách tranh.

Đồng thời, qua việc đọc sách tạo cho trẻ sự quan tâm đến chữ cái, trẻ có ý muốn tự đọc lấy sách, đó là điều tuyệt vời nhất. 3 tuổi được gọi là thời kì “vận chữ đã đến” của trẻ. Có những đứa trẻ thời kì này, cực kì quan tâm đến chữ cái, kể cả bố mẹ cứ phớt lờ đi chẳng nữa, thì trẻ cũng cứ hỏi “chữ này đọc là gì? Chữ kia đọc là gì?” rồi chẳng mấy lúc nhớ hết bộ chữ cái, tự đọc sách rất lưu loát. Hiện nay, không khó gì tìm ra trẻ 3 tuổi đọc sách lưu loát.

Giáo sư Rickel, đại học Muhem, nơi được gọi là lá cờ đầu trong ngành giáo dục sớm của Đức nghiên cứu dữ liệu trên thực tế cho hay, trẻ có thể bắt đầu đọc viết được từ khi lên 2, lên 3 và ông chủ trương phải dạy trẻ viết đọc từ thời kì này.

Giáo sư cũng có ý kiến như vậy trong việc luyện tập số học. Theo giáo sư thì thời kì để trẻ học tập được ko phải là 5,6 tuổi, mà 2,3 tuổi là thời kì thích hợp nhất. Ở thời kì này, ko cho trẻ học tập, chỉ để thả rông cho chơi không thôi, năng lực của trẻ sẽ bị phát triển thiên lệch. Nếu trong thời kì này không nuôi dưỡng sự quan tâm của trẻ đến chữ cái, thì đến 5,6 tuổi, trẻ ko quan tâm đến chữ nghĩa gì lắm, khả năng nhớ chữ, nhớ từ cũng giảm sút hơn rồi, thì việc bắt đầu cho trẻ tập đọc sẽ gặp nhiều khó khăn.

Nếu từ 6 tháng tuổi đã đọc sách tranh cho trẻ, có thói quen mẹ con cùng đọc sách hàng ngày thì đến không có trẻ nào đến 5 tuổi lại ko có sự ham mê chữ nghĩa.

Nếu như mẹ nói “Trong quyển này có chuyện rất là hay. Nhưng mẹ đang bận quá, ko đọc cho con nghe được. Giá như con biết đọc thì hay quá!” trẻ sẽ muốn tự đọc được phải ko ạ? Đây là cách hướng trẻ đến việc tự đọc sách một cách tự nhiên và nhẹ nhàng nhất. Đó là cách làm khiến trẻ 3 tuổi nhớ hết bảng chữ cái 50 âm từ lúc nào.

Có thể đọc viết được chữ, khiến khả năng tư duy ở trẻ phát triển ở mức cao hơn nhiều. Cách của trẻ bước vào thế giới cũng rộng mở hơn nhiều.

Trẻ phát triển khả năng lí giải từ những câu chuyện cổ tích đến thế giới mà chúng chưa hề trải nghiệm bao giờ.

Tiến sĩ John Ocora của Mỹ từng nói “khả năng ngôn ngữ cho biết địa vị xã hội, thu nhập thấp hay cao. Cũng cho biết cả thành tích học tập ở trường học”. Phải suy nghĩ rằng, tạo cho con khả năng đọc sách tốt như là một tài sản quý giá bố mẹ có thể tặng cho con cái của mình mới được.

Bố mẹ trẻ phải nên biết trước rằng để 6 tuổi mới tạo thói quen đọc sách là quá muộn và khó khăn. Nếu dạy từ 3 tuổi thì trẻ tiếp thu nhanh và việc dạy học cũng vui vẻ hơn nhiều.

Vậy với trẻ 3 tuổi thì sách nào là phù hợp?

Đương nhiên là những câu chuyện ma quỷ là không phù hợp rồi. Càng là những chuyện gần gũi với cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ, càng hấp dẫn. Hãy chọn những quyển có nội dung đơn giản về chủ đề sinh hoạt hàng ngày cho trẻ. Thực tế ở thư viện những cuốn sách được trẻ chọn và mượn nhiều

nhất là những cuốn có nội dung gần gũi với trẻ như vậy.

4) Không làm gì phải lo lắng với tật nói lắp của trẻ thời kì này.

Trong khoảng từ 2 tuổi rưỡi đến 4 tuổi rưỡi, một ngày kia bỗng nhiên trẻ sinh ra nói lắp. Song đây không phải là hiện tượng phải lo lắng. Có học thuyết cho rằng hiện tượng nói lắp thường xảy ra vào thời kì trung khu ngôn ngữ được cố định ở một trong hai bán cầu não. Rồi vào khoảng thời gian xác định tay thuận của trẻ, hiện tượng nói lắp sẽ biến mất. Cha mẹ chú trọng quá vào việc bắt bẻ, sửa sai từng lời nói lắp của trẻ, càng làm cho chứng nói lắp trầm trọng hơn. Khi trẻ nói lắp, phải coi như đó là chuyện bình thường, nói chuyện với trẻ bằng thái độ bình thường mới được.

5) Nên bắt đầu dạy ngoại ngữ cho trẻ trong thời kì này.

Trẻ trong độ tuổi 3 đến 6 tuổi có khả năng nhớ từ ngữ cao nhất trong suốt cả cuộc đời. Cho nên, trong thời kì này, dạy ngoại ngữ cho trẻ là thời điểm lí tưởng. Về việc dạy ngoại ngữ cho trẻ em ở độ tuổi này, học giả Starn đã nói “Một lợi ích to lớn khi dạy ngoại ngữ cho trẻ em ở độ tuổi này là, đây cũng là độ tuổi trẻ học tiếng mẹ đẻ, nếu dạy luôn ngoại ngữ thì đồng thời trẻ nhập tâm tiếng nước ngoài cũng theo cách thức như tiếng mẹ đẻ”. Còn nhà sinh học tâm lí Leopolder thì nói “ Học ngoại ngữ sau 10 tuổi không phải là không thể, nhưng sẽ rất khó có thành tích xuất sắc. Là bởi vì, nó mang tính phân sinh lí”.

Thời kì chín muồi với ngôn ngữ là từ 3 đến 6 tuổi, dạy ngoại ngữ là việc tự nhiên, nhưng việc dạy từ ngữ khó của tiếng nước ngoài nhìn từ góc độ tâm lí học phát triển của não là quá sức.

Vào thời kì này, cho trẻ nghe tiếng nước ngoài, trẻ tự nhiên nhập tâm được phát âm, ngữ pháp chính xác của ngôn ngữ đó như một bản năng sinh lí, chúng được lưu cất vào bộ nhớ trong não bộ. Sau đó có không học ngoại ngữ đó nữa, thì sau này, khi có dịp học lại ngoại ngữ đó thì trẻ vẫn bật ra tiếng ngoại ngữ đó với giọng phát âm chuẩn.

Một hôm, tôi nói chuyện với một phụ nữ ngồi cùng ghế trên tàu điện. Bà ấy kể rằng “hồi tôi học cấp 3, có một người bạn nói tiếng Anh với giọng cực kì chuẩn, thành tích học môn tiếng Anh của bạn ấy cũng cực kì xuất sắc. Bạn ấy trong thời gian từ 2 đến 5 tuổi đã từng sống ở Mỹ với bố mẹ. Còn trong lớp của tôi cũng có một bạn quốc tịch Hàn quốc. Người bạn này nói tiếng Nhật trôi chảy, lưu loát chẳng khác gì người Nhật cả. Nhưng khi đến nhà bạn ấy chơi, chúng tôi mới vỡ lẽ bà mẹ thì nói tiếng Nhật ngúc nga ngúc ngoắc, phát âm sai nhiều chỗ. Bà mẹ sống ở Nhật lâu hơn con mà. Thế mới thấy không phải cứ ở lâu mà nói giỏi được đâu phải không ạ?” Câu chuyện của người phụ nữ đồng hành kể trên, như là một xác nhận cho việc dạy ngoại ngữ cho con trẻ vào thời kì thích hợp có tác dụng đến nhường nào.

6) Cứ để trẻ chơi không thôi sẽ có tác hại.

Có người cho rằng dạy chữ, dạy số, dạy tiếng Anh cho trẻ như vậy là nhồi nhét khổ thân đứa trẻ. Họ cho rằng phải để cho trẻ chơi mới được.

Các bậc cha mẹ phải biết trước một điều rằng, nếu cứ để cho trẻ chơi không vậy thôi, rồi một lúc nào đó bắt ép trẻ phải học theo bài có ích nào đó, sẽ là việc làm gây tác hại đến não bộ của trẻ đang phát triển.

Tôi xin nhắc lại đến lần thứ 3, rằng, tốc độ phát triển của não nhanh hơn mức độ người ta tưởng tượng gấp nhiều lần. Đến 3 tuổi thì não đã hoàn chỉnh đến 60%, đến 6 tuổi thì 80%.

Nếu bắt đầu học tập từ 6 tuổi, thì lúc đó não đã cơ bản hoàn thành, tính chất cố định, việc làm thay đổi đường hầm trên não bộ, hay nâng cao chất lượng của não đều hoàn toàn không thể.

Chẳng thà học tập khi đang trong độ phát triển lúc 2,3 tuổi lại là thời kì thích hợp hơn cả. Nếu cho trẻ học tập trong độ tuổi này, não bộ trẻ có phản ứng tốt với việc học, khắc sâu vào não, nâng cao chất lượng của tế bào thần kinh. Chỉ cần một cử động nhỏ cũng làm nâng cao chất lượng não.

Học tập của trẻ 2,3 tuổi không đơn thuần cho trẻ thu nạp kiến thức, mà làm cho chất lượng của tế bào thần kinh tăng cao (trở thành tế bào thần kinh giàu ribonucleic RNA, cái được coi là mầm sống của kí ức).

Mạng lưới dây thần kinh trong não đã hoàn thành 80% tức là không thay đổi được gì đối với 80% đã hoàn thành ấy nữa, dù có luyện tập đến đâu đi nữa, thể chất thiên tài đã mất đi không bao giờ trở lại nữa.

Thiết nghĩ các bậc cha mẹ nên biết rằng tuổi thích hợp để học hỏi là từ khi trẻ chưa được 1 tuổi. Thời kì từ sơ sinh đến 3 tuổi là thời kì nếu được giáo dục đúng đắn, não có thể phát triển với tố chất thiên tài. Thời kì từ 3 đến 6 tuổi là thời kì cũng vẫn có thể có được não bộ chất lượng cao nếu được giáo dục thích hợp.

Vào thời kì này nếu dạy trẻ chơi cờ tướng, cờ gô, thì trẻ cũng sẽ có lực cờ mà người lớn cũng không sánh bì được.

Việc làm đầu tiên để giáo dục con trẻ là việc tạo ra môi trường giúp trẻ có thể phát triển toàn diện vô số khả năng như kĩ năng, trí nhớ, tự duy, vận động, vẽ tranh... một cách tự nhiên nhất.

Tuy nhiên cái chúng ta thường thấy lại là mặc dù con trẻ có hành động nội lực hết sức mạnh mẽ, lại bị lơ đi không để ý, hay bị ngăn cấm không được tự do bộc lộ. Nhiều khi cha mẹ chỉ để cho con thích chơi gì thì chơi, hoặc là chẳng làm gì cả cứ để thời gian trôi qua vô bổ.

Vì vậy, đại đa số tài năng của trẻ nhỏ đáng ra được phát triển tốt độ lại bị lụi tàn. Năng lực trí nhớ và năng lực lí giải cũng vì thế mà yếu ớt.

Cũng có nhiều người nói rằng “Không được dạy trẻ 2,3 tuổi nhiều thứ đến thế. Khi vào lớp 1 trẻ cũng thành đứa trẻ bình thường ấy mà”.

Đúng vậy. Xét về hoạt động của não bộ trẻ em và nguyên lí tài năng giảm dần thì điều đó là đúng. Nhưng đó là để nói khi không tiếp tục giáo dục trẻ nữa.

Hàng ngày dành khoảng 20 đến 30 phút dạy trẻ những điều phù hợp với lứa tuổi, trẻ sẽ nhập tâm được nhiều điều hay.

Ngoài ra, ở phần giáo dục trẻ 2 tuổi tôi đã đề cập rồi, đến 3 tuổi cũng vậy, đó là thời kì tự lập của trẻ vẫn đang tiếp tục. Vì vậy vẫn phải tiếp tục cho trẻ làm những việc giúp đỡ gia đình phù hợp với khả năng của trẻ.

Khi đi chợ, mua sắm hàng, nhờ trẻ cầm hộ đồ, nhờ trẻ tìm món đồ mẹ cần mua chẳng hạn.

Khi trẻ làm được việc gì giúp mẹ, phải khen trẻ. Mỗi khi được ghi nhận việc đã làm như vậy, dần dần trong trẻ hình thành ý thức của một người lớn.

3 tuổi, trẻ cần phải học những điều nho nhỏ từ xã hội như vậy.

Ngược lại, phải nói rằng những trẻ em không được nhờ giúp đỡ việc gì bao giờ, những trẻ em luôn phải nghe những lời nhỏ mọn của cha mẹ là những trẻ bất hạnh.

Để trẻ dần khẳng định bản ngã, từng bước trở thành người lớn, điều quan trọng phải giải quyết triệt để ý thức được bố mẹ nhìn nhận, được bố mẹ tin tưởng trong vùng ý thức sâu sa của trẻ.

Trẻ không được bố mẹ nhìn nhận, luôn phải nghe mắng mỏ, thất bại mỗi khi thử nghiệm làm gì... không thể khẳng định bản ngã của mình được.

Tôi muốn nhấn mạnh một điều rằng, càng khen, càng nhìn nhận việc làm của trẻ sẽ là cách để trẻ lớn khôn, lanh lợi. Bố mẹ không biết đến điều đó, con cái của họ thường có tinh thần không ổn định, tính cách bất thường, phát sinh nhiều vấn đề bất hạnh.

7) Sở thích chệch (sở thích khác người) nuôi dưỡng năng lực tập trung và trí lực của trẻ giai đoạn này.

Điều cần lưu ý ở đây là trẻ em mỗi đứa mỗi khác. Cái quan trọng khi giáo dục trẻ, là giáo dục cá tính của trẻ. Cá tính của trẻ từ khi sinh ra, đã có mỗi đứa mỗi tính. Một cách tự nhiên, chúng bắt đầu cuộc đời bằng những cách đi khác nhau.

Đến 2,3 tuổi có trẻ thích đi thú nhún, tàu điện máy bay đu quay... thì lại có trẻ thích hoa lá. Sự quan tâm của trẻ đến những thứ đó quá ư mạnh mẽ, rõ rệt, song thường thì bố mẹ chúng không những không coi sự quan tâm đó của trẻ là điều tốt đẹp mà ngược lại, họ lo lắng rằng sự quan tâm của con họ đã bị chệch đường, phải làm sao tiêu diệt được sự quan tâm đó của con bằng cách hướng sự quan tâm của con vào một thứ khác.

Điều này gây tổn hại cho sự phát triển của trẻ.

Nếu trẻ bộc lộ những khuynh hướng sở thích khác người như vậy, bố mẹ phải vui mừng, gìn giữ nuôi dưỡng khuynh hướng đó của trẻ mới đúng. Là bởi vì, khi trẻ tập trung sự quan tâm được vào 1 điều gì tức là đã đạt được 2 điều lợi ích to lớn. Thứ nhất, đó là khả năng tập trung cao độ vào việc đó. Thứ 2, đó là khi đã tập trung quan tâm vào một việc gì đó, đương nhiên trẻ sẽ suy nghĩ đến những điều liên quan đến việc đó, rồi khi tư duy xong thì trí năng cũng đạt đến mức độ cao hơn.

Khi tập trung vào một điều gì, chắc chắn trẻ sẽ tự tư duy lấy.

Tư duy vì thế sẽ tiến bộ. Trẻ sẽ có khả năng tư duy cực kì tốt. Khả năng tư duy có được này, dù cho một thời gian sau tự nhiên trẻ chuyển hướng quan tâm sang một việc khác, vẫn là một hoạt động có ích.

Khi khả năng tập trung và tư duy của trẻ còn chưa sâu sắc, thì việc phân tán sở thích hay sự quan tâm của chúng sẽ là việc làm chẳng đem lại lợi ích gì cho sự phát triển của trẻ.

Giáo sư nổi tiếng về giáo dục nhân tài... khi nhận thấy con mình quãng 2 tuổi trở đi rất quan tâm đến tàu điện, tàu hỏa thì mỗi khi mua quà cho con là mua toàn đồ liên quan đến tàu xe, và coi khuynh hướng đó của con mình là một điều tuyệt vời.

Kết quả là, đứa trẻ đó có sức tập trung cao, đồng thời có khả năng quan sát sắc bén. Đến khoảng 3 tuổi đã nhập tâm từ lúc nào phương pháp vẽ tranh xa gần mà học sinh lớp 5 tiểu học mới được học, vẽ được bức tranh tàu hỏa như thật.

Và cũng tự nhiên đứa trẻ đó nhớ được cách vẽ sơ đồ triển khai mà thường học sinh lớp 4 tiểu học mới được học. Khi 5 tuổi nó vẽ sơ đồ triển khai và cắt quả bóng giấy, lắp ghép thành một đầu tàu hỏa.

Cứ như vậy đến năm học lớp 2 tiểu học, nó thích quan tâm đến... và tìm ra loài ... mà ở Nhật

chưa từng phát hiện ra.

Trẻ em được phát hiện và nhìn nhận, khen ngợi đúng mức những điều chúng thích quan tâm sẽ phát triển rực rỡ như vậy đấy. Rồi sau này, chúng quan tâm đến những gì thì chưa rõ, rất tiếc có nhiều ông bố bà mẹ lại dập tắt sự quan tâm của con trẻ khi chúng mới mong manh hình thành.

IV. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TRẺ SAU 4 TUỔI

Tế bào não trẻ sơ sinh bắt đầu phát triển từ việc tiếp nhận tác động từ thế giới bên ngoài, thời kì đầu phát triển thành các tế bào dạng tế bào Matrick. Ở đây, càng tiếp nhận tác động từ bên ngoài vào càng nhiều, tế bào não càng trở thành những tế bào giàu DNA phân hóa thành 2 loại tế bào là tế bào thần kinh (nơ-ron) và tế bào Gria. Điều quan trọng ở đây là sau khi phân hóa tế bào thần kinh (nơ-ron) không hề tăng lên. Tức là tế bào não đã dừng phát triển. Lúc đó dù có tác động đến thế nào đi chăng nữa cũng không làm tăng tế bào thần kinh lên được, óc của trẻ đã cố định, không thể thay đổi được nữa.

Người ta nói rằng, con người của thế hệ mới phải là con người có tính sáng tạo. Cũng có nghĩa mục đích của giáo dục không phải chỉ dừng lại ở mức nhận biết nhiều thứ khác nhau, mà ở chỗ giáo dục trẻ thành những người có tính sáng tạo.

Nếu như cha mẹ chúng ta, hay những người đã dạy dỗ chúng ta đã từng suy nghĩ rèn rũa chúng ta thành những người có ích cho thời đại, thì chúng ta- những bậc cha mẹ hiện nay- cũng phải biết trước cơ cấu hoạt động của não bộ trẻ em, từ đó có cách giáo dục thích hợp để trẻ phát triển hoàn thiện hơn. Bởi vì phương pháp sai, trẻ phát triển lệch lạc rồi thì sau này không thể sửa lại được.

Giáo dục như hiện nay không thể có được những em bé ưu tú. Như tiến sĩ Jouji.W.Beagle thuộc trường đại học Chicago, người đã từng đoạt giải Nobel đã nói

“Thế chế giáo dục hiện nay đang làm mất đi cơ hội phát triển của trẻ nhỏ. Là bởi vì chúng sống trong thời đại thiếu tình thương. Khả năng học tập của trẻ sút kém. Người lớn không có tai nghe lời con trẻ. Đây là những điểm phải sửa đổi.”

1) Trẻ 4 tuổi có sức sáng tạo rất phong phú. Trẻ thích sáng tạo rất thích chơi

Tác giả truyện tranh “Các trò chơi trẻ thích”, Kakosatoshi từng nói “ Trong các tác phẩm của tôi, kể cả sách giáo dục, kể cả sách cho nhi đồng, tôi luôn nhấn mạnh các câu nói như “ Trẻ em, chơi là sống” hay là “Trẻ em là thiên tài chơi” Thế nhưng trẻ em Nhật bản hiện nay không chơi. Vừa là không có chỗ chơi, vừa là không có thời gian chơi, vừa là không có bạn để mà chơi. Khi đã mất các điều kiện để chơi như vậy dẫn đến tình trạng trẻ sống trong thần thờ vô cảm. Kết quả là trẻ không có ý muốn chơi gì, không có ý chí, chẳng quan tâm tới việc gì nữa. Không chơi, không biết chơi, không muốn chơi dẫn đến trẻ hành động bột phát, không tập trung vào được một việc gì, không tự chủ định suy nghĩ, phán đoán, xử lí được điều gì, dẫn đến việc học hành cũng không cho thành tích cao”.

Mục đích của giáo dục trẻ không chỉ là việc dạy trẻ thành người thông minh. Chuyện trẻ là số một, mọi môn đều đạt điểm tối đa ở trường học, chẳng phải là chuyện gì to tát. Cái quan trọng là ở chỗ trẻ có điểm gì mà các bạn khác không có được. “Cái điểm gì” đó chính là phần trẻ sẽ cống hiến cho xã hội được.

Thành tích học tập ở trường lúc cao lúc thấp chẳng phải là điều đáng phải quan tâm lo lắng quá đáng.

Việc thực sự quan trọng là việc nuôi dưỡng cá tính của trẻ, dạy trẻ có thể tự suy nghĩ, có tư duy độc đáo. 4 tuổi là độ tuổi sức sáng tạo phát triển đến đỉnh cao nhất.

Chúng ta phải lấy mục tiêu giáo dục con là “dạy con thành những đứa trẻ có tính sáng tạo”.

Lỡ là với việc dạy con, chúng sẽ chỉ dừng lại ở mức có trí nhớ. Kiểu giáo dục của Nhật từ trước tới nay đều là kiểu này.

Nhật bản được gọi là nước lớn về giáo dục. Song, về nội dung giáo dục lại không được đánh giá cao cho lắm. Là bởi vì giáo dục ở Nhật chạy theo kiểu học đối phó với thi cử. Chính vì thế hình thức học chủ yếu theo kiểu học thuộc. Học với chủ trương vào được trường danh tiếng, học kiểu học thuộc lòng... đó là những kiểu học áp dụng cho trẻ em ở Nhật bản.

Kết quả là với những kiểu học đã được trải qua thời đi học, khi ra đời, người Nhật chỉ giỏi mô phỏng, bắt chước chứ khả năng sáng tạo, phát kiến cực kì kém. Người Nhật ít người đoạt giải Nobel cũng có phần nguyên nhân từ kiểu học thuộc lòng này.

Vậy thì làm thế nào để nuôi dạy trẻ thành những con người không phải chỉ để mô phỏng lại những cái người khác đã làm mà thành những con người có đầu óc sáng tạo đây?

Tiến sĩ tâm lí học E.P. Trans thuộc trường đại học Giogia- Mỹ nói “Năng lực tư duy bắt đầu phát triển khi trẻ lên 3, trong độ tuổi 4 đến 4 tuổi rưỡi đạt đến đỉnh cao nhất và đến 5 tuổi thì suy yếu đi rất nhanh.”

Để nâng cao khả năng tư duy của trẻ, thì độ tuổi 3-4 tuổi là giai đoạn quan trọng nhất. Ở giai đoạn này, trẻ được dạy bảo tốt sẽ trở thành người có đầu óc sáng tạo rất tốt.

Vậy công việc cụ thể để dạy trẻ thành người có đầu óc sáng tạo là gì?

2) Khả năng tư duy mang tính sáng tạo độc đáo là khả năng thế nào?

Trẻ em thế kỉ 21 hơn ai hết phải là những con người có đầu óc sáng tạo. Chúng ta muốn dạy trẻ thành những con người có đầu óc sáng tạo, có khả năng sáng tạo, thì chính chúng ta phải hiểu rõ óc sáng tạo, khả năng sáng tạo thực chất là cái gì và như thế nào.

Năng lực sáng tạo, đó là khả năng tri thức làm tăng thêm đồ vật mới, cách suy nghĩ mới ưu việt hơn vào thế giới chúng ta hiện đang sống.

Tính sáng tạo, đó là khả năng cơ bản quyết định các việc ưu việt trên có thể thực hiện được hay không, đó là một tố chất tốt.

Tuy vậy, năng lực sáng tạo không nhất thiết phải có liên quan tới chỉ số thông minh cao mới được. Bởi vì, để sáng tạo, không thể không đưa ra những suy nghĩ mới, những câu trả lời mà trước nay không được chấp nhận.

Vậy dạy trẻ thành người có óc sáng tạo như vậy có phải là việc khó không? Không, hoàn toàn không khó chút nào cả.

Mọi trẻ em sinh ra đều có sẵn tính sáng tạo ưu việt đó. Khả năng sáng tạo của trẻ sơ sinh thực ra bắt đầu hoạt động từ khi mới lọt lòng. Những bước sáng tạo đầu tiên của trẻ đồng thời với việc bắt đầu hoạt động của các giác quan. Nhìn bằng mắt, nghe bằng tai, phát âm bằng miệng, ném bằng lưỡi, sờ bằng tay, đó đều là những hoạt động sáng tạo của trẻ.

Trẻ 3,4 tháng tuổi thử tóm nắm đồ vật, rồi rung lắc, bóp, vặn, thả rơi đồ vật. Hay là tóm được món đồ gì cũng cho vào miệng liếm gặm để khám phá. Đầu óc sáng tạo của trẻ bắt đầu hoạt động rất tích cực từ thời kì này. Trẻ cũng vì thế học được nhiều điều về đồ vật, thế giới bên ngoài và suy nghĩ.

Tính tư duy sáng tạo đó của trẻ sẽ được phát triển mạnh mẽ hơn nếu chúng ta biết khích lệ và rèn luyện cho chúng như tôi đã từng trình bày ở phần trên.

Có thể nói rằng việc tác động lên các giác quan của trẻ từ lúc mới sinh tới khi được 6 tháng tuổi sẽ quyết định thái độ học tập của đứa trẻ đó sau này. Nó trở thành người có ý thức học tập, có sức sáng tạo tốt hay ngược lại là những đứa trẻ không có ý thức học tập và đầu óc không sáng tạo, đã được quyết định từ khi nó còn là đứa trẻ 6 tháng là vì thế. Cha mẹ làm ngơ với những ý muốn học hỏi, với những mầm chồi sáng tạo của trẻ, và sai lầm khi dạy trẻ (làm gì cũng thúc giục nhắc nhở, không cho trẻ tự chịu trách nhiệm một việc gì, bó buộc trẻ với những lớp ngoại khóa, câu lạc bộ, không cho trẻ vận động hết mình, bỏ cho trẻ chơi một mình...) không phát triển hết những khả năng sẵn có của trẻ, thì tự lúc nào những ý muốn tích cực, ý muốn sáng tạo nơi trẻ cũng biến mất cùng thời gian và trẻ trở thành những con người nhàm chán.

Ở giai đoạn 9-18 tháng tuổi, trẻ hết sức hiếu động, bị đè nén trí năng không được kích hoạt phát triển thì sau đó không thể khôi phục lại được. Ở thời kì này hãy cho trẻ, tạo cho trẻ nhiều tác động từ bên ngoài, cho trẻ vận động nhiều, nói chuyện nhiều với trẻ. ở trẻ sẽ không mất đi tính sáng tạo ưu việt sẵn có, bằng không thì trẻ chỉ lớn lên với đầu óc không còn chút sáng tạo nào nữa.

Để dạy trẻ thành người có tính sáng tạo, nên biết trước đặc điểm của những trẻ đó xung quanh chúng ta. Biết được, hiểu được điều đó tức là hiểu được mục tiêu giáo dục và sẽ có nỗ lực dạy trẻ thành những người như vậy.

Đặc điểm của trẻ có tính sáng tạo là

- 1- Ham hiểu biết
- 2- Thích thử nghiệm
- 3- Hay hỏi. Hỏi những câu mà nhiều trẻ thường không hỏi
- 4- Không thỏa mãn với những câu trả lời qua quýt. Hỏi cho đến khi hiểu rõ mới thôi.
- 5- Đưa ra nhiều cách nghĩ mới mẻ
- 6- Thử nghiệm cái gì lần đầu cũng không sợ sệt
- 7- Hay có suy nghĩ xung đột với bố mẹ, thầy cô, bạn bè
- 8- Thích độc lập, hay phản đối.

Trẻ có tính sáng tạo thường có đặc điểm như vậy. Thông thường thì nhiều ông bố bà mẹ đặt tiêu chuẩn lí tưởng cho đứa con của mình là biết nghe lời bố mẹ, bè trên, không gây gổ với bạn bè, không vượt qua cái ngưỡng có sẵn... Song theo thuyết E.P.Trans thì “Có sự khác nhau rất lớn trong quan niệm thế nào là đứa trẻ lí tưởng với đứa trẻ có tính sáng tạo. Các bậc cha mẹ nên biết trước điều này để tránh đồng hóa 2 khái niệm đó với nhau”.

3) Để trẻ thành người có sức sáng tạo cao

Vậy làm thế nào để gợi mở và phát triển năng lực sáng tạo sẵn có của trẻ?

Cho đến khi trẻ được 4 tuổi thì tôi đã trình bày ở các phần trước rồi. Ví dụ như thời kì nhũ nhi (sau sinh đến khi được 6 tháng tuổi), tạo thật nhiều tác động lên các giác quan của trẻ. Thời kì 9 tháng đến 1

tuổi rưỡi, trẻ rất hiếu động thì không nên ngăn cấm trẻ hoạt động, mà nên khuyến khích và tạo điều kiện giúp trẻ khám phá. Không chỉ gò bó trẻ với những lớp tập thể dục nhằm chán, mà hãy thả cho trẻ được tự do trườn, bò, vận động ở những chỗ không có gì nguy hiểm là được.

Luôn quan tâm đến trẻ, ôm ấp vỗ về trẻ để tăng độ thân thiết khi trẻ được kề da áp thịt với cha mẹ, tạo cho trẻ lòng tin chắc chắn vào tình yêu thương cha mẹ giành cho chúng. Nói chuyện nựng nịu trẻ từ khi mới lọt lòng; khi trẻ biết phát âm những tiếng dù chưa phải là những từ có nghĩa cũng nên nhiệt tình “tiếp chuyện” trả lời nhằm làm tăng thêm ý muốn nói chuyện giao tiếp của trẻ.

4) Phương pháp giáo dục trẻ hơn 4 tuổi thì có những điểm quan trọng như sau

① Khi trẻ hỏi phải nghiêm túc lắng nghe câu hỏi đó. Cùng nghĩ cách trả lời câu hỏi đó với trẻ, và dạy cho trẻ phương pháp tìm lời giải. Đây là một việc hết sức quan trọng. Nếu như được gợi mở và phát triển tận tình như vậy, trẻ sẽ rất giỏi trong việc tự suy nghĩ. Đây là điểm quan trọng nhất.

② Với trẻ từ 4 tuổi trở lên, nên đặt nhiều câu đố, cho trẻ suy nghĩ tìm cách trả lời. Câu đố là hiệu quả nhất trong việc phát triển tư duy, vì nó bắt buộc phải suy nghĩ thật sự mới trả lời được.

③ Phát triển khả năng tập trung của trẻ. Để làm việc đó, khi trẻ đang mải mê làm gì, không được gọi, hỏi làm cắt ngang sự tập trung đó. Càng không được dùng cái uy của cha mẹ để bắt ép con phải dừng công việc nó đang tập trung.

④ Chọn đồ chơi có tính hoạt động trí não cho trẻ. Không nên chọn những món đồ chơi bắt mắt, mà nên chọn những loại đồ chơi mà khi chơi trẻ tự lắp ghép xây dựng thành, rồi phá đi để làm lại cái khác, cái mới được thì hơn.

⑤ Không để trẻ trong tình trạng “nhàn cư”. Cha mẹ cùng chơi với con, tạo cho con những tháng ngày vui vẻ. Ghi nhận, khen ngợi những việc mà con đã làm, những suy nghĩ mà con có được.

⑥ Tạo cho con nhiều cơ hội thể nghiệm. Ví dụ như những công việc mang tính sáng tạo, sáng tác các tác phẩm mỹ thuật chẳng hạn.

⑦ Tiền đề để có nhiều suy nghĩ mới mẻ, đó là trí thức phong phú. Để trẻ có được một kho tàng trí thức, hãy cho trẻ đọc thật nhiều sách. Hãy tặng và cho trẻ đọc nhiều sách về khoa học. Không chỉ dừng ở việc thu nạp kiến thức từ đọc sách, mà nên cho trẻ thử nghiệm được càng nhiều điều trong sách càng tốt.

⑧ Dạy cho trẻ biết tầm quan trọng của việc biết nói lên cảm xúc, tâm trạng của mình. Trẻ ngay thơ nên còn chưa tự tin vào những suy nghĩ của bản thân. Vì vậy, nhiều khi chúng không nói lên suy nghĩ trong đầu thành lời được và cũng từ bỏ ý định nghĩ ngợi luôn. Vì thế việc làm cho trẻ nhận thấy suy nghĩ của chúng là độc đáo là cực kì quan trọng. Trẻ có nói gì thì cũng không nên cười nó, hãy tạo cho trẻ có cảm giác yên tâm, chẳng làm sao cả khi nói lên suy nghĩ của mình.

⑨ Dùng trẻ vào các việc với tư cách là một thành viên thực sự. Không vì suy nghĩ trẻ còn nhỏ chẳng biết làm gì mà kìm hãm khả năng của chúng.

⑩ Hãy cho trẻ quyền tự quyết định những việc thuộc về bản thân chúng. Nên hiểu rằng việc tự quyết định ăn uống, mặc đồ, đi đâu là những việc quan trọng. Việc trẻ tự mình quyết định, dẫn theo tự mình hành động, và tự mình chịu trách nhiệm về việc mình làm. Cha mẹ quyết định việc này làm việc kia không, trẻ chỉ đơn thuần hành động, sẽ chẳng có chút suy nghĩ, tư duy nào. Trẻ thành ra con người thụ động. Nếu tạo cho trẻ được tính độc lập, sẽ không phải lo lắng về việc chúng phản đối.

⑪ Cho trẻ thể nghiệm performance (kiểu thể nghiệm một mình giải quyết hoàn chỉnh một sự

việc) càng nhiều càng tốt. Cha mẹ không hề trợ giúp, cứ để bằng sức lực, trí não của trẻ tìm cách tự giải quyết sự việc đó. Bằng sự giúp đỡ của cha mẹ để con có được giải thưởng, thành tích cao của nhà trường, đó không phải là cách nuôi dưỡng năng lực sáng tạo của trẻ. Năng lực sáng tạo của trẻ chỉ có thể được phát huy khi trẻ tự mình, chỉ một mình nó giải quyết và làm được mà thôi.

⑫ Đừng làm cho trẻ sợ bị thất bại. Nhiều cha mẹ không muốn con mình nếm mùi thất bại thì lần nữa không muốn để con thể nghiệm làm việc gì. Như vậy trẻ không tin vào cá tính của mình, việc thể nghiệm chỉ là thể nghiệm thất bại mà thôi. Các nhà khoa học sáng tạo, nhà phát minh, nghệ nhân, nhà văn... đều là những người thành công từ việc tự mình thử thách với khó khăn. Nếu như không bắt tay vào làm những công việc tương như là gian khó ấy thì không có điều gì vĩ đại xảy ra trên cõi đời này cả.

⑬ Khi thử nghiệm việc gì lần đầu tiên, cũng hãy để trẻ được vui vẻ, không nên bắt ép.

Tư tưởng của nhiều cha mẹ cho rằng cứ để con vào tiểu học rồi thầy cô giáo sẽ phát huy tính sáng tạo cho con mình là sai lầm.

Khi vào tiểu học, trí sáng tạo của trẻ bị kìm nén nhiều và biến mất hẳn bởi trẻ phải tập trung vào các hoạt động tập thể, phải nghe theo lời thầy cô, chứ không phải được phát huy nhờ vào các câu hỏi thầy cô, bài vở đặt ra như cha mẹ chúng vẫn tưởng.

Nếu như trước khi đi học(vào tiểu học) mà trẻ không có được những suy nghĩ của riêng mình, lòng say mê vào một việc gì mà chúng thấy thú vị thì sau này cũng chỉ trở thành những con người bình phàm mà thôi.

PHẦN B. KHI GẶP KHÓ KHĂN TRONG VIỆC DẠY CON

I. Ý THỨC TRƯỚC RẰNG DẠY CON LÀ DẠY TỪ KHI MỚI LỘT LÒNG

1) 3 trụ cột để trẻ lớn lên và tầm nhìn của cha mẹ

Khi mới sinh con, hẳn là việc đầu tiên cha mẹ phải suy nghĩ đó là làm sao để con được khỏe mạnh, có phải không ạ?

Sau đó là muốn con có tri thức, sau đó nữa thì muốn con sống hòa nhập với xã hội và có đạo đức.

Phải nói tới sự phát triển tri thức ở vị trí thứ 2 là bởi vì tri thức bắt đầu phát triển đồng thời với lúc trẻ được sinh ra đời, trước cả tính xã hội và tính đạo đức.

- ① Khỏe mạnh (cả về cơ thể và tâm hồn)
- ② Trí dục
- ③ Lễ nghĩa xã hội và lễ nghĩa đạo đức

Thiếu một trong 3 điều nói trên, không thể nói là trẻ phát triển hoàn chỉnh. Hơn nữa, để trẻ phát triển hoàn chỉnh còn cần một yếu tố quan trọng nữa, đó là tầm nhìn của cha mẹ chúng (ki vọng, mơ ước)

Nếu như cha mẹ có một tầm nhìn rõ ràng, mong muốn con mình trở thành thế này, hay con mà được thế kia thì hay biết bao... thì ngay từ đầu trẻ sẽ lớn lên theo chiều hướng đó.

Vậy cha mẹ của những trẻ em sống trong thế kỉ 21 này có thể kì vọng gì vào con mình đây?

Câu trả lời sẽ rất phong phú tùy theo từng cha mẹ phải không ạ? Tuy nhiên, cũng không khó khăn gì khi tựu chung lại những điểm mà nhiều cha mẹ mong muốn. Nếu không có những điểm chung đó, thì cũng không thể có những lời khuyên về việc dạy con được.

Tôi nghĩ rằng 5 khoản mục sau đây luôn là niềm mơ ước khi dạy con của nhiều cha mẹ.

- ① Thành người tôn trọng và có lòng thông cảm với người khác như đối với bản thân mình.
- ② Thành người luôn có tinh thần làm cho xã hội tốt đẹp hơn, làm cho những gì quanh mình trở nên tốt đẹp hơn
- ③ Để được như vậy, phải là người giàu óc sáng tạo
- ④ Tạo được thói quen hướng dẫn, lôi cuốn mọi người
- ⑤ Có thói quen thiện chí hợp tác với mọi người mang tính xã hội

Những trẻ em có được những phẩm chất như nêu ở trên, thì dù ở thế kỉ nào, thời đại nào cũng luôn có một cuộc sống đầy ý nghĩa.

Chúng ta hãy cùng suy nghĩ làm sao để dạy trẻ thành những con người giàu phẩm chất tốt đẹp như vậy.

2) Nhìn nhận đúng tín hiệu phát triển của con trẻ

Nếu như kì vọng vào sự phát triển hoàn hảo của trẻ, việc đầu tiên quan trọng hơn hết cả là nuôi trẻ khỏe mạnh.

Tuy nhiên, nói đến trẻ khỏe mạnh, hẳn là mọi người đều nghĩ ngay tới những em bé khỏe mạnh về cơ thể, chứ ít ai nghĩ được là phải khỏe mạnh cả về tâm hồn.

Trong phần dạy trẻ từ 0 tuổi, tôi muốn đặt vấn đề trẻ khỏe mạnh là khỏe mạnh về tâm hồn.

Chúng ta đang sống mà ít biết tới một sự thực rằng sự phát triển tâm sinh lí của con người trong thời kì đầu của cuộc đời, đặc biệt là giai đoạn rất ngắn ngủi từ 1 đến 3 tuổi đầu, lại quyết định sức khỏe tâm sinh lí của cả phần đời còn lại. Y khoa về tinh thần cho rằng gốc rễ âu xa của sự lo lắng và không khỏe khoắn của con người hiện nay, xuất phát từ cái bất ổn định trong quan hệ với cha mẹ người đó khi họ còn là con trẻ. Chúng ta phải để tâm đến điều này một cách nghiêm túc.

Đây là thời kì cha mẹ dễ dàng nắm bắt ý muốn của con mình nhất, những ý muốn xuất phát từ tâm hồn trẻ. Như vậy càng làm cho trẻ lớn mạnh hơn lên. Càng là những ngày thơ ấu, thì ý muốn càng đa dạng.

Về chuyện này, giáo sư tinh thần học Sugita Mineyasu, khoa nội tâm trị liệu thuộc trường đại học Kyushu từng viết trong cuốn sách dạy con với tiêu đề “Ai làm nên đứa trẻ như thế này?” (Nhà xuất bản Shoubunsha) rằng “Những nhu cầu tự nhiên như ăn, ngủ, khám phá, ngạc nhiên tự nó nảy sinh chẳng ai kiểm soát được, nếu được người mẹ đáp ứng hết mức không chút cảm thấy phiền nhiễu vào những năm đầu của cuộc đời, thì tương lai tự nhiên đứa trẻ trưởng thành con người biết thông cảm với người khác.

Giáo sư còn nói “dạy con không phải là việc sở hữu con, mà nuôi dưỡng những tố chất tốt của trẻ như một báu vật sống vậy”

Có thể nói dạy con, hay giáo dục con từ lúc còn thơ và tuân theo trình tự phát triển tự nhiên của trẻ. Đó là nguyên tắc.

1) Cho bú sữa theo giờ nhất định là không tốt. Tình mẹ con còn quan trọng hơn.

Có người cho rằng cho trẻ bú theo giờ qui định mới tốt. Chưa đến giờ bú thì trẻ có khóc để kệ đấy cũng không sao. Khóc nhiều thì nở phôi. Khóc là việc của em bé. Và để như vậy trẻ sẽ biết thế nào là chịu đựng.

Nhưng thực ra, đây lại là suy nghĩ sai lầm đến tai hại.

Em bé bằng nhiều hình thức nỗ lực hết sức mình để truyền đạt tới người mẹ về nhu cầu của bản thân. Khóc vì muốn bú cũng là một trong những hình thức đó. Nhưng nếu cứ khóc mãi mẹ vẫn làm ngo thì trẻ hiểu ra rằng khóc như vậy không phải là cách truyền đạt để mẹ thấu hiểu tâm trạng của chúng. Lần tới nữa trẻ không còn muốn truyền đạt đúng tâm trạng của chúng cho mẹ nữa.

Mẹ của trẻ, đến giờ qui định mới cho con bú, dù nó chẳng muốn bú tí nào. Còn lúc nó muốn bú thì chẳng được... Như vậy đã làm tổn hại đến sự chính xác trong cảm nhận của cơ thể trẻ trong những ngày đầu đời.

Kiểu cho bú theo giờ, làm ngo nhu cầu thực sự của em bé chẳng phải là cách gì khoa học cả.

Chu kì ăn của từng trẻ có khác nhau, tùy thuộc vào nhu cầu của cơ thể chúng.

Huấn luyện cho trẻ quen bú theo giờ có vẻ như người mẹ được thành thạo hơn thật đấy, song nó đánh mất đi cảm nhận cơ thể và tổ chức của trẻ. Trẻ là người không có thói quen truyền đạt đúng cảm giác của mình, chóng chán, bất mãn.

Và còn có một cách nghĩ sai lầm khác nữa. Đó là không tự tay chăm sóc em bé, không ngủ chung với em bé.

Đối với em bé, việc kề da áp thịt với mẹ nó cực kì là quan trọng. Hãy bế trẻ càng nhiều càng tốt.

2 tháng tuổi mẹ đã gửi em bé đi làm, thì không thể đáp ứng thỏa mãn nhu cầu kề da áp thịt của em bé được. Kết quả là bé không bú sữa, uống vào lại nôn ra, đi ngoài phân lỏng... Nếu mẹ phát hiện ra rằng con mình thiếu sự ôm ấp của mẹ mà sữa sai, thì biểu hiện trên cũng hết ngay, bé sẽ bú bình lên trông thấy.

Những đứa trẻ lúc nào cũng bám dính không rời mẹ nửa bước là những trẻ mà ngày bé không được yêu thương hết mức chúng muốn. Đó là biểu hiện sinh ra khi nhu cầu được gắn bó với mẹ, được mẹ ôm ấp từ những ngày mới sinh đã không được thỏa mãn mà ra.

Vì phải đi làm chẳng hạn, mẹ không tự tay chăm sóc con, không tỏ lòng yêu thương con thì trong tâm hồn trẻ, tự lúc nào không hay, manh nha hình thành sự bức tức vì thiếu thốn tình cảm của mẹ. Sau này nó sẽ thành căn nguyên gây ra những hành động có vấn đề. Luôn bám dính lấy cha mẹ, không tách ra độc lập được.

Giáo sư Sugita nói trên nêu một ví dụ minh họa cho phần này bằng một câu chuyện của cậu học sinh tên là Akihiro thi 4 lần vào đại học mà không đậu. Akihiro là một cậu bé có thành tích học tập tốt, là học sinh được đánh giá là thừa sức đậu vào trường đại học quốc gia hàng đầu. Song, thi mấy lần đều không đậu được. Nguyên nhân là thế này. Thực ra, khi còn nhỏ, Akihiro có mẹ phải đi làm vì lí do kinh tế. Đương nhiên việc chăm sóc Akihiro không thể do một tay mẹ cậu làm hết được. Tự lúc nào, trong đầu óc Akihiro nảy sinh sự bức tức, vì mẹ không giành trọn tình thương yêu cho cậu.

Song, vì nhiều lần phải nếm trải cảnh bất mãn mà mẹ vẫn làm ngơ rồi, cậu ta quyết định báo thù bằng hình thức cố tình thi trượt để thu hút sự chú ý của cha mẹ đến mình.

Như vậy, nếu như gửi con từ lúc mới được 2 tháng tuổi đi làm, trẻ có lớn lên, ở tách xa cha mẹ, nhưng trong lòng luôn có mầm bệnh có thể phát bất cứ lúc nào.

Trong thời kì đầu ngắn ngủi của cuộc đời, với tình thương yêu bị hạn chế, tâm hồn đầy lỗ hổng trẻ lớn lên thành người không thấu hiểu cả ý chí của nhân loại.

Cùng với trào lưu vợ chồng cùng đi làm thì khuynh hướng trên càng trở nên mạnh mẽ hơn, nói vậy không hề ngoa chút nào.

3) Định điểm xây dựng lòng tin cơ bản nơi trẻ là khi trẻ được 8 tháng tuổi

Người mạnh khỏe cả về cơ thể và tinh thần là người như thế nào nhỉ? Đó là người biết tôn trọng bản thân đồng thời cũng biết thông cảm với người khác.

Và cũng là người biết giữ cân bằng giữa nhu cầu, ý muốn của bản thân mình với nhu cầu, ý muốn của những người xung quanh.

Để trẻ trở thành những con người như vậy, thì khi còn thơ ấu, chúng phải được sống trong tình thương yêu chan hòa của cha mẹ. Em bé từ lúc sinh ra đến khi được 7, 8 tháng tuổi, luôn được cha mẹ hết lòng thương yêu, sẽ thành người tâm thái ổn định thực sự. Nếu trong thời gian này, đón nhận tín hiệu từ trẻ phát ra một cách đúng đắn, lòng tin cơ bản giữa mẹ con được xác lập, không có lẽ nào em bé đó lại trở thành trẻ có vấn đề được cả.

Trẻ có vấn đề là những trẻ khi còn là em bé, có nhu cầu gì đều phát tín hiệu đến cha mẹ chúng, song những tín hiệu đó đã không được cha mẹ chúng nắm bắt được, hoặc là làm ngơ đi, tự lúc nào trẻ đánh mất khả năng phát tín hiệu đúng.

Vào thời kì ăn dặm và cai sữa, nhiều em bé bắt đầu sinh ra mút tay. Thực ra mút tay là một hành động vô thức của trẻ muốn thay thế cảm giác bất an khi phải xa mẹ chúng. Trẻ cần có một cái gì đó để ghì姆 hãm cảm giác có mẹ ở bên lại. Cái bất an khi phải xa mẹ đã khiến chúng tự nhiên cho tay vào miệng mút.

Nếu như người mẹ quảng đại, nắm bắt và hiểu đúng tín hiệu này, ngay thời gian đó xử lí thích hợp thì sẽ không có những đứa trẻ học cấp 1 thậm chí cấp 2 vẫn không sao bỏ được cái tật sờ sờ cái khăn bông mềm mềm, lúc nào cũng ôm ấp một miếng vải áo cũ của mẹ.

Nhưng nếu mẹ chúng có những hình thức xử lí cứng nhắc bắt ép chúng từ bỏ ngay cái thói mút tay lúc mới 7, 8 tháng đó thì ngược lại, sẽ chẳng bao giờ đứa trẻ bỏ được cái tật mút mút, sờ sờ vật mềm mềm như thế.

4) Khi có thêm em bé cũng không được quên yêu thương anh chị nó

Có nhiều trẻ khi chưa có em thì rất ngoan song có em vào lại sinh ra khó bảo, ích kỉ.

Vì đứa trẻ khi có em có cảm giác rằng nó bị em tước đoạt mất mẹ, nó ra sức làm thế nào để đòi lại mẹ mới được.

Nó tưởng rằng nó quay lại làm em bé thì mẹ nó sẽ ra tay chăm sóc nó, nên có trẻ đã tự đi tè được rồi, khi có em bỗng sinh ra không tự đi tè được, hoặc đêm ngủ hay đá dầm... thực sự trở lại như một em bé. Hay là đánh em bé thật đau để cho nó khóc toáng lên. Nó ghen ghét em bé vì nó nghĩ đó là người cướp đi tình yêu thương mẹ dành cho nó bấy lâu nay. Càng bảo nó không được đánh em, thì nó càng đánh tợn.

Làm sao để chấn chỉnh lại đứa trẻ đã quá ư ích kỉ đến thế này bây giờ?

Chỉ có 1 phương pháp duy nhất. Đó là người mẹ hãy giành trọn tình thương yêu cho trẻ.

Lúc ngủ không chỉ có mẹ và em bé, vẫn phải cho anh chị nó ngủ cùng. Chăm sóc trẻ tận tình hơn, ôm ấp trẻ vào lòng, chứng tỏ cho nó rằng tình yêu thương mẹ dành cho nó là không thay đổi.

Khi cảm nhận được tình yêu thương của mẹ, trẻ sẽ biết nghe lời hơn. Khi đó mẹ mới dạy cho trẻ đã thành anh thành chị của em bé- rằng “anh chị thì giỏi lắm, tự làm được nhiều việc rồi, chứ em bé này còn nhỏ quá, chẳng biết làm gì cả, nên mẹ phải cho em bú thế này này, mẹ phải thay tã lót cho em này....”

Nếu không dùng phương pháp củng cố tình yêu thương của mẹ như trên, mà chỉ phủ đầu bằng những câu như “Gớm, con lớn thế rồi mà... con là anh là chị rồi mà...” Chỉ khiến trẻ thêm bất mãn hơn mà thôi.

Lại còn mắng trẻ là ích kỉ nữa thì càng khiến nó trở nên cuồng loạn hơn. Hãy nắm bắt lấy tín hiệu

từ con tim trẻ phát ra!

II. DẠY CON NHỮNG ĐIỀU CƠ BẢN, THÀNH HAY BẠI LÀ Ở GIAI ĐOẠN TỪ 1 ĐẾN 3 TUỔI

1) Góc rễ của lễ nghĩa là giáo dục ý chí

“Tôi đã trình bày ở trên, vào năm đầu tiên của cuộc đời, được người sinh dưỡng đáp ứng đầy đủ nhu cầu xuất phát từ cơ thể, trong trẻ hình thành lòng tin cơ bản nhất về mình, về người. “Những lễ nghĩa cơ bản” cái vận hành trên cơ sở lòng tin này sẽ quyết định sự trưởng thành của trẻ, có trở thành con người khỏe mạnh hay không.”

Trên đây là câu nói của giáo sư Sugita trong cuốn sách đã nêu “Ai làm nên đứa trẻ như thế này?”.

Về lĩnh vực dạy trẻ, điều đầu tiên cần phải nghĩ tới, đó là giáo dục ý chí. Tức là giáo dục trẻ thành con người có ý chí mạnh mẽ.

Ý chí mạnh mẽ, không phải là việc chỉ biết nghĩ đến bản thân mình, ích kỉ. Ngược lại, đó là ý chí mạnh mẽ để có thể thắng được nhu cầu, tình cảm của bản thân mình.

Để con trẻ được phát huy cá tính, trở thành người có óc sáng tạo phong phú, thì việc làm đầu tiên trước mắt phải là giáo dục con chiến thắng được sự đau khổ, bất mãn. Không thể phát huy cá tính của những trẻ nghèo ý chí.

Sự mạnh mẽ của ý chí đó, cái thói quen biết nhẫn nại đó của trẻ lại cơ bản được hình thành trong 3 năm đầu tiên. Sau 3 tuổi mới bắt đầu dạy cho con cách nghe lời cũng đã là quá muộn rồi. Tính cách hình thành trong trẻ cho đến lúc này thực sự là khó thay đổi được nữa.

Trong 3 năm đầu đời, khi trẻ còn chưa biết gì, chưa có ý chí mạnh mẽ, phải dạy cho trẻ biết cái được, cái không được, đây là việc phải làm trước nhất.

Khi lớn lên, nguyên nhân đầu tiên dẫn đến trẻ phạm pháp là do tính nhẫn nại của chúng quá yếu ớt. Tức là do khả năng kiềm nén cảm xúc bản thân kém, không có ý chí, khả năng chịu đựng kém mà ra.

Trẻ phạm pháp, khởi nguồn là việc chúng được nuông chiều trong quãng đời thơ ấu.

Tôi thường nghe thấy người nước ngoài tới Nhật nói khi nhìn thấy những em bé Nhật bản là “Em bé Nhật và người già Nhật được phép ích kỉ hết mức có thể. Nhật bản thật là thiên đường của em bé”. Nhật là người Mỹ, họ đang ở cái nơi mà trẻ em sinh ra đã bị dạy bảo rất khắt khe, khi chứng kiến cảnh người mẹ Nhật nuông chiều con, dạy con không nghiêm khắc thì lấy làm hết sức kì dị.

2) Đường cong nghiêm khắc * khắt khe nhất khi 0 tuổi và nói lỏng dần khi 3 tuổi

Trong cuốn sách có tên “Hoa cúc và lưỡi dao” (nhà xuất bản Tư tưởng xã hội) tác giả Lus Benetick có nói rằng, đường cong sinh hoạt (đường cong nghiêm khắc) ở Nhật và Mỹ là trái ngược nhau.

Ở Nhật, khi trẻ còn nhỏ được nuông chiều, cho trẻ ích kỉ, đến khi lớn lên mới bị chỉ bảo nghiêm khắc. Còn ở Mỹ thì ngược lại, lúc còn nhỏ trẻ bị chỉ bảo nghiêm khắc, đến khi lớn lên thì sự nghiêm khắc đó nói lỏng.

Đường cong nghiêm khắc thế này thì tốt. Từ khi sơ sinh tới khi 3 tuổi, phải hết sức thắt chặt,

nghiêm khắc. Từ 3 tới 6 tuổi thì nói lỏng hơn 1 chút. Từ 6 đến 9 tuổi nói lỏng hơn chút nữa, để sau đó trở đi, cha mẹ có thể dạy dỗ con bằng cách nói chuyện thẳng thắn.

Người ta nói, những đứa trẻ không được dạy bảo nghiêm khắc 6 năm đầu đời, sau này dễ phạm pháp, tự tử, làm những việc phản xã hội.

Là bởi vì chúng không có khả năng tự kích lệ bản thân, dễ dàng lao vào con đường tối tăm đó. Cha mẹ không có phương châm giáo dục con, không có kế hoạch, không có mục đích, chỉ tùy hứng theo thời thì con cái không thể nào trưởng thành thành con người tốt được. Trẻ sẽ là những đứa bé không biết nghe lời dạy bảo của cha mẹ. Những tài năng thiên bẩm của trẻ cũng theo đó mà tiêu tan. Vì vậy, để trẻ trưởng thành khỏe mạnh, thông minh, nhất thiết bố mẹ phải dạy con từ khi chúng còn là những em bé sơ sinh. Suy nghĩ làm thế nào là tốt cho bé nhất, để tìm ra phương châm giáo dục hoàn hảo nhất, đó là điều kiện hàng đầu để dạy con nên người.

3) 4 nguyên nhân gây ra sự bất tuân thủ của trẻ

Kết quả điều tra thiếu niên phạm tội cho thấy, mào mống trong trẻ để khi lớn lên có phạm tội hay không chính là sự giáo dục trẻ khi chúng là những đứa trẻ nhũ nhi. Điều tuyệt đối phải tránh, đó là nuông chiều con, con lớn lên trong sự vô trách nhiệm. Nghiên cứu trẻ phạm tội đã thấy nguyên nhân phạm tội chính là 4 nguyên nhân sau đây.

- 1- Thiếu tính nhẫn nại
- 2- Bố mẹ quá khắt khe
- 3- Kì vọng quá lớn
- 4- Quá chăm sóc

Mọi người hiểu ra rằng, nguyên nhân đầu tiên để trẻ phạm pháp, là do trẻ thiếu tính nhẫn nại, không có khả năng chịu đựng. Chúng ta không được giáo dục trẻ bằng cách nuông chiều. Việc trẻ được nuôi dạy y nguyên như ý chúng muốn, chắc chắn không đem lại kết quả là ý nghĩ của trẻ được tự do phát triển. Đó chỉ là cách nuông chiều trẻ, dạy trẻ thành kẻ ích kỉ mà thôi. Nếu chỉ nuông chiều trẻ, không dạy chúng về sự chịu đựng, thì ý muốn của chúng ngày càng tăng nhanh. Một yêu sách đã được đáp ứng, tức thì nhiều yêu sách kế tiếp cứ vậy mà phát sinh. Cha mẹ không dạy con chịu đựng, yêu sách nào của con cũng đáp ứng, thói quen đó sẽ là cái đà để con ngày càng có nhiều yêu sách hơn. Sự bất mãn yêu cầu ở trẻ không bắt đầu từ sự buộc phải chịu đựng, mà bắt đầu từ điểm không được dạy về chịu đựng. Các bậc cha mẹ nên biết rằng, không phải không đáp ứng khiến trẻ bất mãn yêu cầu, mà ngược lại, đáp ứng quá nhiều sẽ làm trẻ bất mãn yêu cầu. Trẻ biết chịu đựng không có sự bất mãn này. Ở Pháp, trẻ em trong các gia đình trung lưu ít phạm pháp. Là bởi vì, từ khi còn nhỏ, chúng được răn dạy, nên chúng biết điều chúng mong muốn là gì và sự bất mãn yêu cầu không có nơi chúng.

Nguyên nhân thứ 2 khiến trẻ dễ phạm pháp, là trẻ lớn lên trong sự dạy dỗ quá khắt khe của bố mẹ. Trường hợp này ngược lại với nguyên nhân trên. Đây là kiểu dạy trẻ quá khe khắt, không nhìn nhận trẻ, luôn luôn cần nhắc, mắng mỏ chúng. Kiểu cha mẹ loại này lại nhiều hơn tưởng tượng. Có rất nhiều bà mẹ một ngày đến 8-90% số lời nói với con là những câu cần nhắc. Họ không hiểu rằng làm như vậy là đánh mất tài năng và tố chất của con cái họ đến thế nào. Hàng ngày bị bố mẹ cần nhắc mắng mỏ, con cái đương nhiên sẽ có tình cảm lệch lạc. Chúng tôi muốn cảnh báo rằng, mắng nhiều con sẽ thành trẻ phạm tội.

Nguyên nhân thứ 3 khiến trẻ dễ phạm pháp, đó là sự quá kì vọng của bố mẹ chúng. 30/4/2008. Phải dạy con đúng năng lực của nó, nhìn nhận thấu đáo khả năng đó. Với trẻ dưới 1 tuổi, điều này cực kì quan trọng. Mọi trẻ em 0 tuổi đều là thiên tài, tôi đã từng viết thế, cho nên, nghĩ rằng “có thể này ai mà

chẳng biết” thực sự là sai lầm.

Dạy trẻ bằng cách phát huy những tố chất ưu việt sẵn có trong trẻ. Để đến lúc bé biểu hiện ra ngoài được, thì đòi hỏi bố mẹ phải hết sức nhẫn nại, có kỹ năng dạy trẻ mới được. Không biết bí quyết dạy, chỉ đơn thuần nghĩ “có thể này ai mà chẳng biết, thế nào con chẳng làm được” đó là cách nghĩ kì vọng quá đáng vào con. Trẻ em, khi bị đặt cho một kì vọng quá lớn, mà trẻ chưa đủ lực để gánh vác kì vọng đó, sẽ bị bao bọc bởi cảm giác mình kém cỏi. Hoặc là biểu lộ thái độ phản ứng cực kì mãnh liệt lại bố mẹ. Bố mẹ không khéo léo uốn nắn dạy dỗ tố chất của con, chỉ đặt kì vọng quá lớn vào chúng, trẻ sẽ có cảm giác bị trẻ chách như dưới địa ngục mà thôi. Từ những đó, trẻ có thể phát ốm, ghét học hành, không chịu đi học, tự sát...

Bố mẹ phải luôn hiểu biết bí quyết nuôi dưỡng năng lực của con, để con lớn thành người con lành mạnh.

Tất cả trẻ em đều là thiên tài. Trẻ không trở thành người tài, chỉ vì cha mẹ không biết cách hướng dẫn. Hãy tin rằng trẻ em là thiên tài, từ tốn, nhẫn nại, lòng vào các trò chơi là những bài học bổ ích, cho trẻ làm những việc vừa sức, củng cố lòng tự tin của trẻ... làm được như vậy, các em bé đều sẽ là những người con tốt.

Nguyên nhân thứ tư khiến trẻ dễ phạm pháp, đó là do được quá chăm sóc. Bố mẹ làm hết những việc mà trẻ định làm lấy. Những trẻ em này, chậm cai sữa, về tinh thần lúc nào cũng như em bé, khôn nhà đại chợ, tự kỉ, ích kỉ, nói chung là những trẻ em không có tính giao tiếp xã hội. Có những bà mẹ lạ đời, là biết rằng giáo dục trẻ từ 0 tuổi là rất quan trọng, chỉ lao vào dạy con kiểu giáo dục trí lực, mà hoàn toàn không đã động tới việc dạy lễ nghĩa cho con. Ví dụ như trẻ 3 tuổi gửi ở nhà trẻ, biết đọc chữ nhưng không biết cách cởi, mặc quần áo. Những lúc vậy, bé chỉ biết khóc một mình. Chúng ta hiểu rằng, có những bé như vậy là bởi vì mẹ chúng đã làm hộ hết các việc của bé, một cách quá đáng. Cách giáo dục kiểu này chỉ đánh mất đi năng lực tự giác của trẻ mà thôi. Định làm mà lại không làm được, kết cục là một cách vô thức, trong chúng đã nảy sinh sự bất mãn yêu cầu. Đó là nguyên nhân dẫn đến hành động phạm pháp của trẻ.

III. 3 TRỤ CỘT ĐỂ DẠY CON CÓ LỄ NGHĨA ĐÚNG

Vậy thì lễ nghĩa đúng là những lễ nghĩa như thế nào? Có 3 cái trụ chính để suy nghĩ về lễ nghĩa như sau

- ✓ Lễ nghĩa cơ bản
- ✓ Lễ nghĩa tinh thần
- ✓ Lễ nghĩa có tính xã hội và đạo đức

Sau đây tôi xin trình bày một cách dễ hiểu về các loại lễ nghĩa này.

1) “Lễ nghĩa cơ bản” thực hiện trong sinh hoạt hàng ngày

- 1- Việc ăn uống.
- 2- Việc đi vệ sinh
- 3- Việc mặc quần áo
- 4- Việc giữ vệ sinh

5- Việc giữ an toàn

a) Về việc ăn uống.

Trẻ đầy năm đã biết cầm thìa ngồi ăn cùng mọi người trong nhà. Thời kì này, trẻ có làm cơm vung vãi cũng không sao, cứ cho trẻ thìa của mình, ngồi cùng bàn ăn với mọi người mỗi khi đến bữa. Làm vung vãi cơm nhiều lần, sẽ đến lúc trẻ tự nhớ được cái cách điều chỉnh để đưa được cơm vào miệng mà không bị vương vãi. Đây là điểm khởi đầu của tính tự giác. Ấy vậy mà vì trẻ làm vương vãi nhiều, không cho trẻ cầm thìa nữa, tính tự giác bị kìm hãm, năng lực phát triển cũng chậm lại. Không những chỉ chậm thôi, năng lực hầu như không phát triển tiếp được nữa. *Ôi ôi ôi, nhớ lấy câu này nhé”. Hơn nữa, tính tự giác bị kìm hãm dẫn tới trẻ thiếu ý muốn làm điều gì khác nữa. Cách khéo léo nuôi dưỡng ý chí muốn tự làm của trẻ nhỏ là bí quyết để hướng trẻ thành đứa trẻ tích cực. Trong khoảng từ 1 tới 3 tuổi, tính tự giác, tính tích cực phát triển rất mạnh. Thời kì này, bố mẹ quá chăm sóc sẽ là sự ức chế năng lực của trẻ mãi mãi. (đúng quá, bón cơm cho con ăn đến tận 5 tuổi vẫn phải bón, vẫn phải giục, khổ quá là khổ, trời ơi).

b) Về việc đi vệ sinh.

Có nhiều ông bố bà mẹ chỉ mong con mình mau mau biết gọi “tè” “ị” không cần đến bím nữa. Không được nôn nóng bắt ép con phải biết tự đi ị đi tè sớm quá. 1 tuổi rưỡi là sớm quá. Từ 2 tuổi có thể bắt đầu tập là được. Song cũng không nên quá vội vàng vì chuyện này. Cho đến lúc con biết tự gọi đi vệ sinh, không nên để con mặc quần/bím ướt quá lâu. Biết con đã tè dầm, phải nhanh chóng thay sạch sẽ cho con càng sớm càng tốt. Làm như vậy, bé sẽ biết cảm giác khó chịu khi bị bẩn là như thế nào. Nếu bé ở bẩn quen, cứ mặc quần ướt, bím dính phân sẽ không có ý thức, cảm giác với cái bẩn.

c) Về việc mặc.

Trẻ được 3 tuổi rồi, hãy để cho bé tự mặc lấy quần, dù còn hơi vụng về. Hãy để con tự cài cúc áo. Ở đây cũng thể hiện tính tự giác của bé. Hơn 3 tuổi rồi mà lúc nào bố mẹ cũng phải mặc quần áo cho, cài cúc áo cho con, đó là sự chăm sóc quá đáng, năng lực phát triển của bé không có tiến bộ. Con có xỏ 2 chân vào một ống quần thì cũng nên im lặng để con làm nốt phần việc của nó. Bé sẽ tự thấy như vậy là không được, sẽ tự rút chân ra mặc đi mặc lại, đến một lúc sẽ tự mình mặc đúng quần.

d) Về việc giữ vệ sinh.

Những việc sinh hoạt hàng ngày như rửa mặt, đánh răng, rửa tay sau khi đi vệ sinh dường như lại là những việc bé ít được dạy bảo nhất. Ở một trường tiểu học, khi hỏi một lớp học sinh lớp 2 xem buổi sáng ai đã rửa mặt thì giơ tay lên, chỉ có duy nhất một cánh tay giơ lên. Trong lớp đó, có những em thậm chí đã 3 ngày không rửa mặt. Thói quen này nếu không được tập cho từ nhỏ, lớn lên sẽ rất khó sửa.

e) Về việc giữ an toàn.

Trong thời kì tai nạn giao thông nhiều như hiện nay thì, việc dạy con về sự an toàn cũng là một việc quan trọng. Đi bộ thì đi bên phải đường. Sang đường thì phải nhìn đèn giao thông. Không chơi dưới lòng đường. Không chạy vụt ra đường. Đó là những điều nên dạy trước cho bé. Rồi cũng phải dặn bé không chạy tới gần trước, sau xích đu. Dạy bé có khả năng tự bảo vệ mình trước những tình huống nguy hiểm là việc làm rất quan trọng.

2) “lễ nghĩa tinh thần” thì chú ý khi măng mẽ

Không kém gì những lễ nghĩa cơ bản, rất quan trọng mà lại dễ quên, đó là lễ nghĩa tinh thần. Lễ nghĩa tinh thần được chia thành 5 khoản mục như sau.

- 1- Chịu đựng (Ích kí)
- 2- Tốt bụng (Bất nạt)
- 3- Trung thực (Dối trá)
- 4- Tuân thủ (Đối kháng)
- 5- Biết ơn

a) Chịu đựng.

Giáo dục bé thành người biết chịu đựng, là việc quan trọng nhất. Môi trường tốt cho bé là môi trường rèn luyện, môi trường xứng với sự bất tự do. Gian khổ rèn luyện con người. Hãy coi môi trường nhàn nhạ là kẻ địch của bé.

b) Tốt bụng.

Hãy dạy cho bé tốt bụng qua việc âu yếm các em bé mới sinh khác. Cũng dạy cho bé tốt bụng với anh chị em, với cha mẹ mình. Trước tiên, nhờ bé lấy cho mẹ đồ vật gì đó “Yuri chan, lấy cho mẹ cái ... nào”. Bé lấy cho thì phải cảm ơn đàng hoàng “Cho mẹ xin”. Biểu cảm cho bé biết là được bé giúp đỡ thì mẹ vui mừng thế nào. Trẻ sẽ học được niềm vui từ việc giúp đỡ người khác. Không được sai vặt bé. Hãy nhớ lấy việc đã nhờ bé, hãy vui vẻ và cảm ơn việc làm đó của bé.

c) Trung thực.

Không nhất nhất phải xử phạt bé vì những lời nói dối khi bé đang tưởng tượng mình là ai là ai đó mà nói ra. Song, phải xử phạt bé khi bé biết mình sai mà đổ lỗi cho người khác. Không lấy đồ của người khác. Hàng hóa ở cửa hàng phải trả tiền mới được. Nhật được tiền rồi phải đem tới đồn công an nộp. Trước tiên dạy bé những điều đó. Trẻ con, không học thì không biết. Có chuyện bé nhật được tờ mười ngàn Yên, thân nhiên đem đi mua đồ. Vì em bé đó không biết rằng tiền nhật được phải đem nộp cho đồn công an.

d) Tuân thủ.

Trẻ nhỏ chưa biết phân biệt, phán đoán thiện và ác. Thời kì này, phải dạy cho bé biết bé phải nghe lời bố mẹ. Không được tha thứ cho những lời lăng nhục, nói láo với bố mẹ. Trong độ 0-3 tuổi, nếu không dạy bé về sự tuân thủ này, đến khoảng 4,5 tuổi thôi, để thực hiện ý của mình, trẻ có thể cãi lại hoặc lèo nhèo với bố mẹ. Đối với sự phản kháng của trẻ 0-3 tuổi, bố mẹ không được nuông chiều. Bố mẹ phải biết rằng làm như vậy sẽ hư tính cách của con. Bố mẹ cần cương quyết “không được là không được”.

e) Biết ơn.

Nên dạy bé sớm biết cảm ơn. Mỗi khi nhận một đồ vật gì, phải bảo bé nói “cảm ơn”. Dạy bé trước khi ăn phải biết mời “Xin được dùng cơm ạ” “Con mời bố mẹ, anh chị... xơi cơm ạ”. Nên dạy bé biết rằng, sinh hoạt của con người được thực hiện là nhờ có sự giúp đỡ lẫn nhau, phải biết biết ơn những người đã giúp mình. Và bé biết nói cảm ơn thì bố mẹ phải khích lệ bé thật nhiều. Cứ vậy, khi lớn lên bé sẽ là con người luôn có lòng biết ơn. Phải dạy bé biết cách thể hiện tấm lòng của mình ra ngoài giới như vậy mới được. Từ nay bố mẹ sẽ phải dạy bé 5 lễ nghĩa tinh thần này một cách nghiêm khắc, song, khi nào thì có thể mừng bé được đây? Đó là khi bé biểu hiện những hành vi thái độ ghi trong ngoặc đơn cạnh 4 đức tính ghi trên đây, đó là ích kỉ, bắt nạt, dối trá, phản kháng. Ngoài những việc đó ra, tấm lòng trẻ không xấu đến mức phải bị mắng. Ví dụ như bé đánh vỡ đồ, bé chạy nhảy âm ỉ trong nhà chẳng hạn, đó là những việc không đáng bị mắng.

3) “lễ nghĩa xã hội và đạo đức” hãy tận dụng tốt nhất tính tự giác của bé

Cùng với lễ nghĩa cơ bản, lễ nghĩa tinh thần, còn có lễ nghĩa xã hội và đạo đức nữa. Cũng chia thành 5 mục như sau.

- 1- Tinh thần trách nhiệm
- 2- Tinh thần lao động
- 3- Đối nhân
- 4- Tri thức ngôn ngữ
- 5- Tính đạo đức

a) Tinh thần trách nhiệm.

Dạy trẻ cảm nhận được tinh thần trách nhiệm đồng thời với huấn luyện tính tự giác cho chúng. Nên nhớ rằng, khéo léo giữ và phát huy tính tự giác là một bước cực kì quan trọng. Dạy cho con có thói quen cất dọn đồ đạc. Từ thói quen tự mình làm các việc của mình, bé sẽ trưởng thành người có trách nhiệm về việc mình làm.

b) Tinh thần lao động.

Trẻ 3 tuổi luôn có ý muốn làm bất cứ việc gì. Bé rất thích giúp mẹ làm các công việc của mẹ. Khi đó, dù còn vụng về, vẫn nên để cho bé giúp đỡ. Và hãy cảm ơn vì bé đã giúp. Điều đó nuôi dưỡng tinh thần lao động, nâng cao khả năng lao động của bé. Tuy nhiên phần đông các bà mẹ lại quá chính xác việc đánh giá thành quả lao động của các bé, chê ngay lập tức việc bé làm. Chỉ cần 1 câu nói “Xấu quá đấy, mẹ lại phải làm lại lần nữa rồi” là ý chí, tinh thần lao động của các bé tiêu tan thành mây khói.

c) Đối nhân.

Để dạy cho con về đối nhân, về tính xã hội, tốt nhất là dạy cho con biết cho bạn cùng chơi. Trẻ con cãi nhau, người lớn không được tham gia vào. Cha mẹ tham gia vào, tính xã hội của trẻ bị phá vỡ ngay. Trẻ không biết tự phán đoán, thành thói quen ỷ lại xem cha mẹ xử lí thế nào. Trẻ 3 tuổi nào cũng ích kỉ. Đó là chuyện bình thường. Bằng việc chơi với bạn trẻ khác, một cách tự nhiên, bé sẽ hiểu rằng ích kỉ như vậy là không suôn sẻ, là cãi nhau, nếu làm thế này... thế này cả 2 cùng vui. Với trẻ không biết chơi với bạn sẽ hay bị rủ rê, xuất hiện dấu hiệu không giao tiếp.

d) Tri thức ngôn ngữ.

Trẻ trở thành người từ việc biết chữ. Trẻ biết chữ là sự tồn tại lí tính hơn hẳn so với trẻ không biết chữ. Chữ cái càng lúc nhỏ tuổi (mới sinh) càng dễ nhớ. Đó là sự thực. Vì vậy, càng dạy bé biết chữ sớm càng tốt. Tuy nhiên, ép uổng là cách không nên. Hãy dạy bằng cách chơi mà học. Trẻ 3 tuổi biết đọc sách say sưa, sẽ thành con người rất có tài.

e) Tính đạo đức.

Hãy dạy cho trẻ không vứt rác ra đường phố, không hái hoa bẻ cành ở công viên, và các qui tắc khi đi tàu điện, phương tiện công cộng. Bố mẹ phải luôn luôn gương mẫu trong những việc này. Dạy cho trẻ đạo đức mà bố mẹ lại ngang nhiên vi phạm quả thì thật là bẽ tắc. Trẻ em hơn ai hết luôn nhìn vào hành vi của bố mẹ để học tập. Bố mẹ phải tự chỉnh mình cho chính xác mới được.

PHẦN C. BÍ QUYẾT DẠY CON

Trên đây tôi đã trình bày ngắn gọn vì khuôn khổ sách có hạn. Song, tôi hi vọng đó là những dòng viết giúp ích cho các bạn trong việc dạy con. Tôi xin viết một bí quyết dạy con để làm phần kết thúc chương này.

Bí quyết để con bạn trở thành một người con sáng lạn, giàu năng lực, đó là việc nhìn nhận và khích lệ con trẻ. Bí quyết dạy con, bí quyết giáo dục con là ở đây.

Cháu X đã ăn trộm hàng ở siêu thị. Cháu X thực ra đã đánh cắp tình thương của cha mẹ. Tôi đã nói với cha mẹ cháu, những người tới nhờ tôi tư vấn xem nên phải làm thế nào, rằng “Anh chị hãy tìm điểm tốt của con và khen nó”. Sau vài tháng, cháu X đã tiến bộ. Việc khen ngợi điểm tốt của cháu đã vực được cháu dậy.

Khen ngợi, khích lệ là cách truyền đạt tình thương yêu hiệu nghiệm nhất.

I. ĐỀ PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TỪ 0 TUỔI PHÁT HUY HẾT TÍNH HIỆU QUẢ

- 1) Nói chuyện
- 2) Ấm bế bé ra ngoài
- 3) Kể chuyện cổ tích
- 4) Cho xem sách tranh
- 5) Làm quen với bài hát nhạc hay, tranh đẹp
- 6) Hằng ngày dẫn con đi bách bộ
- 7) Không dọa dẫm
- 8) Không dung từ cấm đoán, ngăn cấm
- 9) Không dung phủ định
- 10) Khen là khen hành động
- 11) Không cho trẻ xem TV
- 12) Dạy chữ từ sớm
- 13) Dạy đi dạy lại, lặp đi lặp lại
- 14) Rèn luyện trí nhớ
- 15) Rèn luyện tư duy
- 16) Để trẻ vận động hết mình
- 17) Làm vở ghi chép từ
- 18) Làm sổ ghi chép sách đã đọc
- 19) Cho trẻ học phát minh
- 20) Lớn lên bằng “4 chỉ”

II. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TỪ 1-2 TUỔI

1) Đạt được 3 kỹ năng đáng chú ý

Đó là 1- Đi 2- Nói 3- Kỹ năng cầm nắm đồ đơn giản

Ban nghiên cứu giáo dục trẻ nhũ nhi thuộc đại học Havard- Mỹ đã nghiên cứu nhiều trẻ em dưới 6 tuổi và biết được rằng, các trẻ nhỏ có khả năng phát triển kỹ năng cao, là những trẻ trong giai đoạn từ sau sinh 1 năm tới 3 năm (tức là độ tuổi từ 1 đến 3 tuổi), trong 2 năm đó, a) trẻ đã được lớn lên trong môi trường có nhiều va chạm, được tự do vận động cơ thể (Giác quan và Vận động) và b) trẻ được lớn lên trong môi trường dùng nhiều ngôn ngữ (Nói), chính 2 điểm a và b này là điểm khác so với những trẻ em có khả năng phát triển kỹ năng thấp.

Những trẻ em kém phát triển kỹ năng, thường là hàng ngày bị nhốt trong cũi, ngồi trên giường, không được vận động cơ thể một cách tối đa. Trẻ phát triển mà thiếu vận động, hơn nữa, chính vì thế mà lời nói gọi, hỏi, tác động lên chúng cũng ít đi.

Còn những trẻ em phát triển kỹ năng cao, vào giai đoạn này, đã được vận động cơ thể một cách thoải mái, tối đa. Đồng thời, tự bản thân trẻ cũng trải nghiệm bằng thân thể và tích lũy được nhiều kỹ năng cơ bản, đơn giản song rất đa dạng.

Những trẻ em kém phát triển kỹ năng, ngược lại, là những trẻ đã sống những ngày lặp đi lặp lại, không vận động gì cả.

Trẻ sơ sinh được sinh ra cùng với lòng ham tìm hiểu, muốn học thật nhiều từ môi trường xung quanh. Khả năng vận động, khả năng ngôn ngữ, khả năng nhớ các kỹ năng giúp cho trẻ thỏa mãn lòng ham tìm hiểu này.

Vì vậy, việc làm của cha mẹ là phải giúp trẻ thỏa mãn lòng ham tìm hiểu này. Đây là công việc đầu tiên của việc giáo dục- dạy- con. Nhiệm vụ của cha mẹ là chuẩn bị sẵn sàng một môi trường trợ giúp để trẻ có thể phát triển tối đa nhiều khả năng ưu tú bẩm sinh sẵn có từ khi trẻ được sinh ra đời.

Thế nhưng, những việc thường thấy, lại ngược lại hoàn toàn. Lòng ham tìm hiểu mãnh liệt nơi trẻ nhỏ mãnh liệt là vậy, mà sự nỗ lực của cha mẹ thông thường thường rất hạn chế.

Cha mẹ thông minh phải tìm cách tránh rơi vào tình trạng đó mới được.

Việc đầu tiên, cha mẹ của trẻ hơn 1 tuổi, là chuẩn bị tinh thần sẵn sàng cho bé được vận động tối đa.

Trẻ có trèo ra khỏi cũi của nó, cũng không được la mắng! Nhìn thấy hành động của con, cho ngay đó là trẻ nghịch ngợm, là mắng luôn, là dập tắt lòng ham tìm hiểu của trẻ, tức là thể hiện ngay lòng phản kháng cho trẻ biết. Sự thất bại trong giáo dục trẻ bắt đầu từ đây.

Điều quan trọng, là luôn phải nghĩ rằng, làm thế nào để cho trẻ được tự do vận động. Cha mẹ cần có sự tôn trọng những việc trẻ làm, và có thái độ trông nom bé khỏi bị nguy hiểm.

Cho trẻ ra chỗ rộng, cho trẻ đi bộ cho thật thoải mái. Với trẻ nhớ được kỹ năng đi bộ, thì việc quan trọng nhất là làm sao cho trẻ đi bộ hết mức có thể. Vào những ngày đẹp trời, dẫn trẻ ra công viên, ra quảng trường, cho trẻ chơi thật là đã.

Rồi cho trẻ tập cầm đồ vật vừa tay, giơ lên, hạ xuống, cầm ra chỗ được bảo... đó là những vận

động rất tốt cho trẻ.

2) Với trẻ trong thời kì thích làm thử thì cho trẻ thử làm mọi thứ

Thời kỳ từ 1 tuổi tới 1 tuổi 8 tháng ở trẻ nhỏ gọi là thời kỳ thích làm thử. Trong thời kỳ này, mọi hành động của trẻ đều thể hiện sự thích làm thử đó. Trẻ thích được thử trải nghiệm với trọng lượng, quỹ đạo, quán tính, độ nảy... những phương pháp trải nghiệm vật lý.

Phải cho trẻ được trải nghiệm tới đa cái thú thích làm thử này.

Trẻ có cầm cái khăn trải bàn mà kéo, cốc chén trên bàn rơi loảng xoảng, đồ vỡ cũng tuyệt nhiên không được mắng. Vì đó là trẻ đang tìm ra “phát minh” mới của mình. Đó là việc hiểu ra với vật ở xa, có thể kéo lại cho gần được; đó là hiện tượng đồ vật rơi từ trên cao xuống, có cái vỡ tan, có cái nguyên lành...

Không được vì trẻ làm rơi vỡ món đồ quý giá mà mắng trẻ gay gắt. Vì hành động của trẻ không phải là ác ý, hành động đó cũng không phải thể hiện tính cách đồ đốn, nên tuyệt nhiên không được mắng trẻ khi đó. Mà việc đáng làm là phải tìm chỗ nào đó cất cẩn thận những món đồ quý giá đó thì hơn!

Hôm trước, có một người mẹ dẫn đưa con 1 tuổi rưỡi tới hỏi về cách dạy trẻ. Trong khi tôi và người mẹ nói chuyện, tôi đã đưa sẵn cho đưa trẻ món đồ chơi là time-shock. Cũng có trẻ độ tuổi này, chơi mê mải hết công suất món đồ chơi đó. Nhưng với đưa trẻ này, có vẻ như khó chơi với món đồ chơi đó.

Một lúc sau, đưa bé cầm cái đồ chơi đó, bắt đầu ném văng hết các thanh gỗ của đồ chơi trên bàn đi. Thấy thế người mẹ cuống quýt hét lớn “Không được thế!”. Tôi nói với người mẹ “Không làm gì phải nói không được với con thế. Trẻ con thời kỳ này đều thế, là thời kì thích làm thử. Trẻ hành động vậy là vì nó có mục đích gì đó, đừng có cấm nó, hoặc nói “không được thế” ngay! Mà hãy xem xem con làm gì đã!”.

Đưa bé ném hết sạch các thanh gỗ trên bàn xuống đất rồi, nó tụt xuống khỏi ghế, nhặt nhanh cho bằng hết các thanh gỗ trên sàn nhà, để lên bàn, rồi lại trèo trở lại ghế ngồi, bắt đầu ném từ trên bàn xuống đất.

Đưa bé rõ ràng đang hành động một cách có mục đích. Có thể là một thực nghiệm về trọng lực, cũng có thể là một phát minh ra một kiểu chơi mới. Tùy theo lực ném là mạnh hay yếu mà thanh gỗ bay xa hay gần, đó là những điều trẻ trải nghiệm thấy, thấy vui với trò đó.

Với kiểu chơi như vậy, trẻ học được rất nhiều điều. Vì vậy, hãy quan sát kỹ hành động của trẻ thì hơn!

Hãy quan sát xem, hướng ném của trẻ thế nào, trẻ cầm tay nào để ném, tay phải hay tay trái? tư thế ném của trẻ có thay đổi qua từng lần ném không? độ mạnh yếu của mỗi lần ném có khác nhau không?

Qua những cách chơi như vậy, trẻ không chỉ có thêm trí tuệ, mà còn được thỏa mãn lòng thích tìm hiểu của mình, nảy sinh sự tích cực khi được tiếp xúc với sự vật bên ngoài.

3) Không dùng từ cấm đoán mà rủ trẻ sang trò chơi khác

Nếu cha mẹ luôn luôn cấm đoán “Không được thế này! Không được thế nọ” thì con trẻ sẽ ra sao?

Trẻ trở nên cực kì tiêu cực, cái tính tự tin của trẻ không lớn lên được, khi trẻ lớn hơn chút, dễ mắc vào các vấn đề phức tạp. Tức là, khi bị cấm đoán làm những việc trẻ muốn, trong lòng trẻ nảy sinh tính phản kháng, khiến trẻ có cái tính nóng nảy hay cáu.

Nếu như trẻ kéo khăn trải bàn làm rơi vỡ cốc chén, có lẽ trẻ sẽ làm lại việc đó lần nữa. Trẻ muốn biết xem kết quả có giống như với lần trước không.

Khi đó, cha mẹ khéo léo cho trẻ được thử nghiệm hiện tượng khác gần giống như thế. Trải một cái khăn trước mặt trẻ, cho vài đồ chơi mà trẻ thích lên đó, quan sát xem trẻ định làm gì. Trẻ có kéo cái khăn đó không? Có lẽ là có đấy!

Vậy thì, bỏ hết đồ chơi trên khăn ra cho còn cái khăn không. Trẻ có kéo cái khăn không đó không? Lần đầu tiên trẻ kéo, nhưng lần thứ hai thì có lẽ sẽ không kéo nữa đâu. Tức là khi đó, trẻ đã học được điều gì đó về mối liên hệ giữa cái khăn và các món đồ chơi để trên rồi.

Hoặc là, một ví dụ khác. Đặt món đồ chơi mà trẻ thích lên ở một nơi mà trẻ với không tới. Để một cái gậy ở chỗ trong tầm với của trẻ xem trẻ sẽ làm gì. Có lẽ là trẻ sẽ cầm cái gậy đó làm dụng cụ để lấy món đồ chơi đấy!

Với trẻ đã đi vững, hãy thử làm thử nghiệm sau đây. Để cái bánh cái kẹo ở một nơi hơi cao hơn trẻ một chút, bên cạnh đó đặt một cái sọt rác để có thể dùng làm bệ đứng lên nếu lật úp cái sọt xuống. Trẻ có lật úp cái sọt rác xuống rồi đứng lên đó để với lấy bánh kẹo chứ? Nếu trẻ làm được vậy, chứng tỏ trí tuệ của trẻ rất phát triển, khả năng tư duy cũng rất giỏi đó!

Với thời kỳ đón nhận va chạm từ bên ngoài là quan trọng, thì câu cấm đoán “không được thế” sẽ không giúp trẻ khôn lớn được. Câu nói đó làm triệt tiêu tố chất trẻ em ghê gớm hơn tất thảy.

Câu nói “không được thế” chỉ được dùng khi trẻ gần kề với nguy hiểm, hoặc trường hợp có ảnh hưởng tới việc hình thành tính cách của trẻ mà thôi.

Khi muốn cấm trẻ làm một việc nào đó, hãy tìm cách rủ trẻ sang một trò chơi khác thì hơn. Như vậy không hề có tính cưỡng ép hay cấm đoán nào, khiến trẻ cũng thoải mái.

(1) Trò chơi tìm châu báu phát triển trí năng

Trò chơi tìm châu báu- kể cả giấu đồ vật trước mặt trẻ cũng được, rồi bảo trẻ đi tìm.

Trò chơi giấu và tìm đồ vật, là cách dạy cho trẻ hiểu rằng, kể cả ở những nơi mà mắt không nhìn tới nơi cũng có thể có đồ vật.

Cho thức ăn vào 1 trong 3 cái bát. Trên mỗi miệng bát phủ một tờ giấy tissue, hay cái khăn ăn. Nhấc tờ giấy ra khỏi miệng bát trong vòng 10 giây, rồi lại đặt lại, bảo trẻ đoán xem thức ăn ở trong bát nào. Trẻ chơi tới khi nào hỏi là trả lời đúng ngay, thì đó là lúc trí năng của trẻ đã phát triển rồi đó.

Cũng cho trẻ chơi trò bắt chước. Cho trẻ bắt chước giống như cha mẹ làm. Mẹ lấy tay bịt mắt của mẹ lại, bảo con cũng lấy tay tự bịt mắt con lại. Tiếp sau là mũi, là miệng, hay là kéo dài tai ra.

Mẹ cầm bút chì để viết chữ. Con cũng sẽ bắt chước phải không? Nếu như trẻ bắt chước được việc này, là trí năng của trẻ đã phát triển rất cao rồi đó!

Hãy dẫn trẻ đi ra ngoài, cho tiếp xúc với thế giới bên ngoài càng nhiều càng tốt. Để cho trí năng của trẻ phát triển, đây là phương pháp tối ưu. Cũng nên cho trẻ được nhìn thấy những bạn ở cùng độ tuổi. Dù không cần phải chơi với những bạn đó, nhưng đó là cách nuôi dưỡng tính xã hội ở trẻ. Nên cho trẻ đi bộ ở ngoài hết khả năng có thể thì hơn.

(2) Tạo môi trường giàu ngôn ngữ

Vào thời kỳ này, khả năng hiểu ngôn ngữ của trẻ phát triển cực kỳ tập trung. Các cơ quan vùng hàm, họng để phát âm phát triển vượt trội, giúp trẻ đã có thể phân biệt và sử dụng âm tiết một cách chính xác. Trẻ cũng có thể nói được những câu kết nối của 2, 3 từ liền nhau.

Thời kỳ này mà còn cho trẻ ngậm ti giả sẽ khiến cho các cơ quan vùng vòm họng để điều chỉnh âm tiếng không phát triển, trẻ sẽ chậm biết nói, đây là điều cần hết sức lưu ý. Nên cho trẻ cai sữa, cai ti giả trong khoảng từ 8 tháng tới 1 năm tuổi.

Ở cuối giai đoạn này, khả năng bắt chước lời nói dần đi vào hoàn chỉnh. Khoảng 1 tuổi rưỡi, bé mới chỉ nói được khoảng 4,50 từ đơn, nhưng khi tròn 2 tuổi trẻ sẽ nói được khoảng 300 từ. Đương nhiên, khả năng hiểu lời mẹ nói cũng tiến bộ vượt trội, nhưng để được như vậy, cần có sự trợ giúp của người mẹ.

Mỗi khi mẹ ở bên con, khi thay quần áo cho con, khi ăn cơm, khi đi dạo... đều phải nói chuyện với con thật nhiều.

Khi vào bồn tắm, cố gắng dạy cho con biết các từ về cơ thể, như mắt, tai, mũi, mắt, tay, chân, đầu gối... vv... Cũng tương tự vậy, hãy dạy cho con tên của càng nhiều đồ vật trong nhà càng tốt.

Hãy duy trì cuốn sách từ lúc sơ sinh 5,6 tháng đã cho trẻ xem.

Hãy làm một giá sách cho riêng trẻ, trên đó xếp các cuốn sách đã mua cho trẻ lên đó. Khi đó, trẻ sẽ rút một quyển trên giá xuống, đưa cho mẹ, đòi mẹ đọc cho, đúng không? Cha mẹ hãy đọc cuốn đó, say sưa như đọc lần đầu, lặp đi lặp lại biết bao nhiêu lần cũng không được tỏ ra chán nản với việc đó.

Thời kỳ này mà đọc thật nhiều sách cho trẻ, sẽ là bí quyết để biến trẻ thành một người yêu thích sách. Đồng thời trí tuệ của trẻ cũng vì thế mà tiến bộ không ngừng. Thời kỳ này, số lượng từ mà trẻ nghe được càng nhiều thì khoảng sau sinh nhật 2 tuổi, trẻ sẽ có một vốn từ cực kỳ phong phú.

Như trong chương 1 tôi đã trình bày, có một sự hiểu lầm rất lớn về ngôn ngữ của trẻ thời kỳ này. Đó là cách suy nghĩ rằng cha cần phải dạy trẻ từ ngữ gì mà tự nhiên tới lúc đó trẻ sẽ tự biết nói.

Ví dụ, tiếng La tinh hiện nay đang là ngôn ngữ bị diệt vong. Vì vậy, chỉ còn một số ít học giả còn nói được lưu loát ngôn ngữ này. Nhưng ngày xưa, từ gã vô học tới nông dân bách tính ở Rô-ma đều nói trôi chảy ngôn ngữ này được. Đến cả con trẻ 2,3 tuổi ở Rô-ma lúc đó cũng dễ dàng nói hiểu cái thứ tiếng khó nghe này.

Khi đó nảy sinh quan điểm, cái thần bí là ở chỗ, ngôn ngữ, không phải là thứ để học và nhớ, mà là cái thứ con người buột ra từ bên trong cơ thể. Từ đó, nảy sinh tiếp một quan điểm sai lầm cho rằng, việc giáo dục ngôn ngữ (dạy nói) không phải là việc của các cha xứ nữa. Loài người tiến hóa theo quá trình tự nhiên. Ngôn ngữ của trẻ nhỏ không phải bắt đầu từ việc nghe, mà học một cách tự nhiên từ môi trường bên ngoài.

Thế nhưng, trong khi trẻ em ở các nước đang phát triển chỉ học một số lượng ít ỏi từ ngữ, thì các trẻ em sống trong môi trường văn hóa cao lại có thể sử dụng chính xác rất nhiều từ ngữ khó gặp nhiều lần. Cái gọi là môi trường văn hóa cao, thực ra là để chỉ một môi trường giàu ngôn ngữ.

Nhìn vào đây ta thấy, khả năng ngôn ngữ của trẻ thực sự là tùy thuộc vào môi trường.

Các bậc cha mẹ cần phải hiểu rằng, càng nạp dữ liệu vào đầu cho trẻ càng nhiều từ ngữ, thì lượng từ trẻ nói ra được mới phong phú.

Học giả Chom Skii nói “Việc trẻ nhỏ nhớ từ ngữ, cũng như việc người lớn học ngoại ngữ, không chỉ dựa vào kí ức để nhớ. Từ ngữ lọt vào tai trẻ, nằm trong vùng tiềm thức, được phân tích, tổng hợp bằng một bộ máy computer siêu tốc, quản lý theo sự việc và bật ra.” Trước đây, tôi đã đề cập tới việc, trẻ nhỏ sinh ra đã có sẵn một vùng ngôn ngữ bẩm sinh. Năng lực tiềm tài nơi trẻ nhỏ mới chỉ được sử dụng chút ít, còn lại tới gần 100% nên trẻ có thể tinh thông được với cả những từ rất khó. Người lớn đã mất dần năng lực này, chỉ còn có thể sử dụng 5% đó thôi.

Chính vì vậy, khi khả năng tiềm tàng còn tới gần như 100% này, phải tận dụng dạy cho trẻ được càng nhiều từ càng tốt. Càng dạy nhiều từ ngữ cho trẻ, trí não của trẻ phát triển, thành một em bé thông minh.

(3) Làm sao để trẻ không bị nản chí trong giai đoạn có “chí”.

Người ta gọi giai đoạn từ khi trẻ được 1 tuổi 8 tháng tới 2 tuổi là giai đoạn có “chí”. Thời gian này, trẻ cho chúng ta thấy năng lực tư duy tuyệt vời. Đặc điểm của trẻ giai đoạn này là, tách rời khỏi bố mẹ, tự lập, muốn tự thể hiện. Khả năng tư duy phát triển tốt, trẻ rất có thể tự lập được.

Tính tự lập của trẻ ở giai đoạn này hoàn toàn chưa phải giai đoạn chín muồi. Vẫn có trẻ còn chưa tốt nghiệp tã giấy (tức là vẫn phải đóng tã giấy chứ chưa biết gọi). Tuy nhiên, đây là thời kỳ chuyển tiếp, từ một em bé sơ sinh nằm cũi thành một đứa trẻ thích chơi ở những nơi rộng rãi hơn. Chính vì thế, tổng hợp rất nhiều mặt lại, có thể nói, sự trưởng thành nơi trẻ giai đoạn này là rất “mãnh liệt”.

Sức tư duy của trẻ phát triển rất nhanh và mạnh mẽ, nhưng thông thường, tâm tính và lời nói của trẻ vẫn còn chậm hơn nhiều.

Những việc nên làm cho trẻ giai đoạn này là, tạo môi trường học tập cho trẻ, làm thế nào để trẻ được tự do vận động hết mức có thể.

Trong giai đoạn này, trẻ vẫn chưa điều khiển tốt tốc độ của các việc, kể cả ăn, nói, chạy, hay suy nghĩ. Ví dụ việc chạy, tất nhiên là trẻ chạy có tiến bộ hơn trước rất nhiều rồi, nhưng khi rẽ quẹo phải trái thì chưa giỏi. Hoặc là giống như các vận động viên chạy thi cự li ngắn lao sầm vào giải lụa căng làm đích, trẻ chạy thì được, nhưng lúc dừng lại bất ngờ thì chưa đứng khựng ngay lại được.

Vì vậy, việc quan trọng trong giai đoạn này, là giúp trẻ không bị thối chí, nản chí.

Trẻ đã có thể nghĩ được ở trong đầu rồi, nhưng thực tế lại không thực hiện được đúng như trẻ nghĩ. Do đó, trẻ dễ nhụt lại.

Nếu trẻ biết là sức mình có hạn, sẽ cho rằng mình ko có giá trị, yếu đuối, dễ tự ti.

Cha mẹ phải hết sức thận trọng khi tỏ thái độ không thoải mái, hay mắng mỏ trẻ.

Những lưu ý đặc biệt đối với trẻ giai đoạn này là cha mẹ hãy chơi cùng với con trẻ.

Lắng nghe trẻ nói, quan sát kỹ hành động của trẻ. Nỗ lực tìm hiểu xem từ thái độ, hành động đó là trẻ muốn gì.

Đồ chơi tốt cho trẻ giai đoạn này có thể chia làm 5 loại.

1- Thú nhồi bông. Trẻ có thể bế, có thể sờ với cảm giác thích thú, luôn ở bên cạnh trẻ kể cả khi mẹ tắt đèn đi ra khỏi phòng, tạo cảm giác yên tâm cho trẻ.

2- Đồ chơi kích thích trí tưởng tượng. Như búp bê, nhà cho búp bê, gỗ xếp hình, cát, rổ giặt dây đơn giản.

3- Đồ chơi bắt chước người lớn. Như bộ đồ hàng, xe tải, tàu điện, thành phố đồ chơi, nông trường đồ chơi...

4- Dụng cụ để vận động. Như xe ba bánh, xích đu, cầu thang, cầu trượt, đệm nhảy lò xo, bóng.

5- Đồ chơi trợ giúp phát triển trí tuệ. Như locking-tower, bộ xếp các đồ vật kích cỡ lớn nhỏ thành bộ, time-shock, tranh ghép hình puzzle, xe tải lắp ghép... Kính lúp, nam châm...

Khi đưa trẻ tới công viên gần nhà để chơi, cho bé dùng kính lúp và nam châm xem sao. Trẻ sẽ phát kiến ra được nhiều điều lắm đấy!

(4) Không cho trẻ nghe nhiều tiếng máy, mà nói chuyện với trẻ càng nhiều càng tốt

Tiếng máy ở đây là tiếng TV, radio, băng cát sét, CD, video. Nếu mỗi ngày để trẻ nghe liên tiếp 5,6 tiếng đồng hồ, trẻ sẽ quen với tiếng máy, sẽ không có phản ứng với tiếng người thực một cách chính xác nữa. Không phải là tuyệt đối không cho trẻ nghe băng, CD, nhưng cho trẻ nghe cả ngày thứ tiếng máy đó, sau này sẽ gặp rắc rối khi trẻ giao tiếp thật với người thật. Ví dụ như không biết hội thoại với người khác, hay nói lảm bảm một mình.

Để chữa những triệu chứng đó, trước tiên là dừng ngay việc cho trẻ nghe nhiều tiếng máy lại, chính người mẹ phải nói chuyện nhiều với con bằng giọng thật của mình, thật nhiều. Cũng qua những câu chuyện, hội thoại giữa mẹ và con này, tình yêu thương của mẹ được truyền tải nhiều nhất, con được mẹ công nhận, con có lòng tự tin, trẻ sẽ trưởng thành hơn nhiều.

Việc quan trọng, là để cho trẻ phát âm được nhiều. Sau đó là dạy bé nói đúng, phát âm chuẩn, lặp đi lặp lại. Hãy nghĩ như là mình đang dạy cho trẻ bị khuyết tật não vậy. Dạy trẻ thật nhiều từ ngữ phong phú, cho trẻ nói bật những từ ngữ đó thành tiếng, khen ngợi trẻ, tạo cho trẻ lòng tự tin.

Một việc muốn các cha mẹ nên biết, là ở những trẻ khuyết tật não hay 5 giác quan, thường các chức năng đó không bằng được trẻ bình thường, nên các việc kích thích hoạt động như nói trên lại càng cần thiết. Nhưng thực tế, bằng các biện pháp như nói trên, nhiều khả năng trẻ khuyết tật cũng được phục hồi chức năng hơn cả ở trẻ bình thường.

Hơn nữa, kể cả trẻ bình thường và trẻ khuyết tật, đến 1 tuổi rưỡi, cũng nên dạy chữ cho trẻ. Trẻ khuyết tật cũng rất thích nhớ chữ, kể cả chữ Hán.

Thời kỳ này, việc nhớ chữ của trẻ là do thị giác phát triển, cấu tạo của não có biến đổi, kỹ năng biến đổi. Vì vậy mà trẻ bình thường trở thành thiên tài, trẻ khuyết tật cũng trưởng thành như một trẻ bình thường hoặc hơn thế nữa.

Khi trẻ nhớ chữ, trong tế bào não lượng phân tử kí ức RAN được tăng lên nhiều, khác hẳn với chất lượng não của trẻ chưa biết chữ.

Chính vì thế, trong giai đoạn này, hãy dạy cho trẻ biết chữ, biết đọc. Ví dụ như khi đang chơi, cho bé ghép tranh với chữ phù hợp, miếng card vẽ tranh con chó ghép với miếng card ghi chữ Chó, bảo bé nhặt card có ghi chữ Chó lên, đọc mẫu cho bé, cứ từng chút một như vậy, dạy bé đọc nhiều từ lên.

Dạy bé hết chữ cái trong bảng chữ cái. Nhớ hết bảng 50 âm chữ cái tiếng Nhật, bé có thể ghép vắn của từ đơn giản, đọc được những câu đơn giản.

Việc dạy và luyện tập cho trẻ, nhớ là phải là công việc thực hiện hàng ngày, mỗi ngày một chút, lặp đi lặp lại nhiều lần, thì trẻ nào cũng có thể nhớ được.

Cùng với việc đó, trẻ sẽ hiểu được lòng yêu thương sâu sắc của mẹ dành cho mình, trẻ học được tính nhẫn nại...

Nếu không biết nhìn tâm tính con để lựa cho khéo, chắc chắn sẽ thất bại.

Không nên bắt trẻ tập trung cho mỗi lần dạy- luyện trong thời gian quá lâu/ lần. Hãy bắt đầu khoảng 2,3 phút/ lần đến khoảng 5 phút/ lần là được. Dần dần trẻ thích trò chơi với chữ mới kéo dài thời gian dần ra. Nếu ép quá, trẻ thành ra phản ứng tiêu cực với chữ.

Chịu khó thay đổi cách dạy, cách chơi, không phải những trò vẫn chơi đơn giản nhanh làm trẻ nhàm chán, mà thay đổi một chút cho phong phú. Chúc thành công.

III. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TRẺ 3 TUỔI

1) 3 tuổi 12 tuần- Hình tròn và hình vuông- Circle and Square- 丸と四角

Trẻ em rất thích vẽ. Để cái đĩa lên giấy, bảo bé cầm bút chì vẽ theo đường vành đĩa. Vẽ lên bìa cứng để làm khuôn. Để làm khuôn, cắt rời hình tròn vừa vẽ ra, được tờ giấy có lỗ hình tròn, đó là khuôn.

Cũng làm một khuôn hình vuông cạnh khoảng 15cm.

Để mỗi khuôn lên một tờ giấy trắng. Dùng băng dính dán cho khuôn không bị xô dịch. Dạy bé tên của hình tròn và hình vuông. Cho bé chọn một cây nến màu, bảo bé tô kín hình tròn. Cho bé chọn một cây nến màu khác, bảo bé tô kín hình vuông. Gỡ khuôn ra, là được một hình tròn, hình vuông màu sắc đẹp. Khi dùng khuôn để tô như vậy, bé điều khiển được tay và nền tự do.

Lần sau thì để cho bé tự cắt rời hình tròn, hình vuông làm khuôn ra, mẹ có thể giúp một chút.

Dán hình tròn, vuông, bé tự tô kín màu lên chỗ nào nhiều người nhìn thấy. Bé dễ dàng nhớ ra tên trò chơi, tên hình tròn, vuông.

Nếu bé chưa thuộc tên màu, tên hình thì chơi trò “ta là gián điệp” để tăng trí nhớ, ví dụ “con hãy tìm đồ vật có màu đỏ” và cùng tìm với con.

Tiếp tục trò chơi này đến khi bé phân biệt được các hình dạng, màu sắc.

Tác dụng của trò chơi- Ghi nhớ hình tròn, hình vuông. Ghi nhớ tên màu, tự chọn màu, phối hợp hoạt động tay và mắt, khả năng ngôn ngữ, tự tin.

Bài này mẹ con mình dán đầy tường từ cửa gen kan vào phòng khách. Cứ như là phòng tranh nghệ thuật ý.

2) 3 tuổi 13 tuần- Trúng hay trượt- Hit or Miss- 当たったかな？

Mở cửa ra, ròng một sợi dây hay 1 sợi chỉ từ trên xuống, nối đầu dưới dây với 1 quả bóng/ cục len/ cái tạt cuộn tròn... thả xuống. Để ròng dây dài xuống ở ngang tầm mắt của bé. Cho bé cầm 1 cái thước dài, hay một cây gậy nhựa. Cầm bằng 2 tay, cân đối, cách xa nhau để có thể quả bóng chạm vào thước trong khoảng giữa 2 tay. Quả bóng bị buộc dây 1 đầu nên khi bị vục trúng sẽ nảy ra phía trước và bật trở lại. Như vậy là dạy trẻ liên tục quan sát mục tiêu.

Dạy bé để khẽ chạm thước vào quả bóng thôi. Vục mạnh quá, bóng nảy vào tường, lên trần mất, ko trở lại vị trí ban đầu, không chơi tiếp được.

Cứ vục bóng nảy lên, lại vục lại. Để liên hoàn thao tác cần phải làm bóng chuyển động ổn định. Theo đó, bé hiểu rõ qui luật chuyển động của quả bóng, khi nó bật lại bé sẽ đánh trúng được.

Cho bé đếm xem đánh trúng bao nhiêu lần. Chắc chắn bé rất thích. Đếm đến bao nhiêu cũng được, miễn là bé thích.

Trò chơi này không nhất thiết phải có mẹ chơi cùng, bé chơi một mình cũng được.

Tác dụng của trò chơi- Tập ngắm, phối hợp tay và mắt, dự đoán đúng thời điểm bóng trở lại, tập đếm, ghi nhớ hiện tượng bóng nảy.

3) 3 tuổi 14 tuần- Chuỗi lỗ- The hole punch row- 穴の列

Dùng một miếng bìa 5x20cm, dùng máy dập lỗ khoảng 10 lỗ thẳng hàng lên đó. Đặt miếng bìa đã đột lỗ lên một tờ giấy trắng, dán hai đầu cho khỏi bị xô dịch. Đưa bé bút chì hay bút bi. Mẹ dạy cho bé làm thế nào để tô kín màu vào các lỗ đó. Làm tuần tự từ trái sang phải. Nếu bé có tô cách lỗ thì cũng không nói gì, cứ để bé tô hết hàng lỗ là được.

Tô xong hàng đầu tiên thì tháo băng dính ra, cho bé xem hàng lỗ đã tô màu. Xong lại tiếp tục để miếng bìa lên chỗ khác, tô một hàng mới.

Hãy xem bé tô thế nào, cẩn thận hay nhóang nhóang cho xong cả hàng? ở đây bé lại được củng cố từ “hàng, dãy”. Lại cho bé tô từ trái sang phải. Nhiều ngày, nhiều tuần, cho bé xem nhiều loại hàng khác nhau. Ví dụ như hàng chữ trong sách, hàng hoa văn trên vải, hàng ghế trong cửa hàng... như vậy khái niệm hàng được củng cố mà khả năng quan sát cũng tốt lên.

Cho bé cái đột lỗ và giấy, bìa, báo... để bé tự đột lỗ. Cái đột lỗ khó ấn thì mẹ giúp. Cũng có thể kẻ một đường, vẽ 1 đường để bé đột hàng lỗ theo đường mẹ vẽ.

Tác dụng của trò chơi- Phối hợp hoạt động tay và mắt, khả năng tập trung vào việc tỉ mỉ, phân biệt “phải, trái”, củng cố khái niệm “hàng, dãy, chuỗi” củng cố khả năng hoạt động theo đường thẳng, tính độc lập và tự tin.

Trò chơi này cả Yuki và Yuri đều thích. Có lúc để cái bìa có hàng lỗ đột lên 4 mép vở, tô thành đường viền. Yuki thì thích tô nhiều màu, kể cả trong cùng 1 lỗ cũng muốn tô bằng 3,4 màu. Yuri thì tô vài ba lỗ một màu. Quyền vở Jiyucho của 2 chị em vẫn còn đấy, natsukashiii

4) 3 tuổi 15 tuần- Tên vật và âm thanh- Name and Sound- 名前と音

Chuẩn bị 3 món đồ nhỏ nhỏ đút vừa cái túi giấy nhỏ, mà bé cũng đã biết tên gọi. Như chùm chìa khóa, 2 miếng gỗ xếp hình, cái chuông chẳng hạn. Chọn những vật có phát tiếng kêu như vậy. Cho vào 3 túi giấy nhỏ khác nhau.

Mẹ nói tên từng món đồ trong túi giấy, cho xem hẳn hoi. Lắc từng túi giấy cho đồ vật bên trong phát ra âm thanh, cho bé nghe âm thanh đó. Đóng miệng túi lại, giấu túi ra chỗ khác.

Lắc 1 túi nào đó, hỏi bé xem đó là âm thanh của đồ vật nào phát ra. Nếu không trả lời được, mẹ lại làm lại, cho xem bên trong là cái gì, rồi lại túm miệng túi lại, lắc lại, cho bé đoán lại. Làm đi làm lại nhiều lần cho đến khi bé biết rõ cả 3 túi đựng gì, có âm thanh phát ra như thế nào.

Lúc khác, lại cho 3 món đồ vật khác vào túi. Luyện cho bé khả năng phân biệt âm thanh, biết chắc chắn âm thanh của những đồ vật quanh mình phát ra.

Đổi cách chơi, mẹ nói tên đồ vật để cho bé lắc các túi, nghe âm thanh phát ra, chọn ra đồ vật mà mẹ nói tên lúc trước đó. Đây là trò chơi luyện khả năng nghe của trẻ, hãy lặp đi lặp lại nhiều lần.

Hơn thế nữa, có thể ghi âm nhiều âm thanh trong cuộc sống hàng ngày rồi cho bé nghe, như tiếng máy hút bụi, tiếng đài radio, tiếng đồng hồ, tiếng đĩa bát va vào nhau loảng xoảng, tiếng xô nước, tiếng giã vừng... Khó hơn nữa thì cho bé nghe âm thanh sống, 1 lần nữa, lại cho nghe tiếng đã thu thanh, thì

khả năng nghe của trẻ cực kì tốt.

Tác dụng của trò chơi

Khả năng phân biệt các đồ vật, khả năng nghe âm thanh, khả năng phân biệt âm thanh, tự tin, khả năng ngôn ngữ.

Trò này Yuri Yuki chơi nhiều ở lớp Ritomic của cô Watanabe. Bước sơ khai để các con làm quen với âm nhạc, nhạc cụ đây.

5) 3 tuổi 16 tuần- Nghe và vẽ sách- Listen and Draw Book- 聞いて、書いて、本を作る

Chuẩn bị 2 tờ giấy trắng bình thường A4 để làm quyển sách nhỏ. Lấy dập ghim ghim chặt lề sách. Nói với bé trước rằng “Bây giờ mẹ muốn con làm một quyển sách, nhưng mà phải nghe mẹ nói mới vẽ nhé!” Cho bé xem trang trước, trang giữa, trang sau. Đếm số trang: trang đầu tiên là trang mặt, trang 2, trang 3, trang 4- là trang cuối. Làm cho bé biết rằng sách bé làm là có 4 trang. Làm cho bé biết sách hôm nay làm khác với sách làm khi được 2 tuổi 45 tuần.

Cho bé quyển sách vừa làm, với cái bút (bút chì hoặc bút mực đều được), bảo bé vẽ chân dung bé vào trang đầu tiên. Mẹ kiểm tra xem bé cầm bút đã đúng chưa. Nếu bé chưa cầm bút đúng, hãy dạy bé cầm đúng “Cầm bằng ngón cái và ngón trỏ. Ngón giữa để đỡ bút.” Cũng bảo thêm với bé là khi viết và vẽ bằng bút thì ngón út và ngón áp út không cử động.

Rất có thể bé đòi vẽ ngay, hoặc là “Mẹ vẽ cho con”. Nếu con nhờ mẹ giúp đỡ thì trước tiên là “Đầu tiên là vẽ cái đầu này” rồi lấy 2 tay khum lại thành hình tròn cho bé xem. Sau đó thì “Cần có ngực nữa chứ”, lấy tay chỉ phần ngực mình cho bé xem. “Cũng cần cả 2 tay nữa chứ” rồi cử động 2 tay, cho bé xem vị trí của tay ở trên cơ thể là ở đâu. Rồi “2 cái chân nữa”. Chỉ cần nói với bé đến thế là quá đủ. Bức vẽ của bé đẹp xấu thế nào cũng phải khen “Con vẽ giỏi quá đấy!”.

Trang đầu tiên vẽ xong, lật trang thứ 2, bảo bé vẽ ngôi nhà. Bảo bé vẽ tuần tự các trang từ bên trái sang. Có thể cho bé xem ngôi nhà in trên quyển tạp chí, hay bức tranh nào đó để bé vẽ theo cũng được. Đầu tiên là phải vẽ hình vuông đã. Để dễ hiểu cũng vẽ cho bé xem hình vuông trong không gian là thế nào. Nhà thì phải có cửa ra vào, cửa sổ, mái nhà. Làm cho bé hiểu đó là những yếu tố cần thiết của một ngôi nhà, vì sao cần phải có những cái đó. Nếu từ “ống khói” được bé nói ra thì bảo bé vẽ ống khói lên bức vẽ đó luôn. Bảo bé vẽ cả khói đang tuôn từ ống khói ra nữa cho sinh động.

Bé vẽ xong nhớ phải khen thật nhiều vì đã vẽ đúng theo lời mẹ nói.

Vẽ nhà xong, sang trang tiếp theo, bảo bé vẽ quả bóng. Chắc chắn là bé tự vẽ được rồi. Nếu bé không tự vẽ thì mẹ lại lấy tay khua trong không gian thành hình tròn và bảo “bóng tròn thế này này, con thử vẽ xem nào”.

Vẽ bóng xong, đến trang cuối cùng, bảo bé “con hãy vẽ hình gì mà con thích cho mẹ xem nào”. Có thể sẽ mất chút thời gian vì bé sẽ suy nghĩ xem vẽ gì. Nếu bé muốn mẹ gợi ý thì có thể gợi ý bé vẽ món đồ chơi mà bé thích, cây, chim, hàng, dây... Bé vẽ xong, nhớ khen ngợi thật nhiều.

4 bức tranh này không nhất thiết phải vẽ xong liền một lúc. Nhưng khi vẽ xong hết 4 trang thì 2 mẹ con cùng mở sách ra xem. Hỏi bé xem bé đã vẽ những gì trên các trang đó. Nếu bé không nhớ ra đã vẽ gì, thì mẹ nói lại cho bé nghe. Lúc khác mẹ lại hỏi chuyện bé về quyển sách bé tự vẽ đó. Bé tự nhớ ra thì tốt, nếu không nhớ thì mẹ lại nói lại một lần nữa, hoặc là để lúc khác cũng được.

Không chỉ nhớ ra mình đã vẽ gì, để cho đầu ngón tay khéo léo thì có thể làm quyển sách khác nữa. Hãy bảo bé vẽ thật nhiều hình vào các trang sách đó. Vẽ nhiều sẽ giỏi lên, mặt khác đối với trẻ thì

hình chúng tự vẽ luôn luôn có ý nghĩa. Nếu bé muốn tô màu lên tranh vẽ của mình, hãy để bé làm theo ý thích.

Tác dụng của trò chơi

- + Phối hợp hoạt động của tay và mắt theo sự hướng dẫn mà tai nghe được.
- + Củng cố khái niệm “phải” “trái”
- + Tăng trí nhớ
- + Biết lật trang đúng thứ tự
- + Tự tin

Quyển đầu tiên Yuri làm, đã vẽ chính mình, trang sau vẽ nhà, trang sau nữa vẽ thỏ Usahana, trang cuối cùng là 1 bông hoa... xa xưa quá. Yuki với Yuri thích sản xuất sách ehon một thời đấy, hồi Ri 4 chị 8 tuổi. Giờ thì hay sản xuất thẻ lên khoang máy bay, vẽ vào cửa các loại. 4/2010

6) 3 tuổi 17 tuần- Đoán xem là gì- Guess What? 何だか当ててみて

Trẻ em thích câu đố, nên hãy đố bé để bé suy nghĩ xem sao. Câu đố đơn giản thì bé trả lời được ngay. Trò chơi này thích hợp khi cần trẻ yên tĩnh không náo loạn trên tàu xe, bến đợi.

- + Cái gì màu xanh lá cây, màu nâu, dần dần lớn lên? (cái cây)
- + Cái gì có 4 bánh, bỏ lái đi đây đi đó? (xe ô tô)
- + Cái gì có mặt trước mặt sau, nhiều trang? (quyển sách)
- + Cái gì có mặt trên mặt dưới, có 4 chân? (cái giường)
- + Cái gì có 4 chân, có chỗ dựa, dùng để ngồi? (cái ghế)
- + Cái gì nhìn ra ngoài, có cửa kính? (cái cửa sổ)
- + Cái gì để ra ra vào vào? (cái cửa)
- + Cái gì có 2 bánh xe, có bàn đạp, có tay lái? (xe đạp)
- + Cái gì nhiều hình tròn, vuông, ngôi sao, trái tim... để cài quần áo? (cái cúc)
- + Cái gì để xem mà có tiếng phát ra? (TV, Phim)
- + Cái gì buổi tối sáng lấp lánh trên trời? (ngôi sao)
- + Cái gì màu đỏ, phát sáng, phát nhiệt nóng? (ông mặt trời)
- + Cái gì mở ra đóng vào được, cất giữ đồ đạc ngăn nắp? (cái ngăn kéo)
- + Cái gì mềm mềm để gói đầu? (cái gói)
- + Cái gì nóng, đốt cháy được cả gỗ rừng? (lửa)

- + Cái gì dài dài dùng để viết? (cái bút)
- + Cái gì có 1 lỗ để khâu chỉ qua để khâu? (cái kim)
- + Cái gì có 4 chân và một cái mặt phẳng? (cái bàn)
- + Cái gì in nhiều chữ đen và trắng? (tờ báo)
- + Cái gì trong suốt mà uống được? (nước)
- + Ai có cái tóc buộc túm trên đỉnh đầu? (em Yuri)

Tác dụng của trò chơi:

Khả năng suy nghĩ, khả năng vận dụng gợi ý, khả năng nhớ đặc điểm của nhiều đồ vật, hiện tượng, tăng sự thích thú với trò chơi đồ nhau, khả năng ngôn ngữ được phát triển.

7) 3 tuổi 18 tuần- Chơi với băng dính- Create With Tape- テープでとめて作る

Cho bé xem và sờ mó kĩ càng một lô các thứ lặt vặt như mẫu giấy màu, đoạn dây đồng bọc nhựa, mẫu đăng ten, đoạn dây vải lượn sóng để trang trí quần áo, miếng vải vụn, cái cúc, quả bóng bông, miếng vải dạ màu, sợi dây, đoạn dây len...

Cứ để bé sờ thỏa thích. Rồi nói với bé công dụng của từng món trong cuộc sống.

Lấy một vài món bày lên tờ bìa, dùng băng dính dính lại, làm thành bức tranh. Cũng có thể cho bé dính từng đoạn băng dính dài khoảng 5cm quanh miệng cái bát thủy tinh lớn. Bé có thể tự làm việc này được. Trước khi đó mẹ nên làm cho bé xem trước làm thế nào để dán, làm thế nào để gỡ băng dính ra được.

Khi khác có thể chơi trò này với các món đồ nhặt được ở ngoài đường. Như lá rụng, cành cây khô rụng, hoa cỏ, lông chim... miễn là những thứ không bẩn thỉu, và có thể vứt luôn ngoài đường được vậy.

Tác dụng của trò chơi

Chơi tự do, tính sáng tạo, củng cố xúc giác mỗi khi tay sờ vào một vật, phối hợp động tác tay và mắt, tự tin, độc lập, khả năng ngôn ngữ.

8) 3 tuổi 19 tuần- Vui nhảy- Jumping Fun- 飛び降りてみよう

Trò chơi này chơi ở ngoài trời thì thích lắm đây. Nhưng nếu không trông được con thì có thể cho bé chơi ở trong nhà cũng được. Nếu chơi trong nhà, phải chuẩn bị ghế thật vững, cầu thang, sofa, bàn thấp, vali khỏe, kệ giẫm chân... để bé tập nhảy từ trên xuống.

Độ tuổi này, bé rất thích nhảy từ trên cao xuống. Các đồ vật có thể dùng để tập nhảy xuống như đã kể ở trên có độ cao thấp khác nhau. Hãy dùng từng món một. Ngoài ra cũng dùng nhiều đồ vật khác, nhiều lúc khác nhau để cho bé tập nhảy xuống. Để trẻ không bị quá khích, chỉ nên dùng 1 món đồ cho mỗi lần chơi. Để cho bé biết lấy thăng bằng, hãy cho bé luyện đi luyện lại nhiều lần.

Đầu tiên là cho trẻ trèo lên đồ vật. Nếu không tự trèo được thì mẹ giúp bé trèo lên. Đếm 1, 2, 3

đến 3 thì bé nhảy xuống. Để cho bé thích trò chơi này, phải làm đi làm lại vài lần. Chơi xong trò chơi này, hãy chơi một trò nhẹ nhàng hơn để lấy lại thăng bằng trong người.

Nếu chơi trò này ngoài trời, có thể cùng bé chọn chỗ đáp đất. Mục đích chủ yếu của trò chơi này là để có thể nhảy từ trên cao xuống được, chứ không phải kiểu nhảy lánh nạn. Cần phải cho trẻ cảm nhận được cảm giác cơ thể bay trong không gian và đáp đất.

Tác dụng của trò chơi

Vận động toàn thân, củng cố khái niệm “cao” “thấp”, củng cố khả năng so sánh chiều cao của các đồ vật, củng cố khả năng đếm, biết nghe hiệu lệnh trước khi nhảy xuống, biết giữ thăng bằng để nhảy xuống.

9) 3 tuổi 20 tuần- Cái này để đâu?- Where Does it Belong? どこに置けるかな？

Cho vào từng phong bì giấy các đồ vật: chìa khóa, vỏ lon nước hoa quả nhỏ nhỏ, cái thìa, cái cốc to. Vẽ đường viền từng đồ vật lên mặt ngoài phong bì.

Cho hết các đồ vật trên vào một cái hộp. Cho bé chọn 1 trong số đó. Bảo bé đặt vật đó vào chỗ có hình viền vẽ trên giấy giống với nó. Chắc chắn bé dễ dàng làm được việc này.

Để thử thách hơn, chọn 10 cái cốc kích cỡ khác nhau, vẽ hình viền của chúng lên giấy. Cho hết cốc vào hộp, bảo bé lấy cốc trong hộp ra, để vào hình viền tương ứng vẽ trên giấy.

Ngoài cốc ra có thể dùng cuộn chỉ, bút chì, thìa...

Nếu dùng nhiều chìa khóa khác nhau, thì trò chơi này càng khó hơn. Chìa khóa nhìn thoáng qua thì cái nào cũng giống cái nào, song thực ra mỗi chìa có một đường răng cưa khác nhau. Trước khi cho bé xếp chìa khóa vào hình viền tương ứng, thì phải dạy cho bé xem hướng chìa khóa quay về bên nào đã. Ban đầu có thể mẹ phải giúp, nhưng luyện nhiều lần thì tự bé sẽ làm giỏi được.

Hơn thế nữa, có thể ấn các đồ vật cuộn chỉ, cái cốc, chìa khóa, lõi kem, bút chì, cái kéo... lên đất nện, lấy hình lõm. Cho bé đặt đồ vật vào các hình lõm tương ứng trên đất nện, chắc chắn bé sẽ rất thích.

Tác dụng của trò chơi

Củng cố nhận thức về các đồ vật, phối hợp hoạt động tay và mắt, tăng khả năng quan sát, nhìn nhận đồ vật giống và khác nhau, so sánh kích thước giữa các đồ vật, khả năng giải quyết vấn đề, tự tin.

10) 3 tuổi 21 tuần- Đóng dấu thành bức tranh- Print Painting- ベタベタ押しつけて描こう

Dùng ít màu nước còn thừa pha loãng với nước và tờ giấy vẽ màu nước đã cắt thành hình tròn làm mai rùa, hoặc dùng đĩa giấy cũng được. Cắt tờ giấy khác làm đầu, 4 chân và đuôi rùa, dùng dập ghim dính vào mai rùa. Cắt một miếng xốp rửa bát khoảng 5- 7,5cmx 13cm. Có miếng xốp lỗ to, bề mặt xù xì thì càng tốt.

Đầu tiên cho bé xem con rùa. Cho bé đếm số chân (4), số đầu (1), số đuôi (1), số mai (1) của rùa. Dạy cho bé biết mai của rùa cứng và chỉ có 1 cái thôi. “Bây giờ con in hình lên mai rùa được đấy.” Mẹ nói vậy và cho con xem tranh, ảnh một con rùa, dạy những đặc điểm thú vị của rùa cho con nghe.

Cho một ít dung dịch màu nước đã pha ở trên vào một cái bát nông, hay một cái đĩa. Làm mẫu cho bé thấy làm thế nào để chỉ chấm một ít màu nước vào miếng xốp thôi. Rồi cẩn thận đóng dấu lên mai rùa

giấy. Lặp đi lặp lại nhiều lần để vẽ được toàn bộ cái mai rùa độc đáo. Dạy cho bé biết là tranh đang ướt, phải phơi lên cho nó khô. Cũng như quần áo vừa mới giặt còn ướt, đem phơi lên, nước bay hơi đi thành khô, dạy như thế với bé “Nước bay hơi hết thì sẽ khô”.

Khi khác, cho bé đóng dấu với các đồ vật như: bàn chải răng cũ, nắp chai nước, lược bỏ đi, lõi chỉ, cục tẩy, kẹp quần áo...

Tác dụng của trò chơi:

Cho bé biết rằng có nhiều cách để vẽ tranh; củng cố khái niệm “ướt” “khô”; củng cố nhận thức về đặc điểm của rùa; phát triển xúc giác tay khi dùng lực để ấn dấu; tự tin.

11) 3 tuổi 21 tuần- Đóng dấu thành bức tranh- Print Painting- ベタベタ押しつけて描こう

Dùng ít màu nước còn thừa pha loãng với nước và tờ giấy vẽ màu nước đã cắt thành hình tròn làm mai rùa, hoặc dùng đĩa giấy cũng được. Cắt tờ giấy khác làm đầu, 4 chân và đuôi rùa, dùng dập ghim dính vào mai rùa. Cắt một miếng xốp rửa bát khoảng 5- 7,5cmx 13cm. Có miếng xốp lỗ to, bề mặt xù xì thì càng tốt.

Đầu tiên cho bé xem con rùa. Cho bé đếm số chân (4), số đầu (1), số đuôi (1), số mai (1) của rùa. Dạy cho bé biết mai của rùa cứng và chỉ có 1 cái thôi. “Bây giờ con in hình lên mai rùa được đấy.” Mẹ nói vầy và cho con xem tranh, ảnh một con rùa, dạy những đặc điểm thú vị của rùa cho con nghe.

Cho một ít dung dịch màu nước đã pha ở trên vào một cái bát nông, hay một cái đĩa. Làm mẫu cho bé thấy làm thế nào để chỉ chấm một ít màu nước vào miếng xốp thôi. Rồi cẩn thận đóng dấu lên mai rùa giấy. Lặp đi lặp lại nhiều lần để vẽ được toàn bộ cái mai rùa độc đáo. Dạy cho bé biết là tranh đang ướt, phải phơi lên cho nó khô. Cũng như quần áo vừa mới giặt còn ướt, đem phơi lên, nước bay hơi đi thành khô, dạy như thế với bé “Nước bay hơi hết thì sẽ khô”.

Khi khác, cho bé đóng dấu với các đồ vật như: bàn chải răng cũ, nắp chai nước, lược bỏ đi, lõi chỉ, cục tẩy, kẹp quần áo...

Tác dụng của trò chơi:

Cho bé biết rằng có nhiều cách để vẽ tranh; củng cố khái niệm “ướt” “khô”; củng cố nhận thức về đặc điểm của rùa; phát triển xúc giác tay khi dùng lực để ấn dấu; tự tin.

12) 3 tuổi 26 tuần- Ghép 2 mảnh bức tranh- Two Parts Make a Whole- 2枚の絵を合わせよう

Cắt từ tạp chí ra 5 trang tranh ảnh nhiều màu sắc, đưa cho bé xem từng trang, nói chuyện về các trang đó. Dán các tờ tạp chí đó lên bìa cứng, lúc hồ khô thì cắt đôi ra bằng một đường uốn lượn, hoặc gấp khúc ở 1,2 điểm. Chỉ cho bé biết đâu là bên phải, đâu là bên trái bức tranh. Cho bé xem hết chỗ tranh đã cắt, gợi ý bé là cứ 2 mảnh sẽ ghép thành một bức tranh liền được.

Trộn trộn các mảnh ghép hình lên, rồi bảo bé xếp lại thành bức tranh như cũ, làm xong được mẹ khen, bé càng phấn kích hơn, lặp đi lặp lại trò chơi nhiều lần.

Lúc khác, chỉ lấy một nửa trái của bức tranh, bảo bé nói chuyện về nửa bức tranh đó. Nghe xem bé nói gì, ghi nhớ lại và cũng làm tương tự với nửa bên phải. Sau đó cho bé ghép 2 nửa bức tranh lại với nhau, bảo bé nói chuyện gì về bức tranh đó. Các bức tranh còn lại cũng làm tương tự. Vừa nói chuyện, vừa giải thích cho bé biết là 2 nửa có liên quan đến nhau, ghép 2 nửa vào thì được bức tranh hoàn chỉnh.

Có thể giải thích “một nửa”, có hai cái một nửa ghép vào nhau thì được “một cái hoàn chỉnh” cũng được. Có thể dùng từ “phải” “trái” khi nói chuyện với bé, song không nhất thiết phải nhấn mạnh khái niệm phải trái ở đây. Nói là “nửa này” “nửa kia” cũng được. Khái niệm “một nửa” có thể là khó với bé ở độ tuổi này.

Không quên lặp lại trò chơi nhiều lần. Nhất là những bé chưa làm được trò này một cách thành thạo. Không hẳn dễ đối với người lớn thì không khó đối với trẻ em. Mới đầu tưởng bé đã hiểu rõ rồi, song không phải lúc nào cũng hiểu rõ, cũng có lúc nhớ mãi không ra. Bởi vậy, việc dạy đi dạy lại các khái niệm cho trẻ thông qua việc lặp lại cùng một trò chơi là rất quan trọng.

Tác dụng của trò chơi:

Củng cố khái niệm “phải” “trái”; nhận thức phân phải và trái của bức tranh không giống nhau; phối hợp hoạt động của tay và mắt; nhận thức rõ hơn việc ghép 2 nửa lại thì được một bức tranh hoàn chỉnh; khả năng ngôn ngữ; tự tin.

13) 3 tuổi 27 tuần- Chui vào chui ra- in and Out of the Box- 箱に入ったり出たり

Chuẩn bị một cái hộp các tông lớn cỡ dựng đứng lên thì bé ngồi vừa.

Chuẩn bị 2 bộ, mỗi bộ gồm 8 tờ giấy màu, cắt sợi mảnh (hoặc là 8 cây nến màu cũng được). Các màu là đỏ, cam, vàng, lục, xanh dương, tím, nâu, đen. Cho mỗi bộ giấy màu vào một cái túi giấy khác nhau. Đặt một túi giấy đựng giấy màu ở bên trong hộp các tông, một túi ở bên ngoài hộp các tông.

Đầu tiên, bảo bé chọn một tờ giấy màu trong túi đặt bên ngoài hộp các tông. Hỏi bé xem đó là màu gì, rồi đặt tờ giấy màu đó xuống bên cạnh túi giấy để ngoài hộp các tông. Bảo bé bò vào hộp, ngồi vào đó, mở túi giấy ra, chọn giấy màu giống với màu lúc này chọn từ túi giấy đặt ngoài hộp các tông, bò ra ngoài, đặt tờ giấy màu bên cạnh tờ lúc này đã chọn, xem có giống nhau không. Lần sau lại làm lại với việc chọn tờ giấy màu khác, lại bò vào hộp, ngồi, chọn tờ giống lúc này, bò đem ra để cạnh tờ chọn trước.

Cho bé chơi vậy cho đến hết số giấy màu đã chuẩn bị trong túi giấy. Với các bé đã thuộc tên các màu, thì có thể thay giấy màu bằng đồ vật có màu sắc. Bảo bé nói tên màu bé chọn lên, bò vào hộp, ngồi trong đó, tìm đồ vật có màu sắc giống với màu bé đã chọn, bò đem ra. Với các bé chưa thuộc tên các màu, chỉ cần chơi với giấy màu, sắp màu là được. Có màu nào bé hay quên tên thì làm một mình màu đó thôi. Để bé tự tin hơn, làm lại một lần nữa với toàn bộ 8 màu trên, xong rồi khen bé “Con biết tên các màu hết rồi đấy!”.

Tác dụng của trò chơi:

Tăng trí nhớ; khả năng nói tên màu, tìm màu giống nhau; vận động toàn thân; phối hợp hoạt động tay và mắt; tự tin

14) 3 tuổi 28 tuần- Bật và tắt- On and Off- つけたり、消したり

Trò chơi này có thể chơi như chơi game cũng được, tức là lúc nào mẹ vừa làm việc gì đó vừa để con chơi trò này cũng được.

Cho bé bật tắt công tắc điện ở nơi mẹ trông được. Kiểu chơi này giúp bé tự tin và có tính độc lập. Khi bật tắt điện, mẹ nhớ dặn con “phải cẩn thận”. Trẻ con rất thích bật công tắc điện, ấn vào nút, gạt nút, xoay nút để bật tắt điện.

Ban đầu chơi với các công tắc điện trong nhà. Bật đèn, tắt đèn. Dẫn trẻ đi trong nhà và đếm xem

có bao nhiêu công tắc đèn.

Khi khác thì cho bé bật tắt đèn bàn. Có loại đèn bàn bật bằng cách xoay nút, có loại ấn mạnh một bên nút, có loại ấn nút về phía trước. Hiện nay có loại đèn bàn mà chỉ cần sờ vào công tắc là bật tắt được. Cho bé xem nhiều kiểu bật tắt đèn bàn và thực hành bật tắt đèn.

Ngoài ra trẻ em độ tuổi này còn thích các nút bật tắt của máy hút bụi, máy xay sinh tố, máy xay thịt, lò nướng bánh mì, máy rửa bát, máy hủy rác tươi sống, đài, TV. Khi dùng các thiết bị điện này, hãy nhờ bé bật, tắt. Máy giặt và máy sấy quần áo có nút ở độ cao bé không với tới được, song nếu được bật tắt cho loại máy này chạy thì bé vô cùng thỏa mãn. Mẹ lúc đó nhớ phải nhắc bé “cẩn thận”.

Tác dụng của trò chơi:

Tạo cho bé cảm giác biết giúp đỡ mẹ; phối hợp hoạt động tay và mắt; nhận thức được nhiều loại nút; cảm nhận được nhiều cảm giác mỗi khi sờ tay vào một loại công tắc; tự tin; khả năng ngôn ngữ

15) 3 tuổi 29 tuần- Xé giấy- Tearing Strips- 紙をちぎろう

Chuẩn bị 5 cái khay và 5 cái nút chai bằng nhựa, lấy bút ghi rõ lên nắp chai đó các số 1,2,3,4,5 xếp theo thứ tự đó. Xé tờ tạp chí thành băng giấy rộng khoảng 2,5cm, đưa cho bé.

Cho bé xem cái nắp chai ghi số 1 và bảo “đây là 1. Con xé một mảnh giấy, để vào khay này”. Nắp số 2 thì xé 2 mảnh để vào khay, nắp số 3 thì xé 3 mảnh để vào khay, cứ thế với 4 và 5.

Làm xong, cùng bé đếm số mảnh giấy trong các khay. Làm cho bé hiểu rõ các số lượng 1,2,3,4,5. Cho bé xé giấy, đếm, chỉ xé đủ số lượng bằng số ghi trên nắp chai, rồi lại xé tiếp phần sau chia vào các khay tiếp theo. Mới đầu có thể phải giúp bé làm, song sau đó nên để bé tự làm lấy. Mẹ chỉ giúp khi nào thật cần thiết. Khi lặp lại trò chơi, vứt hết giấy đã xé của lần trước đi, xé giấy mới.

Khi khác thì tráo trộn các nắp chai, không theo thứ tự nữa. Rồi bảo bé xếp lại cho đúng thứ tự từ trái qua phải là các số từ 1 đến 5. Làm cho bé hiểu tay đi chuyển từ trái qua phải. Lại xáo trộn, lại nhờ bé xếp lại. Bé xếp đúng thứ tự từ 1 đến 5 rồi, thì có thể áp dụng với các số từ 6 đến 10.

Tiếp tục chơi với các số từ 1 đến 5. Cho bé đếm các vật nhỏ nhỏ rồi để vào khay. Cũng không nhất thiết các món đồ để cùng một khay phải giống nhau. Lặp lại trò chơi nhiều lần, bé hiểu ý nghĩa của trò chơi. “Làm quen hơn là học”.

Tác dụng của trò chơi:

Phối hợp hoạt động tay và mắt; nhận thức việc cộp nhặt những vật nhỏ lại thành một tổng thể; nhận biết, nhớ rõ các chữ số từ 1 đến 5; khả năng tìm vật phù hợp (số tờ giấy khớp với số ghi trên nắp); tự tin

16) 3 tuổi 30 tuần- Ba hình tam giác- Three Triangles- 三つの三角形

Chuẩn bị 3 tờ giấy A4. Mỗi tờ đặt nằm ngang cắt ra 1 hình tam giác có đáy là 1 cạnh ngang của tờ giấy A4. Cắt sao cho 3 hình tam giác có độ to nhỏ khác nhau.

Đầu tiên cho bé xem 3 hình tam giác vừa cắt. Cho bé xem hình tam giác nhỏ nhất, đặt nó trở lại chỗ cắt trên tờ A4 ban đầu vào bảo “hình tam giác này bé”. Rồi cho bé xem hình tam giác nhỏ, bảo “hình tam giác này to hơn hình tam giác bé”. Cho bé xem hình tam giác lớn rồi bảo “hình tam giác này to nhất”,

cả 3 hình tam giác đều đặt chung vào vết cắt của tờ A4 cắt ra hình tam giác nhỏ nhất.

Gỡ cả 3 hình tam giác ra, xếp lại theo thứ tự to dưới, bé trên cho bé xem.

Bảo bé xếp hình tam giác vào vết cắt vừa khít trên các tờ giấy A4 ban đầu. Để bé tự làm xem sao, nếu bé không biết làm thì mẹ giúp bé. Xếp được rồi lại gỡ ra, xáo trộn lên, và lại bảo bé xếp lại về vị trí vừa khít. Nếu cần thì mẹ giúp.

Bảo bé xếp hình cây, hình tam giác lớn ở dưới, tam giác nhỏ ở trên. Hỏi xem bé đã bao giờ nhìn thấy hình giống thế chưa. (Yuri bảo giống hình cây thông noen. Christmas Tress; học luôn 三角; 三歳; 三枚のお札; 三匹の子豚).

Dạy bé rằng hình này có 3 cạnh nên gọi là tam giác. Vẽ ra giấy hình vuông, bảo bé đếm xem có mấy cạnh. Nếu bé không đếm được, thì mẹ vừa chỉ vào cạnh hình vuông, vừa đếm cho bé xem. “Tam giác có 3 cạnh, hình vuông thì có bốn cạnh, cạnh là “giác” bao nhiêu cạnh thì tên gọi là bấy nhiêu giác”.

Hơn nữa thì bảo bé vẽ hình tam giác và hình vuông. Mẹ có thể vẽ bằng nét đứt trước rồi bảo bé tô lại thì dễ làm hơn.

Nên cho bé chơi hình tam giác bằng bìa với cái khuôn của nó, bé sẽ hiểu được về độ to nhỏ của các hình.

Tác dụng của trò chơi:

Nhận biết về độ to nhỏ; phối hợp hoạt động tay và mắt; khả năng giải quyết vấn đề; nhận biết sự khác nhau giữa hình tam giác với hình vuông; khả năng ngôn ngữ.

17) 3 tuổi 32 tuần- Hình bàn chân- Foot Shapes- 足の形

Chuẩn bị 3 đôi giày của bố, mẹ và của bé. Lấy một tờ bìa, đặt giày lên trên vẽ viền xung quanh giày để được hình đế giày. Cắt lấy hình đế giày đó. Trên 3 miếng bìa hình đế giày trái, đều ghi bằng mực xanh lá cây là “L- trái” trên mũi giày, chỗ các ngón chân, cũng làm vậy, 3 miếng bìa hình đế giày phải thì ghi bằng mực đỏ là “R- phải”.

Cho bé cầm, sờ, ngắm nghía, sẫm xoi cả 3 đôi giày. Cùng bé đếm giày, “có 6 chiếc, nhưng mỗi người cần có 2 chiếc. 2 cái giày để một người đi được gọi là “một đôi” đấy con ạ”. Nhật đủ 3 đôi giày, rồi xếp theo thứ tự từ to đến nhỏ. Ngoài ra cũng cho bé thực nghiệm nhiều đồ vật có đôi như: đôi tay, đôi tai, đôi mắt, đôi đầu gối, đôi khuỷu tay... hay là đôi găng tay, đôi tất, đôi vạt cầu lông, đôi dũa...

Cho bé xem các đế giày bằng bìa đã cắt, để các chữ “L” “R” hướng lên trên. Bé hỏi “L, R là cái gì?” thì giải thích rằng “L là chữ đầu tiên của từ left- trái, R là chữ đầu tiên của right- phải, ai cũng phải có chân trái và chân phải”.

Bảo bé tìm hình đế giày ghép đôi của nhau, tìm được thì mẹ lại đặt các hình đó sao cho chữ L, R hướng lên trên, rồi xáo trộn 6 chiếc giày đó lên. Cho bé xem chiếc to nhất, chiếc to thứ 2, chiếc nhỏ nhất. Bảo bé nhật và xếp theo thứ tự từ to đến nhỏ. Nếu không làm được thì mẹ làm cùng. Chắc chắn bé sẽ thích thú làm nhiều lần. Nếu bé không thích thì để lúc khác làm lại.

Có thể mở rộng, đặt các đầu có chữ L,R quay xuống dưới, xáo trộn hết lên, rồi bảo bé đặt các hình đế giày cho đúng hướng, và ghép thành các đôi. Bảo bé thử tìm chỉ các đế bên phải, xếp theo thứ tự to nhỏ, rồi lại tìm các đế bên trái thôi, xếp theo thứ tự to nhỏ, chắc chắn bé sẽ thấy trò này hay. Khi chơi thì có nói các từ “phải” “trái”, bé có nhận thức được, song để phân biệt được phải trái thì còn phải mất nhiều thời gian nữa.

Tác dụng của trò chơi:

Phối hợp hoạt động tay và mắt khi phải tìm các vật ghép thành đôi, nhận biết từ “phải, trái” số 6; nhận biết được sự liên quan giữa giấy, hình giấy, độ to, đôi.

18) 3 tuổi 33 tuần- Vị gì? How Does it Taste? どんな味？

Chuẩn bị đường, muối, ca cao, giấm, cho bé nếm thử. Cho một tí đường vào miếng khăn giấy, bảo bé nếm. “Ngọt” bảo bé thế, rồi cho bé thử ngửi mùi đường.

Tiếp theo là muối, cho một tí muối vào miếng khăn giấy, bảo bé nếm. “Mặn”, bảo bé thế, rồi cho bé thử ngửi mùi muối.

Cũng làm thế, cho một tí ca cao vào miếng khăn giấy, bảo bé nếm. “Đắng” bảo bé thế, rồi cho bé thử ngửi mùi ca cao.

Cho một tí tẹo giấm vào cái chén con, bảo bé ngửi xem, nếm xem sao và bảo “Chua”.

Nhắc lại bốn từ “Ngọt, mặn, đắng, chua” cho bé nhớ. Hỏi xem bé biết cơ thể nhận biết vị bằng cơ quan nào không? Lấy gương cho bé soi lưỡi và giải thích “lưỡi là cơ quan nhận biết vị đây. Đầu lưỡi này, hai bên lưỡi này, cuống lưỡi này”.

Lần này thì hỏi bé xem bé nhận biết mùi bằng cơ quan nào? Đồng thời đây là cơ hội để dạy cho bé biết sự nguy hiểm của việc ngửi, liếm mút thử các thứ có mùi lạ. Cũng nói với bé về chất độc. Cái gì mà nhiều quá cũng thành độc. Có những thứ chỉ cần 1 tí tẹo thôi cũng là quá nhiều cho cơ thể.

Khi vào bữa ăn chính hay bữa ăn vặt, hỏi xem bé đang ăn thức ăn có vị của cái gì. Nếu bé quên và không trả lời được 4 vị đã học, thì mẹ nhắc lại đường, muối, ca cao, giấm cho bé nhớ lại. Cũng có nhiều món bé khó phân biệt được vị rõ rệt. Cũng có món ăn đậm, có món ăn nhạt. Vì vậy nên hỏi bé với những món ăn có vị rõ ràng để bé dễ trả lời. Ví dụ nói “bạc hà” thì bé nhớ ngay là “cay”, nhưng bạc hà hay được dùng với các món khác làm thay đổi mùi vị ban đầu, nên bé khó mà nhận biết được vị cay của bạc hà.

Để cụ thể hơn, có thể dùng tranh ảnh các món ăn để chơi trò chơi này với bé. Bé rất thích tên và vị của các món ăn mới. Với các món bé hay ăn, thì chỉ cần xem tranh ảnh là bé nhớ ngay ra vị của món đó.

Tác dụng của trò chơi:

Nhận biết vị bằng lưỡi, nhận biết nhiều loại vị khác nhau, khả năng ngôn ngữ, nhận biết về độc, nhận biết về món ăn qua vị, nhận biết của khứu giác và vị giác được củng cố.

19) 3 tuổi 34 tuần- Chia dao đĩa- Sort the Tableware- フォークやナイフをわけてみよう

Chuẩn bị vài bộ dao, đĩa, thìa bằng nhựa hay kim loại đều được. Cho hết vào một cái chậu, hay cái rổ, trộn lên, rồi bảo bé nhặt riêng dao ra dao, đĩa ra đĩa, thìa ra thìa.

Để đựng đồ bé nhặt riêng, có thể dùng cái khay có ngăn làm 3. Ban đầu có thể phải giúp bé làm. Lúc đó, mẹ nhặt mỗi loại một chiếc, để vào các ngăn trong khay, còn lại thì để bé làm nốt.

Bé làm giỏi rồi thì có thể bảo bé nhặt hết dao, đĩa, thìa trong số bát đĩa đã rửa ra cho mẹ. Mẹ nên nhặt các con dao nhọn cất riêng trước khi đưa cho bé chọn.

Khi chuẩn bị ăn cơm, mẹ bảo bé lấy dao đĩa bày lên bàn cho mẹ. Cách bày cũng có bài bản của nó. Mẹ làm mẫu, rồi bé làm nốt phần còn lại. Dù bé đặt chưa ngay ngắn, mẹ cũng khen bé nhiều “con làm giỏi quá”, như vậy chẳng mấy chốc bé sẽ tự làm một mình được.

Hỏi bé xem trong số dao đĩa đó thì cái nào dài nhất, rồi đến cái nào, cái nào ngắn nhất. Khi xếp dao đĩa xuống bàn, bé cũng nhận thấy cái nào là to, cái nào là bé. Cũng có thể bé cao hứng lên đếm số dao đĩa trên bàn nữa.

Tác dụng của trò chơi:

Bé biết chia, biết đếm, thích được giúp mẹ, tự tin, nhận biết độ dài ngắn, to nhỏ của đồ vật, phối hợp hoạt động tay và mắt.

20) 3 tuổi 35 tuần- Nổi hay Chìm? Sink or Float 沈む？浮かぶ？

Chuẩn bị 5 vật nổi trên nước, 5 vật chìm trong nước. Cho nước đến khoảng lưng cái chậu hay cái nôi. Đặt chậu nước lên bồn rửa mặt, hay bồn rửa bát, rồi cho bé làm. Ví dụ như miếng bọt biển, cái lõi chỉ, cái xếp hình bằng nhựa, cây nến, cái nắp chai bằng nhựa, cái đinh, cái chai nhựa, cái ốc, cái vỏ hén, cái cúc to.

Cho bé xem cái thìa kim loại chìm thế nào; cái thìa gỗ thì nổi thế nào. Cái thìa gỗ thì dù có ấn nó xuống đáy rồi, nhưng thả tay ra thì nó lại nổi bật lên mặt nước. Cho bé quan sát kĩ hiện tượng.

Mẹ bảo bé đặt cái thìa kim loại sang bên trái chậu nước, rồi tiếp tục thả các đồ vật đã chuẩn bị vào nước. Cái nào chìm thì để cạnh cái thìa kim loại. Cái nào nổi thì để sang một bên kia, chỗ có cái thìa gỗ mẹ đã đặt sẵn.

Để bé làm một mình. Mẹ xem con làm, nếu cần thì hỗ trợ. Bé làm xong hết rồi mẹ ra cùng bé kiểm nghiệm lại một lần nữa với từng vật một.

Đây là cơ hội để nói với bé về chuyện bơi. Nếu trong nước giữ được thăng bằng thì sẽ nổi lên mặt nước, nếu không có thăng bằng thì sẽ bị chìm trong nước. Cũng nói cho bé biết về những điều cần chú ý để an toàn với nước, hay là tác dụng của nước: để uống, để nấu ăn, để giặt, để lau rửa, để tưới cây, để bơi, để chơi thuyền, để hòa tan (muối hay đường)...

Khi khác lại chọn các đồ vật khác để bé thử nghiệm xem nó chìm hay nổi trong nước. Cũng có thể bé muốn tự mình tìm các đồ vật để thử nghiệm. Hoặc có thể sẽ đếm xem có mấy cái nổi, mấy cái chìm. Và mẹ cho bé thử nghiệm nhiều tác dụng khác của nước nữa xem sao.

Tác dụng của trò chơi:

Nhận biết về nước, khả năng giải quyết vấn đề (phán đoán xem đồ vật nổi hay chìm), tự tin, có tính độc lập, nhận biết về đặc trưng của nước, khả năng ngôn ngữ.

21) 3 tuổi 36 tuần- Bài hát ABC- The Alphabet Song- ABCの歌

Cùng hát bài ABC với bé. “ABCDEFGH, IJKLMNOP, QRS, TUV, W,X,Y and Z. Now i know my ABC’s, tell me what you think of me?”

Viết ra giấy chữ in hoa và chữ in thường các chữ cái cho bé xem, vừa viết vừa hát. Hát vài lần rồi giải thích với bé là ABC cũng là kí hiệu, cũng như vẽ tranh vậy. Người ta sắp xếp các chữ cái lại với nhau,

theo thứ tự nào đó, sẽ được từ thích hợp. Làm cho bé hiểu thế nào là “từ”. Viết tên của bé ra và bảo “đây là tên của con được viết bằng chữ cái ghép lại đây”.

Mượn thư viện quyển sách dạy chữ cái, hoặc là mua một quyển. Chọn những quyển có chữ in to, dễ nhìn, màu sắc tươi vui, chữ cái nào cũng có kèm các hình của từ bắt đầu bằng chữ cái đó. Loại sách này vừa thích hợp với bé ở độ tuổi này nhất, vừa xem, vừa đọc, vừa nói chuyện về tranh về từ được. Để bé tự đọc, tự xem nhiều lần quyển sách này.

Hát bài hát ABC nhiều lần là bé nhớ các chữ cái được. Hát chậm, rõ ràng để bé phát âm các chữ cái cũng rõ ràng được. Hát nhanh, bé cuống, phát âm không rõ ràng, bỏ sót chữ. Khi mẹ đọc sách cho con thì hướng con chú ý vào một chữ nào đó. Bảo bé chỉ tìm chữ cái đó trong sách, thế thôi cũng làm bé thích thú rồi. Bé thích thì lại bảo bé tìm chữ khác, xem trong cả quyển nhiều chữ đó không. Nếu bé không thích thú với trò chơi này lắm, chỉ cần hát bài ABC nhiều lần, thế nào bé cũng nhớ được chữ cái.

Hãy giải thích với bé rằng cần phải biết chữ, để đọc, để viết, để sắp xếp theo thứ tự ABC, để tra từ điển, để dùng máy tính... Chơi trò đoán chữ trước và chữ sau của chữ mẹ đọc là chữ nào với bé cũng hay. Ví dụ như mẹ bảo “trước chữ K là chữ gì nào?” “sau chữ D là chữ gì?” “giữa chữ H và J là chữ gì” chẳng hạn thế. Mẹ tự làm lấy một bộ thẻ chữ cái, khi chơi không làm lẫn lộn “trước, sau, giữa”, mỗi lần chỉ chọn một kiểu chơi thôi. Trò chơi này áp dụng cho bé từ khi học mẫu giáo đến lớp 1, lớp 2 cũng phù hợp. Ban đầu thì chơi bằng chữ to, dần dần chơi chữ nhỏ.

Bé hỏi sao có chữ to chữ bé, mẹ trả lời là “chữ to là Mẹ, chữ bé là Con”. Ở độ tuổi này, chưa cần dạy thứ tự nét viết đúng. Song có nhiều khi bé thích thử viết chữ bằng đất nặn, bằng sợi mì luộc, bằng mảnh giấy màu cắt mảnh, bằng sợi chỉ đứt...

Tác dụng của trò chơi:

Nhận biết về chữ cái, nhận biết chữ to chữ nhỏ, thứ tự chữ trong bảng, khái niệm “trước” “sau” “giữa”, khả năng nghe đúng chữ cái, tự tin

22) 3 tuổi 37 tuần- Tìm miếng vải giống nhau- Fabric Match – 同じ布を見つける

Chuẩn bị 8 loại vải hoa văn khác nhau, mỗi loại cắt làm 2 miếng vuông cạnh 7,5 cm. Dán từng miếng vải lên từng tờ bìa để dễ dùng. Các hoa văn như kẻ vuông, chấm tròn, kẻ dọc, hoa, tranh trừu tượng...

Xáo trộn các mảnh vải vuông lên, bảo bé tìm các mảnh giống nhau. Khó hơn thì lật úp mặt hoa văn xuống nền, bảo bé lật từng 2 miếng một lên xem có giống nhau không, không giống thì lại úp xuống chỗ cũ, bảo bé nhớ hoa văn của miếng vải đó ở vị trí đó, lại nhặt hai miếng khác, đến khi nào tìm được 2 miếng giống nhau. Làm như vậy cho hết chỗ vải đã cắt.

Lần tới thì bảo bé tìm màu đặc trưng của những miếng vải vuông đó. Khi bé tự tin tìm đúng một màu rồi thì chuyển sang màu khác. Làm cho bé biết càng nhiều màu trong một miếng vải càng tốt.

Khó hơn nữa, thì ghép các miếng vải vuông này thành miếng vải vuông to hơn. Hình vuông to có cạnh bằng 4 hình vuông nhỏ chẳng hạn, hoặc nhiều hình khác nữa.

Bây giờ lại đếm số mảnh vải vuông này. Lại tìm 2 miếng cùng hoa văn cho thành cặp, tìm hết 8 cặp. Bé nào thích đếm, thì mẹ bảo bé nhặt một số miếng như mẹ nói, rồi hai mẹ con cùng kiểm lại. Lúc khác lại bảo con “con tìm các mảnh vải có màu đỏ (hay màu gì khác đó cũng được) xem nào”. Mẹ kiểm tra lại xem con tìm có đúng không, có bao nhiêu mảnh. Hoặc là hỏi bé xem đếm mảnh vải thì đếm thế nào.

Tác dụng của trò chơi:

Nhận biết về hình vuông, nhận biết về màu sắc rõ ràng hơn, tìm cái giống nhau, khả năng tìm màu nhất định, khả năng đếm, tăng trí nhớ, tự tin.

23) 3 tuổi 38 tuần- Chơi bóng hình- ShadowFun – 影絵遊び

Chuẩn bị cái đèn pin thật sáng. Để trò chơi thật vui, chuẩn bị nhiều đồ vật trong nhà, như đế cắm nến, cái hộp nhỏ, con thú nhồi bông, kệ chắn sách, quả bóng, lọ hoa, cái xô nhựa con con chẳng hạn.

Nếu dùng đèn pin hình ống thì phải chuẩn bị cái hộp giấy để đựng giấy, khoét một cái lỗ đủ để thò cái đầu đèn pin ra được. Làm như vậy thì đèn ở vị trí cố định, ánh sáng phát ra cũng ổn định. Đặt đồ vật xuống sàn nhà, trước một bức tường tối đen, hoặc là bức tường ánh sáng không chiếu hắt vào. Đặt đèn pin ở vị trí chiếu vào đồ vật, cho bóng in trên tường là sắc nét nhất. Đặt từng đồ vật trước đèn pin cho bóng hiện lên tường, nói cho bé nghe về đường nét hình dáng cái bóng đó. Cho bé xem hết bóng của các đồ vật đã chuẩn bị, bé sẽ rất thích, chắc sẽ reo lên “có nhiều hình dạng khác nhau, hay quá!” cũng nên.

Bây giờ, cất hết các đồ vật vào chỗ nào bé không nhìn thấy. Lấy một đồ vật ra để trước đèn, cho bé nhìn bóng in trên tường, hỏi xem đó là bóng của đồ vật gì? Nếu bé không nhớ ra thì cho bé xem hết số đồ vật, bảo bé chọn trong số đó cái có bóng đang in trên tường. Tiếp diễn trò chơi cho đến hết số đồ đã chuẩn bị, hoặc đến khi bé chán thì thôi. Lúc khác mẹ để cho bé biểu diễn lấy bóng đồ vật rồi hỏi xem mẹ có biết bóng của vật gì không, trò này bé chắc chắn thích thú.

Thử giải thích với bé vì sao có bóng cho bé nghe. Bởi vì ánh sáng không xuyên qua đồ vật được, chỉ đi qua đường viền ngoài của đồ vật và in đường viền ngoài (cái bóng) của đồ vật lên tường. Cửa sổ kính trong suốt thì ánh sáng xuyên qua được nên chúng ta nhìn thấy quang cảnh bên ngoài cửa sổ kính.

Chuẩn bị một tờ giấy vuông, cạnh khoảng 13cm, chính giữa cắt lấy một hình thù gì đó có kích thước nhỏ hơn ống đèn pin. Phủ tờ giấy đó lên đầu đèn pin, lấy dây chun buộc chặt xung quanh lại, bật đèn lên rồi lên tường. Chắc chắn bé sẽ vui thích khi nhìn thấy cái bóng ngộ nghĩnh trên tường. Làm thêm các hình khác cho bé xem.

Lúc khác, dẫn bé ra ngoài vào buổi sáng sớm. Cho bé đứng ở một chỗ, cho bé xem bóng của bé in trên mặt đất. Đến trưa, lại dẫn bé ra đứng chỗ đó, cho bé xem bóng bé in trên mặt đất. Đến tối, lại dẫn bé ra đứng chỗ đó, cho bé xem bóng của bé in trên mặt đất ở vị trí nào. “Mặt trời như cái đèn pin không lồ, nhưng buổi sáng thì ở hướng này (đông) buổi trưa thì trên đỉnh đầu, buổi chiều thì ở hướng ngược lại (tây). Nên bóng của con in trên mặt đất có vị trí khác nhau, lúc sáng thì ngã về tây, trưa thì ngay dưới chân con, chiều thì bóng ngã về phía đông” giải thích với bé như vậy.

Trong lúc chơi bóng hình ngoài sân, bé sẽ nhận thấy rằng cái bóng lúc sáng sớm và lúc chiều muộn là dài nhất, và nhận ra sự thay đổi của thời gian.

Mở rộng hơn, lấy băng dính dán một tờ bìa màu đen lên tường. (dán bằng băng dính để khỏi bị hỏng tường)

Cho bé đứng lên bục, áp một bên vai vào tường, để khi chiếu đèn pin được bóng bé nhìn nghiêng in lên tờ bìa đen. Đặt đèn pin lên một cái bàn thấp hơn. Nếu có máy đèn chiếu thì tốt, không có thì để đèn pin cố định một chỗ cũng được. Nhưng phải chiếu sao cho bóng bé in lên tường là sắc nét nhất. Khi có bóng rõ ràng rồi, lấy viên phấn trắng vẽ theo đường viền của cái bóng đó. Tắt đèn pin đi. Gỡ tờ bìa đen, cắt theo đường phấn trắng, dán hình lên một tờ giấy trắng, thế là được bức tranh bóng của bé để làm kỉ niệm.

Tác dụng của trò chơi:

Bé thích bóng hình, nhận biết sâu sắc hơn về ánh sáng và bóng, nhận biết rằng chiều dài bóng in trên mặt đất thay đổi theo thời gian trong ngày, nhận biết được rằng ánh sáng không xuyên qua đồ vật, nhận biết nhiều hình dạng khác nhau, nhớ được bóng của nhiều đồ vật, khả năng ngôn ngữ, tự tin.

24) 3 tuổi 31 tuần- Cái vòng- Hoops- 輪っか

Chuẩn bị 3 cái khung thêu hình tròn cỡ to, nhỏ, xếp theo thứ tự từ nhỏ đến lớn trên đường thẳng dưới nền nhà. Hỏi bé “hình này là hình gì?” cả ba cái đều là hình tròn, cho bé nhớ rõ hình tròn là thế nào.

Vừa cho bé xem, vừa lồng cái vòng nhỏ và nhỏ vào trong cái vòng to. Bảo bé lấy 2 cái vòng nhỏ ra rồi hỏi “Cái vòng còn lại này là cái vòng nào?” nếu bé không trả lời được “là cái vòng to nhất” thì mẹ hãy giúp bé. Lại hỏi trong 2 cái vòng bé lấy ra lúc nãy, thì cái nào to hơn. Làm vậy để bé biết tập so sánh các đồ vật với nhau.

Bây giờ bảo bé quay cái vòng nhỏ nhất. Cái vòng nhỏ nhất dừng lại thì quay cái vòng nhỏ, cái vòng nhỏ dừng lại thì quay cái vòng to nhất. Hỏi bé xem cái nào quay được lâu nhất. Cho bé tự do chơi các cái vòng ấy. Thế nào bé cũng tìm ra cái gì đó hay hay về các cái vòng.

Nếu có cái vòng để lắc bụng thì lấy ra cho bé xem, rồi hỏi bé xem vòng nào là to nhất. Bé sẽ hoặc là lấy cái vòng lắc ấy quay, hoặc là đặt nó xuống sàn cùng với 3 cái vòng kia để so sánh. Đẳng nào cũng được, để cho bé làm cách mà bé thích.

Mở rộng hơn, cho bé chơi trò gom đồ vào vòng. Có các nhóm 1 cái, nhóm 2 cái, nhóm 3 cái, nhóm 4 cái, nhóm 5 cái. Mẹ nói một nhóm nào đó, bảo bé cho vào vòng nào đó. Khi mẹ nói đến vòng nào đó thì dùng cách nói “cho vào vòng nhỏ nhất” hay “cho vào vòng nhỏ thứ 2” hay “cho vào vòng to thứ 2” hay “cho vào vòng to nhất”.

Hoặc là cho bé chơi ném vòng trúng đích cũng hay. Lật ngược một cái ghế đầu lên, cho bé ném vòng sao cho lồng được vào chân ghế. Làm nhiều sẽ quen và giỏi, bé cũng biết vòng nào (to, nhỏ, nhỏ) ném trúng. Có điều không nên chơi ném vòng trúng đích bằng vòng lắc bụng.

Tác dụng của trò chơi:

Nhận thức việc so sánh độ to nhỏ giữa các đồ vật, biết rõ hơn về hình tròn, phối hợp hành động tay và mắt, nhận biết được chuyển động của nhiều đồ vật, tự tìm kiếm, tự tin.

25) 3 tuổi 39 tuần- Cưỡi ngựa gỗ- Gallop Fun- ギャロップ遊び

Chuẩn bị một cái tất vải thật to. Bảo bé cùng làm, nhờ bảo hay tất giấy cũ vào trong cái tất to. Cắt vải dạ màu làm mắt mũi miệng con ngựa: 2 cái mắt hình quả trứng, màu xanh; một cái mũi hình tam giác màu đỏ; 2 cái tai hình tam giác màu nâu; 1 cái miệng hình chữ U, màu đỏ. Cho bé dùng keo dán vải, dán các bộ phận lên cái tất vải, làm thành cái đầu con ngựa. Buộc túm cái đầu vào một cái cán chổi. Thế là xong con ngựa que.

Trước tiên mẹ làm mẫu cách cưỡi ngựa que cho bé xem. Cưỡi ngựa que là đưa một chân ra phía trước, chân sau vừa nhảy lên vừa bước lên theo. Chân trước lại bước một bước lên. Cứ thế lặp đi lặp lại. Ban đầu mẹ và bé cùng tập bước đi kiểu cưỡi ngựa que này đã. Rồi mẹ để cho bé làm chàng, nàng cưỡi ngựa một mình.

Cưỡi ngựa que khác với nhảy chân sáo. Cưỡi ngựa que thì 2 chân không đổi vị trí sau trước cho nhau mà vẫn tiến lên phía trước. Còn nhảy chân sáo thì 2 chân luôn đổi vị trí cho nhau. Cho bé chơi ở nơi rộng rãi, vừa hát bài “cưỡi ngựa que” vừa bước đi theo nhịp.

Khi bé cưỡi ngựa que giỏi rồi thì bảo bé xuống ngựa, tập nhảy chân sáo như hồi 3 tuổi 2 tuần đã từng làm.

Tác dụng của trò chơi:

Vận động chân và hông, nhận biết rõ mặt con ngựa, khả năng diễn xuất, tự tin, độc lập.

26) 3 tuổi 40 tuần- Vẽ đường viền- Trace the Shapes 輪を描こう

Chuẩn bị cái bát tô bằng nhựa hay thủy tinh thật dày khó vỡ, quyển sách, cái lót cốc, con gấu nhồi bông, quyển tạp chí, cái lọ miệng rộng, hộp đựng giấy...

Trước tiên cho bé xem cách cầm bút chì đúng. Cầm bằng ngón cái và ngón trỏ, kê lên ngón giữa. Ngón út và ngón áp út không cầm vào bút.

Úp cái bát lên giấy, bảo bé cầm bút chì vẽ theo đường miệng bát. Lúc bé vẽ, mẹ giữ chặt để cái bát không bị xô dịch. Vẽ xong, bỏ bát ra, mẹ hỏi bé xem đó là hình gì. Bé chưa nói được thì mẹ nói thay, bảo bé nhắc lại.

Đưa cho bé một cái bút khác nét to đậm hơn bút chì lúc này, bảo bé tô lại đường miệng bát vừa vẽ. Không cần nhanh, quan trọng là bé tô cẩn thận, tô hết đường tròn đó.

Đưa cho bé cây nặn màu xanh, bảo bé tô kín bên trong đường tròn. Bé sẽ tô từ trên xuống dưới, từ phải sang trái, tô vòng vòng trong lòng hình tròn đó cho coi. Mẹ nhắc lại với bé “Không cần nhanh con ạ, con tô cẩn thận và đẹp thì tốt hơn”. Tô xong, bảo bé lấy kéo cắt lấy hình tròn đó ra. Mẹ nhớ nhìn và dạy con cầm kéo đúng, ngón tay cho vào lỗ kéo, mũi kéo hướng ra ngoài. Và phải dặn bé không được cắt lên trên đường viền, mà cắt ở mép đường viền.

Khi khác cho bé chơi trò tương tự với quyển sách. Đầu tiên là lấy bút chì vẽ đường viền. Rồi lấy bút nét to đậm hơn tô lại, rồi lấy nặn màu tô hết bên trong, rồi lấy kéo cắt ra. Cứ như vậy làm với nhiều đồ vật khác nữa. Mỗi lần có hình mới, lại tô bằng một màu khác. Song không nên kéo dài một trò chơi trong thời gian dài để làm bé chán, mỗi lần chơi một ít, để bé vui vẽ thì hơn.

Tác dụng của trò chơi:

Nhận biết về các màu rõ hơn, biết chọn màu nhất định, phối hợp hoạt động tay và mắt, cắt bằng kéo giỏi, tự tin

27) 3 tuổi 41 tuần- Con tự làm được!- i Can Do it- 自分でできる

Trò chơi này đã được chơi lúc 1 tuổi 49 tuần. Ở độ tuổi này việc quan trọng là để cho bé luyện tập mặc quần áo lót. Song với áo khoác, khó ghép 2 vạt lại để kéo khóa, thì người lớn hay làm hộ hết.

Với bé chưa biết cài khóa kéo, thì đây là thời kì rất tốt để tập. Chuẩn bị một cái khóa kéo to bản, lấy một mẫu nệm hoặc miếng xà phòng bánh chà lên răng khóa để cho trơn. Mẹ kéo từng nấc khóa cho bé xem, rồi để bé tự làm lấy, khi thật cần thiết mẹ mới giúp. Tập cho bé kéo khóa nhiều lần, đến khi bé tự xếp 2 vạt áo lại, kéo mở khóa thành thạo. Tập kéo khóa trên áo khoác riêng, chứ không phải đang mặc

trên người, thì dễ hơn. Nhưng khi bé quen kéo khóa rồi thì nên tập cho bé cài, mở khóa trên áo đang mặc. Luyện tập nhiều lần, nhiều lúc đến khi bé tự tin làm lấy được.

Có nhiều bé độ tuổi này cài cúc rất vụng. Hãy luyện cho bé cài cúc trên một cái áo, chứ mặc tập trên áo đang mặc thì khó. Cho bé tập cài cúc trên các loại áo khác nhau, áo sơ mi, áo jacket. Cúc càng nhỏ, bé càng khó cài, nên ban đầu mẹ chọn những cái áo có cúc to và khuyết to để bé tập. Lúc cần thiết mẹ có thể giúp bé, song nên để bé tự tập một mình. Dần dà bé cài được cúc to thì tập sang cài cúc nhỏ. Luyện tập nhiều, chắc chắn bé sẽ tự biết cài cúc, cởi cúc khi cần.

Đi giày cao cổ cũng là việc khó đối với nhiều bé. Để cho dễ tập, mẹ cho bé đi tất, xỏ chân đã có tất vào một cái túi ni lông, rồi mới cho chân vào giày cao cổ. Cứ luyện tập xỏ giày với tháo giày bằng cách đó một thời gian. Giày cao cổ khi mua thì chọn đôi hơi rộng một chút cho bé. Giày cao cổ khít quá sẽ làm bé không tự cởi, tự đi giày được.

Bé rất hay đi giày dép trái. Mẹ lấy bút ghi mũi tên hướng ra ngoài lên gót giày trái và phải để bé dễ phân biệt.

Để luyện cho bé buộc được dây giày, phải luyện cho đôi tay khéo léo trước đã. Chọn đôi giày có dây loại dây dễ buộc, cho bé luyện tập với giày khi chưa đi vào chân. Làm mẫu cho bé xem buộc thế nào, sau đó để bé tự tập một mình. Không làm được, để lúc khác tập lại. Bé buộc được rồi, cho bé tập trên giày đang đi ở chân. Rất cần thiết phải cho bé luyện tập việc này. Bé không thích tập lúc này thì để lúc khác tập.

Tác dụng của trò chơi:

Phối hợp hoạt động tay và mắt, luyện tập gân cốt, cài áo, tự tin, chịu khó, độc lập.

28) 3 tuổi 42 tuần- Gấp và phát minh- Fold it and Discover 折ると、ほら・・・

Cắt giấy lấy một hình tròn đường kính khoảng 20cm. Lấy bút nét to kẻ một đường kính của hình tròn đó. Cắt giấy lấy 2 hình vuông cạnh 20 cm, lấy bút nét to kẻ một đường chéo lên một hình vuông, một đường kẻ ngang chia đôi một hình vuông kia.

Cho bé xem 3 hình vừa cắt, hiểu rõ đâu là hình tròn, đâu là hình vuông.

Đầu tiên chỉ cho bé xem đường kính của hình tròn, bảo bé gấp theo đường kính đó. Cho bé thấy vết gấp trên tờ giấy. Bảo bé “gấp thế này, hình tròn đã bị gấp đôi” rồi lại mở ra trở về hình dạng ban đầu. Làm vậy để bé hiểu hình bán nguyệt là nửa hình tròn.

Tiếp theo, bảo bé gấp theo đường chia đôi hình vuông. “Hình vuông gấp lại thì được hình chữ nhật. Hình chữ nhật khác hình vuông” Lại mở tờ giấy ra, và gấp lại lần nữa để bé nhìn lại hình chữ nhật. Dạy cho bé biết hình chữ nhật cũng có 4 cạnh như hình vuông, nhưng lại có 2 cạnh ngắn và 2 cạnh dài. Lại mở giấy ra, chỉ cho bé thấy 4 cạnh hình vuông đều có độ dài bằng nhau. Lại gấp đôi lại để bé nhìn lại hình chữ nhật, ghi nhớ hình chữ nhật khác với hình vuông.

Lần này bảo bé gấp đôi hình vuông theo đường chéo. Thử hỏi xem bé có biết hình vừa gấp được là hình gì không. Bé không nhớ thì dạy lại hình tam giác cho bé theo trò chơi lúc 3 tuổi 30 tuần.

Vẽ hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác và hỏi tên từng hình xem bé có nhớ không, luyện tập tên các hình, nếu bé nói sai thì dừng lại, dạy lại cho nhớ.

Mãi mà bé không nhớ tên các hình, thì quay lại chơi trò lúc 1 tuổi 3 tuần, trò chơi gom hình. Mẹ cắt một số hình bằng giấy, mẹ gọi tên hình nào, bảo bé nhặt hình đó lên. Lúc khác thì cho bé xem một

hình nào đó, hỏi xem đó là hình gì.

Lại cho bé gấp lại các hình tròn, vuông làm đôi. Gập rồi thì được hình gì, làm cho bé nhớ rõ. Mỗi lần làm một hình thôi. Vẽ các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật bằng nét đứt, cho bé bút để tô lại.

Mở rộng hơn, cho bé nhìn lại các hình một lần nữa, hỏi bé xem trong nhà có những đồ vật nào hình gì. Luyện tập trò chơi 3 tuổi 25 tuần đồng thời cũng rất thú vị.

Tác dụng của trò chơi:

Nhận biết rõ các hình cơ bản, nhìn số cạnh, số góc để phân biệt các hình, phối hợp hoạt động tay và mắt qua động tác gấp, tô đường viền, tự tin, khả năng ngôn ngữ.

29) 3 tuổi 43 tuần- Nam châm- Magnet Fun- 磁石遊び

Chuẩn bị 2 cục nam châm nhỏ hay dùng để dán giấy memo lên tủ lạnh. Chuẩn bị một số thứ không nguy hiểm như: cái cúc, cái ghim, cái bút chì gắn tẩy (tẩy được gắn với bút chì bằng dây kim loại), cái đọt lỗ, cái bấm móng tay, cục tẩy, viên phấn, cái kẹp quần áo, cái lõi chì... cho vào một cái hộp.

Lấy một cái đinh sắt, để gần nam châm, cho bé xem nam châm hút cái đinh dính vào như thế nào. Gỡ cái đinh ra, đưa cục nam châm cho bé. Bảo bé lấy một đồ vật nào đó trong hộp ra, thử làm với nam châm, cái nào bị hút thì để sang bên trái, cái nào không bị hút thì để sang bên phải. Cho bé làm hết số đồ trong hộp.

Bảo bé đếm xem có mấy món bị nam châm hút, mấy món không bị hút. Bên nào nhiều hơn.

Lấy một cái đĩa giấy, hay đĩa nhựa mỏng, đặt một cục nam châm lên trên, bên dưới đĩa cũng để một cục nam châm, bảo bé di chuyển cục nam châm bên dưới đĩa, thì cục bên trên cũng di chuyển theo. Cho bé tự chơi một mình đến lúc nào chán thì thôi.

Lúc khác, cho bé cầm cục nam châm đi quanh nhà, thử xem đồ vật nào thì bị hút, đồ vật nào không. Đồ gỗ, đèn bàn, núm cửa, cần xả nước toilet, cửa tủ lạnh...

Tác dụng của trò chơi:

Nhận thức về nam châm, biết rằng nam châm chỉ hút được một số thứ, khả năng phân biệt, cảm nhận được lực hút của nam châm khi tay kéo đồ vật bị hút ra, khả năng giải quyết vấn đề, khả năng tự tìm tòi, tự tin, có tính độc lập.

30) 3 tuổi 44 tuần- Có hay Không- Yes or No- はい、いいえ

Trò chơi này có thể chơi bất cứ lúc nào, nhất là lúc đi tàu, đi xe. Sau đây là một vài ví dụ, tác động để trẻ tư duy, suy nghĩ, sau này sẽ đặt ra nhiều câu hỏi. Cho bé trả lời có, không với những câu sau đây.

- + Cỏ màu đỏ
- + Buổi tối có sao lấp lánh
- + Chim bay trong nước

- + Sỏi ăn được
- + Trang ở sách
- + Cây cối mọc trong máy giặt
- + Mây trắng
- + Máy ảnh uống thuốc
- + Ghế là để ngồi
- + Mẹ nấu cơm trong bồn tắm
- + Lửa nguy hiểm
- + Con rót nước vào đĩa
- + Tuyết nóng
- + Đường chua
- + Bố mua chuối ở cửa hàng đồ điện
- + Voi bé
- + Con đi giày vào tai
- + Xe có cửa sổ
- + Đèn thấp sáng cho nhà.
- + Mẹ giặt quần áo bằng máy rửa bát.

Tác dụng của trò chơi:

Khả năng nghe, khả năng suy nghĩ, khả năng quyết đoán, khả năng ngôn ngữ, khả năng liên hệ các yếu tố, tự tin.

31) 3 tuổi 45 tuần- Kẹp quần áo- Clothespin Toss- 洗濯バサミを投げ入れよう

Chuẩn bị 10 cái kẹp quần áo (có nhiều màu sắc càng vui), 2 mẹ con cùng đếm số kẹp. Cho kẹp vào một cái phong bì, lấy dây dán xuống nền nhà làm thành một vạch thẳng. Đặt một cái chậu, hay cái xô con cách vạch dây một đoạn.

Mẹ đứng sau vạch dây, lấy một cái kẹp trong phong bì ra, nhắm vào cái chậu, ném vào đó. Không trúng thì làm lại và bảo con “Ai luyện nhiều người nấy đều giỏi”. Rồi cho bé làm lấy. Để khuyến khích bé, hãy khen thật nhiều. Nếu bé ném trượt thì cũng nói “Trượt rồi, lần tới con ném trúng vào nhé”. Làm vậy cho đến hết số kẹp trong phong bì. Cùng bé đếm số kẹp ném trúng trong chậu. Không trúng cái kẹp nào cũng phải khen bé đã cố gắng, và cùng đếm số kẹp ném trượt. Hỏi bé xem số kẹp ném trúng với ném trượt bên nào nhiều hơn. Cùng cố nhận thức “trong” và “ngoài” cho bé.

Chơi trò này nhiều lần, dùng từ “nhiều hơn so với...”. Bé hiểu khái niệm “nhiều hơn” rồi thì nói “ít

hơn so với...”. Để bé hiểu rõ từng khái niệm, thì không nên nói cùng một lúc cả 2 cách nói đó. Với bé, có thể chơi trò ném kẹp vào chậu này, dễ dàng thấy bên nào nhiều hơn, số kẹp ném trúng nhiều hơn, hay số kẹp ném trượt nhiều hơn.

Khi khác, cũng chơi trò này, nhưng hỏi bé xem bên nào ít hơn, số kẹp ném trúng, hay số kẹp ném trượt.

Khi bé ném quen và giỏi, có thể để khoảng cách chậu ra xa vạch dây hơn.

Tác dụng của trò chơi:

Phối hợp hoạt động tay và mắt, biết nhắm đến đích, nhận thức một chục, củng cố khái niệm “nhiều” “ít”, lí giải được vị trí “trong” “ngoài” một vật gì, khả năng quyết đoán, tự tin.

32) 3 tuổi 46 tuần- Nghe và cử động- Listen and Move 聞いて、動く

Chuẩn bị một cái bàn có chiều cao để bé ngồi và dễ dàng chui qua gầm được, và một cái hộp to vừa cho bé quì 4 chi xuống được (vừa đủ cho tư thế chuẩn bị bò). Bàn thì đặt cạnh cửa sổ, hộp thì đặt gần cửa ra vào để đóng để mở. Bảo bé chọn một món đồ chơi nhỏ nhỏ nào, hoặc một con thú nhồi bông nào đó để chơi.

Bảo bé lắng nghe và làm các động tác đúng chỉ thị. Gọi tên bé, bảo “đặt đồ chơi xuống dưới”. Bắt đầu trò chơi mệnh lệnh. Trẻ nghe mệnh lệnh mà không hiểu, thì mẹ nói lại, giải thích rõ ràng cho bé hiểu.

Đặt đồ chơi/ thú nhồi bông lên trên

Chui qua gầm bàn

Chui vào trong hộp

Ra khỏi hộp

Mở cửa ra

Đi vòng quanh đồ chơi/ thú nhồi bông

Đứng giữa bàn và hộp

Đứng ra phía sau bàn

Nhìn ra ngoài cửa sổ

Đóng cửa lại

Đi ra phía cửa sổ

Bước lùi lại 5 bước

Đứng cạnh bàn

Đứng dưới... (dưới cái gì cũng được, miễn là bé đứng được)

Cần lặp lại trò chơi này nhiều lần. Mệnh lệnh thay đổi liên tục, phong phú, làm bé thích thú, có khi lại muốn thực hiện theo nhiều mệnh lệnh khác nữa. Có thể thay đổi đồ dùng, bằng cái giường, bàn trang

điểm, hộp đựng đồ chơi trong buồng ngủ...

Tác dụng của trò chơi:

Khả năng nghe, làm theo chỉ thị, củng cố khái niệm chỉ vị trí trong không gian, vận động toàn thân, tăng xúc cảm của tay, tự tin.

33) 3 tuổi 47 tuần- Mất cái gì? What is missing? ないのはどれ？

Cuộn chỉ, chìa khóa, cái cốc, món đồ chơi... chẳng hạn thế, mẹ chọn ra 4 món đồ, xếp thành hàng trước mặt bé. Đầu tiên là chỉ vào đồ vật và nói với bé từ trái qua phải các món đồ. Bảo bé nhắc lại. “Con quay mặt ra đằng sau đi” trong lúc bé quay đi, mẹ hãy giấu một món trong số đó đi chỗ khác mà bé không nhìn thấy. Rồi bảo bé quay lại, nhìn xem thiếu mất cái gì. Nếu bé nói đúng thì khen thật nhiều. Nếu bé nói sai, cho bé xem món đồ đã giấu, và làm lại lần nữa.

Bé quen và thích thú với trò chơi này thì có thể đổi chỗ để các đồ vật trong nhà.

Có thể áp dụng với 4 hình; 4 màu; 4 số; 4 chữ nào đó. Ban đầu là hình và màu sắc, khi bé nhớ và quen rồi, thì chuyển sang chữ và số.

Tác dụng của trò chơi

Tăng trí nhớ; khả năng ghi nhớ đặc điểm đồ vật đã mất; biết vận dụng kí ức liên tưởng tìm đồ đã mất, tự tin

34) 3 tuổi 49 tuần- Gia đình- Families 家族・仲間

“Gia đình luôn ở bên nhau đấy con. Trong một gia đình cũng có nhiều điểm khác nhau, nhưng có 1 điểm chung đấy. Đó là họ” Rồi nói tên từng người trong gia đình: Kusumi Masaki, Kusumi Huệ, Kusumi Yuki, Kusumi Yuri. Bé nào chưa biết nói tên mình thì qua trò chơi này sẽ nhớ được tên của mình.

Đến tuổi này, bé phải biết được tên đầy đủ, tuổi, giới tính của mình. Ngày sinh, số điện thoại, địa chỉ nhà ở thì chưa dạy liền một lúc ngay, nhưng nên dạy từng tí một cho bé biết được trước khi vào mẫu giáo.

Bé hiểu tên rồi, bảo bé nghe kĩ các từ mà mẹ sẽ nói. “ Bây giờ mẹ sẽ nói rất nhiều cái tên khác nhau. Nhưng mà nhé, nghe thấy cái tên đó thì con nghĩ xem nó thuộc về nhóm nào nhé, tức là bạn của nhau ý mà”

Giải thích cho bé xong, mẹ nói “chó; mèo; ngôi nhà” hỏi bé xem cái nào với cái nào cùng một nhóm, dạy bé là “chó; mèo”. “cả chó và mèo đều là động vật, thuộc về nhóm động vật” “ngôi nhà không phải động vật nên không nằm trong nhóm này rồi”

Hãy chơi như vậy với các nhóm từ dưới đây. Ngoài ra các mẹ cũng nên nghĩ ra và dạy cho con cái mới hơn. Cho trẻ hiểu rõ 2 trong số 3 từ đó là chỉ các vật cùng nhóm.

- + Áo khoác, áo choàng, dây thừng (nhóm trang phục)
- + Sách, bàn, ghế (Nhóm đồ đạc gia đình)
- + Cam, táo, vệt trời (nhóm hoa quả)

- + Bút điện, 1,2 (nhóm số tự nhiên)
- + Xe buýt, nhà, tàu điện (nhóm phương tiện giao thông)
- + TV, hamburger, sandwich (nhóm đồ ăn)
- + Giường, tủ quần áo, khăn tắm (nhóm đồ đạc gia đình)
- + Sâu, hoa, cây (nhóm sinh vật)
- + Yếm dải, giường em bé, papa (nhóm em bé)
- + Ghế, giày, tất (nhóm trang phục)
- + Giấy, kéo, lót cốc (nhóm văn phòng phẩm)
- + Máy giặt, máy sấy quần áo, lan can (nhóm đồ điện gia đình)
- + Xanh, đỏ, màu nước (nhóm màu sắc)
- + Gói, gấu, thỏ (nhóm động vật)
- + Bánh bích qui, bánh mì tròn, con dao (nhóm bánh mì)
- + Nước quả, sữa tươi, cái hộp (nhóm đồ uống)
- + Va li, túi xách du lịch, cò (nhóm du lịch)
- + Bữa sáng, bữa trưa, cái tỳ (nhóm bữa ăn)

Còn nhiều, rất nhiều ví dụ nữa mà các mẹ có thể nói cho con biết được. Qua trò chơi này, tri thức của trẻ được đào sâu hơn, số từ bé biết cũng nhiều lên, tạo cho bé có thói quen suy nghĩ. Vì vậy hãy lặp đi lặp lại trò chơi vào nhiều lúc khác nhau. Đây cũng là một trò chơi để trẻ không náo loạn nơi công cộng, lúc chờ tàu, đi xe. Chắc chắn bé sẽ tập trung và cố gắng hết sức vào trò chơi này.

Tác dụng của trò chơi

Củng cố khái niệm gia đình và tên đồ vật; nhớ tên, tuổi, giới tính của mình; khả năng suy nghĩ, khả năng ngôn ngữ, tự tin.

35) 3 tuổi 50 tuần – Nhảy lò cò- Hopscotch Fun- 石蹴り遊び

Đầu tiên là vẽ ô để chơi nhảy lò cò. Khi chơi ngoài trời thì lấy phấn vẽ xuống nền đường; khi chơi ở công viên thì lấy cành cây khô vẽ xuống đất, chơi ở trong nhà thì lấy dây xếp thành hình các ô. Trong mỗi ô to, có đánh số từ 1 đến 6 vào góc trên bên trái. Chỉ cho bé có 6 ô đánh số như vậy.

Đầu tiên là co 1 chân lên, nhảy chân đang đứng vào ô số 1. Rồi nhảy sang ô thứ 2, đến ô thứ 3 thì nhảy bằng cả 2 chân giẫm xuống, lại co chân lên để nhảy vào ô thứ 4, thứ 5, đến ô thứ 6 lại nhảy cả 2 chân giẫm xuống. Quay đầu nhảy ngược lại từ ô 6 đến ô 1. Cho bé chơi đến khi nào chán thì thôi.

Khi khác, chơi với một hòn sỏi, hay một hòn tung (nhỏ vừa tay cầm có hạt nhựa bên trong) hay một đồ vật nho nhỏ nào đó có thể ném mà không vỡ là được. Ném hòn sỏi vào ô thứ 1, rồi nhảy lò cò

vào ô 1, 2, nghỉ ở ô 3, lại nhảy tiếp vào ô 4,5, nghỉ ở ô 6, quay đầu lại, nhảy vào ô 5,4, nghỉ ở ô 3, nhảy vào ô 2,1, vừa đứng 1 chân vừa cúi nhặt hòn sỏi lúc đầu ném vào lên, rồi nhảy ra. Ném hòn sỏi vào ô thứ 2, lại làm lại như trên, cứ như vậy cho đến khi ném hòn sỏi vào hết các ô. Lặp đi lặp lại.

Nếu khó, thì cho bé luyện tập ném hòn sỏi vào ô cho trúng trước đã. Rồi mới tiếp tục vừa nhảy, vừa ném, vừa nhặt. Trong lúc chơi vui bé đã nhớ được số từ 1 đến 6. Bé cũng hiểu được thứ tự các số, số nào trước, số nào sau.

Tác dụng của trò chơi

Vận động toàn thân; Biết nhắm đến đích; Cùng cố khái niệm số thứ tự; Biết giữ thăng bằng; Hiểu số tự nhiên từ 1 đến 6; Độc lập; Tự tin

36) 3 tuổi 51 tuần- Hoàn thành câu- Finish it 文章を作ろう

Đây là trò chơi ngôn ngữ, tập cho trẻ suy nghĩ. Hãy giải thích với bé “Bây giờ mẹ sẽ nói một câu không hoàn chỉnh, con xem thiếu gì thì bù vào nhé. Câu là tập hợp của nhiều từ, các từ ghép thành câu thì sẽ có ý nghĩa”. Trò chơi này cần phải lặp đi lặp lại nhiều lần. Lúc đi tàu, đi xe cũng có thể chơi được. Sau đây là ví dụ, ngoài ra có rất nhiều mẫu khác nữa mà các mẹ có thể nghĩ ra được.

- + Con đi... rồi.
- + Con đi thăm... vào ngày nghỉ.
- + Hôm qua, con...
- + Con với mẹ đi bách bộ, rồi ...
- + Bố cho con...
- + Cây thì...
- + Xe của con...
- + Tên con là...
- + Con là...
- + Con thích...

Tác dụng của trò chơi

Khả năng nghe, Khả năng suy nghĩ và nói được từ có nghĩa; tăng trí nhớ; Khả năng ngôn ngữ và khả năng biểu hiện tự nhiên

37) 3 tuổi 52 tuần- Vận động- Action アクション

Bảo bé nghe kỹ và làm đúng động tác như mẹ nói. Ví dụ như bài mẫu dưới đây, nhưng nếu thấy khó thì cho bé luyện tập cho quen từng động tác trước khi vào bài.

- + Nhảy bằng 2 chân, 5 lần

- + Nhảy bằng 1 chân, 5 lần
- + Đứng kiễng chân cho đến lúc mẹ bảo dừng lại.
- + Nhảy bằng 2 chân, 6 lần, nhảy cao mà lúc chạm đất lại khễ khàng
- + Vỗ tay, 4 lần
- + Đứng đó, giậm chân
- + Đếm 1,2 và đi bộ đến khi mẹ bảo dừng lại
- + Nhảy bằng 1 chân, 10 lần, nhảy cao mà chạm đất khễ khàng
- + Nhảy bằng 3 chi (2 chân và 1 tay), 3 lần
- + Nhảy bằng 4 chi (2 chân và 2 tay), 5 lần
- + Trườn bò như con rắn cho đến lúc mẹ bảo dừng lại

Bài khác thì cho bé làm với con gấu nhồi bông Teddy

Teddy Bear, Teddy Bear hops on one foot, one foot, one foot

Teddy Bear, Teddy Bear hops on two feet, two feet, two feet

Teddy Bear, Teddy Bear hops on three feet, three feet, three feet

Teddy Bear, Teddy Bear hops on four feet, four feet, four feet,

Teddy bear, teddy bear, that will do

Gấu Teddy, gấu Teddy nhảy bằng 1 chân, 1 chân, 1 chân (2,3,4 chân)

Gấu Teddy, gấu teddy, thế là xong

Làm đến đây cho bé nghỉ. Trò chơi này mục đích chính là cho bé rèn luyện thân thể, và đếm từ 1 đến 4 chứ không chỉ để bé thấy vui thích với trò chơi. Lúc khác lại cho bé chơi trò này, lặp đi lặp lại.

Tác dụng của trò chơi

Khả năng nghe; Khả năng làm theo hiệu lệnh; Vận động toàn thân; Biết làm đúng số lần được yêu cầu; Tự tin;